

# Giáo Sĩ Việt Nam

**Bán nguyệt san – Số 346 – Chúa nhật 10.02.2019**

**Giáo sĩ: ĐƯỢC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt, 5.1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

[giasivietnam@gmail.com](mailto:giasivietnam@gmail.com)

## MỤC LỤC

|                                                                                               |                                                           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|
| HỌC THUYẾT CÔNG GIÁO VỀ VẤN ĐỀ KINH TẾ VÀ XÃ HỘI.....                                         |                                                           |
| .....THÔNGIỆP AQUADRAGESIO ANNO (TỨ THẬP NIÊN)                                                |                                                           |
| TÌNH YÊU CHÚA BIẾN ĐỔI PHẬN NGƯỜI .....                                                       | Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ                                   |
| NGUY CƠ CỦA TIỀN BẠC ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN VÀ ƠN CỨU ĐỘ.....                               |                                                           |
| .....                                                                                         | Lm. Phanxicô xaviê Ngô Tôn Huấn                           |
| ĐẰNG SAU NHỮNG BẤT ỔN Ở TRUNG ĐÔNG .....                                                      | Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh, MD.                              |
| TRAO VÀO TAY CHÚA CÔNG VIỆC CỦA .....                                                         | Huệ Minh                                                  |
| XUÂN NÀY MẸ KHÔNG VỀ! .....                                                                   | PM. Cao Huy Hoàng                                         |
| CHUYỆN MỖI TUẦN – NHỮNG MẪU CHUYỆN... ..                                                      | Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp                                    |
| PHỤ HUYNH VÀ TRÁCH NHIỆM GIÁO DỤC GIỮA NỀN VĂN MINH SỰ CHẾT!.....                             |                                                           |
| .....                                                                                         | Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt                                     |
| NẠN GIÁO SĨ LẠM DỤNG TÌNH DỤC TRẺ EM VÀ VI PHẠM TÌNH DỤC VỚI NGƯỜI LỚN DỄ BỊ TỒN THƯƠNG ..... | Lm. Micae Phaolô Trần Minh Huy, PSS.                      |
| Thư Đầu Năm Gửi Đến Quý Nhạc Sĩ Công Giáo.....                                                |                                                           |
| .....                                                                                         | Nhạc Sĩ Văn Duy Tùng Chủ Tịch Hội NSCG Việt Nam Hải Ngoại |
| TRÁI DỨA, SỎI THẬN, PHÈN CHUA .....                                                           | Bác Sĩ Nguyễn Ý Đức, MD.                                  |
| THƯƠNG HẠI .....                                                                              | Chuyện Phiếm của Gã Siêu                                  |

## HỌC THUYẾT CÔNG GIÁO VỀ VẤN ĐỀ KINH TẾ VÀ XÃ HỘI

**LTS.** Đặc San GSVN đã phổ biến rộng rãi bản dịch DoCat của UBCL&HB, HĐGMVN. Nay chúng con xin lần lượt phổ biến tất cả các thông điệp của các Đức Thánh Cha, từ thời Đức Lêô XIII (1891), với thông điệp Tân Sự (Rerum Novarum) cho tới Đức Thánh Cha Phanxicô (2015), với thông điệp Chúc tụng Chúa (Laudato Si). Tất cả các văn kiện này chính là "nền" cho Học Thuyết Xã Hội của Giáo Hội. Xin chân thành cảm ơn các trang

**mạng đã cung cấp cho Dân Chúa và Dân Chúng Việt Nam những tư liệu rất quý báu này, đặc biệt xin chân thành cảm ơn các dịch giả đã thực hiện các bản dịch Việt Ngữ.**

**THÔNG DIỆP AQUADRAGESIO ANNO  
(TỨ THẬP NIÊN)**

**CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PI-Ô XI**

**VỀ VIỆC XÂY DỰNG TRẬT TỰ XÃ HỘI  
NGÀY 15 THÁNG 05 NĂM 1931**

Nguồn: <http://catechesis.net/version1/index.php/van-kien-giao-hoi/duc-giao-hoang/thong-diep/445-thong-diep-aquadragesio-anno-tu-thap-nien-cua-dgh-pi-o-xi-ngay-15-5-1931>

**PHẦN II  
HỌC THUYẾT CÔNG GIÁO VỀ VẤN ĐỀ KINH TẾ VÀ XÃ HỘI**

**32.-** Trước khi nhập đề ta đã nhấn mạnh vào nguyên tắc chính Đức Lêô XIII đã đề cao rằng: Ta có quyền mà lại có phận sự đem cả thiên chức uy linh của Ta, để giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi kinh tế và xã hội.

Đã đành sứ vụ riêng của giáo hội không phải chỉ là dẫn đưa nhân loại đến hạnh phúc tạm gửi chóng qua đời này. Giáo hội phải đưa nhân loại đến hạnh phúc trường sinh. Hơn thế, giáo hội không sao nhận mình có quyền tham gia vào những việc thuộc về thế tục. Thật ra, để giải quyết những vấn đề kinh tế xã hội về phương diện kỹ thuật chuyên môn, giáo hội không những thiếu phương tiện mà lại thiếu luôn cả năng lực. Nhưng dầu thế nào mặc lòng, giáo hội không thể nào sao nhãng sứ vụ Thiên Chúa đã giao uỷ cho, mà không tham gia vào tất cả mọi phạm vi đời sống có liên quan đến chân lý. Ta có phận sự duy trì những chân lý của phúc âm. Ta buộc phải tuyên bố, giải nghĩa, rao giảng luân lý nữa, về đủ mọi phương diện, bất cứ Ta gặp phải trở lực nào. Vậy không ai chối được tổ chức xã hội và kinh tế tự nhiên liên quan với luân lý. Nên ta có quyền can thiệp vào, ít nhất là về phương diện ấy. Quả thật, phạm vi kinh tế và phạm vi luân lý thì khác nhau xa. Mỗi phạm vi cũng có những nguyên tắc khảo cứu và hành động riêng biệt. Nhưng phân tích kinh tế học và luân lý đến nỗi luân lý không còn ảnh hưởng gì đến kinh tế là làm to. Đã đành những luật lệ kinh tế thì căn cứ vào thiên nhiên và những năng lực hồn xác của con người. Nhờ đó kinh tế học mới cho ta biết rõ những vật đích kinh tế theo đuổi, mà năng lực cá nhân không sao đạt tới được. Trong những vật đích ấy, nó lại theo đuổi những mục tiêu nào, rồi quyết thực hành những mục tiêu ấy bằng cách nào ? Đàng khác lý trí căn cứ vào thiên nhiên, bản tính cá nhân và xã hội của con người để cho ta biết cứu cánh tuyệt đối, mà tạo hóa đã định cho nhân loại phải theo đuổi trong cả phạm vi kinh tế nữa.

**33.-** Nhưng chỉ luân lý mới buộc chúng ta phải theo đuổi những mục tiêu trực tiếp thiên nhiên và nhất là Tạo hóa đã định cho mỗi phạm vi hành động của ta, rồi minh phối những mục tiêu ấy tự nhiên hòa hợp với nhau, theo cứu cánh tuyệt đối ai cũng phải đạt tới trong đời sống của mình. Trung thành theo đuổi cứu cánh này, tất cả mục tiêu riêng loài người quyết đạt tới bằng những hành động cá nhân hoặc xã hội hay kinh tế, sẽ tự nhiên ăn khớp với nhau khôn khéo lạ lùng. Nhờ vậy loài người sẽ tiến dần dần hầu như đi từng bước một trên đường đưa tới tuyệt đỉnh cao thượng muôn vật hằng hướng đến: Tức là Thiên Chúa; đối nội là Đấng hoàn hảo tuyệt mỹ; đối ngoại (tức là đối với nhân loại) là nguồn phúc vô tận tuyệt đối ai cũng mong tới.

## 1. Quyền tư hữu

**34.-** Bây giờ ta nhập đề. Trong những điều ta quyết bàn giải, điều thứ nhất là quyền tư hữu. Anh em thân mến, anh em thừa biết Đức Tiên Giáo hoàng đáng nhớ đã bênh vực quyền tư hữu khỏi mọi tà thuyết xã hội đòi trước phá tan. Ngài đã chứng tỏ một cách hùng hồn và rõ ràng : Bài trừ quyền tư hữu này thì thay vì gây ích lợi cho giai cấp lao động, chỉ là gây tai hại không tả xiết. Nhưng dầu sao cũng không thiếu người bỏ vạ cho Tòa thánh và cả giáo hội, mà kêu trách rằng : Đức Tiên Giáo hoàng đã bênh vực và cứu bênh vực mãi kẻ giàu sang mà bỏ mặc kẻ bần cùng vô sản. Thật là một điều lằng mọ không ai chịu được.

Mặt khác, chính giáo dân bất đồng ý về cách giải nghĩa quan niệm của Đức Lêô XIII về quyền tư hữu. Vậy thiết tưởng ta phải rửa nhục cho giáo hội đã bị cáo gian vì học thuyết xã hội của Đức Lêô XIII, là học thuyết chính thức của giáo hội, rồi ta phải cải chính những điều đã bị giải thích trái sự thực.

## 2. Quyền tư hữu có tư cách cá nhân và xã hội

**35.-** Một điều ai cũng phải nắm chắc là Đức Lêô XIII và các nhà thần học, đều giải thích giáo lý dưới sự linh ứng và kiểm duyệt của giáo hội. Các ngài không bao giờ chối và không bao giờ bài bác hai tính cách tự nhiên của mọi quyền tư hữu, bất cứ quyền ấy gây lợi ích riêng cho từng công nhân, hay chỉ quy về công ích của toàn dân. Trái lại ai cũng đồng ý công nhận rằng, quyền tư hữu thì bởi thiên nhiên, tức là bởi Tạo hóa phú ban cho nhân loại. Nhân loại hưởng dụng quyền ấy theo hai mục đích. Thứ nhất là để mọi người tìm kế sinh nhai và cấp đủ sự cần cho cả gia quyến; thứ hai là để mọi của cải Tạo hóa cấp chung cho nhân loại, nhờ quyền tư hữu nói trên được mưu ích thực sự cho từng người. Nên trong thực hành xã hội phải duy trì trật tự tự nhiên và liệu cho có quy cách vững vàng.

nên có hai chương ngại ai cũng phải cẩn thận tránh xa : chối hay cứ giảm mãi tính cách xã hội và công chính của quyền tư hữu, là sa vào chủ nghĩa cá nhân khốc hại. Trái lại, chối hay cứ giảm mãi tư cách tự nhiên của quyền sở hữu lại là sa vào chủ nghĩa tập sản (hay cộng sản) không kém khốc hại. Nếu không sa vào hoàn toàn thì ít nhất cũng là thông phần sai lạc của có. Không khéo tránh hai chương ngại đó, thì thế nào cũng phải quy về phong trào luân lý, pháp luật hay xã hội hiếu tân, mà chính ta đã cảnh cáo ngay từ lúc mới lên ngôi giáo hoàng.

Yêu cầu mọi người và nhất là những kẻ mới trôi theo phong trào cải tân, (làm ơn chú trọng điểm ấy). Họ vô lý khi quở trách giáo hội đã mặc các nhà thần học truyền bá quan niệm tha dân xưa về quyền tư hữu, đang lúc họ hấp tấp đề nghị một quan niệm sai lạc, mà họ vô ý thức giới thiệu là quan niệm kitô hữu chính đáng.

## 3. Phận sự kèm theo quyền tư hữu

**36.-** Bàn tán về những sự xích mích do quyền tư hữu và phận sự kèm theo nó, mà không muốn ngoại đề, thì ta phải nhắc lại nguyên tắc căn bản chính Đức Lêô XIII đã nhấn mạnh từ trước : quyền tư hữu không thể nào hòa lẫn với thể cách dùng quyền ấy. Phận sự tôn trọng sở hữu của từng người, do đức công bằng thường gọi là công bằng giao hoán (justice commutative) bắt buộc. Cũng do một nhân đức ấy, mà mọi người cấm không được vượt qua quyền lợi riêng mà chạm đến quyền lợi kẻ khác. Mặt khác, phận sự buộc các chủ sản dùng quyền sở hữu của họ cho hợp lý; thì do các nhân đức khác, chứ không bởi đức công bằng nói trên mà ra. Vì thế, dầu phận sự dùng của cho hợp lý buộc ngặt thì cũng không ai căn cứ vào pháp luật, để cưỡng bách người ta tuân giữ nó được; thành ra tìm đồng nhất quyền sở hữu và cách dùng sở hữu riêng, là lầm to. Nhưng lầm to hơn nữa là quyết bài trừ quyền tư hữu, nguyên vì lý do người ta đã dùng quyền trái lý, hay cứ bỏ hoang những sở hữu của họ. Trái lại, một việc hữu ích đáng khen là tận tâm hiệp lực tránh xa mọi xích mích là đồng ý với nhau tìm bảo vệ học thuyết xã hội của giáo hội cho vẹn toàn. Rồi mãi miết tìm phân minh những bổn phận chủ sở hữu phải đảm

nhiệm đối với xã hội, là định giới hạn quyền tư hữu không thể nào vượt qua cả trong cách hưởng sở hữu. Nhưng tìm giảm bớt tính cách tư nhân của quyền sở hữu này đến nỗi trong thực hành không còn tư nhân nào đòi quyền ấy được nữa, đó thật là lỗi lầm và hại lớn.

#### **4. Chính quyền quốc gia**

**37.-** Về vấn đề sở hữu này mọi người phải nhắm hai mục đích. Quyền tư hữu có tính cách tư nhân và xã hội; cho nên ai cũng phải dùng trực tiếp để gây tư lợi gián tiếp để gây ích lợi chung cho cả cộng đồng xã hội. Vậy hễ khi nào có sự khẩn cấp, mà lại luật tự nhiên vẫn lu mờ không rõ, thì các nhà cầm quyền trong xã hội, phải can thiệp định rõ phận sự của từng công dân đối với công ích. Trong những trường hợp đó, chính quyền phải tìm hiểu những đòi hỏi của công ích, rồi ấn định công dân phải dùng sở hữu làm sao cho thích hợp với luật tự nhiên và lệnh Tạo hóa. Đức Lêô XIII sáng suốt dạy rằng : Thiên Chúa đã uỷ việc định hạn sở hữu cho lý trí lỗi lạc của từng người và cho những cơ cấu xã hội của từng dân tộc. Thể cách hưởng dụng quyền tư hữu, cũng như một chế độ xã hội phải thay đổi theo thời thế hoàn cảnh, nên không nói được là sự bất di bất dịch đâu. Điểm ấy lịch sử làm chứng rõ ràng, và chính ta đã nhấn mạnh trong một bài diễn văn khác : (diễn văn cho công giáo tiến hành Ý, 16.3.1926) Ta nói rằng: “Những thể cách hưởng dụng quyền tư hữu đã biến hóa luôn từ thể cách thô sơ của các dân mường mọi xưa” và còn được duy trì ở một vài địa phương, trải qua thể cách tộc trưởng, sang đến thể cách độc tài, phong kiến đế vương vừa rồi, cho đến những thể cách rất phức tạp của xã hội cận kim. Nhưng dầu sao, ta không nói được trong phạm vi ấy chính quyền định làm gì cũng được đâu. Bất cứ lúc nào quyền tư hữu là quyền tự nhiên và quyền truyền gia sản theo lời thừa kế phải tuân giữ vẹn toàn. Quyền ấy không chính phủ nào bãi bỏ được, vì con người có trước, xã hội có sau; gia đình lại là xã hội có trước, xã hội dân chính mới có sau không những trong lý thuyết mà lại trong cả thực tế nữa. Cũng vì thế mà Đức Lêô XIII đã nói quyết rằng : chính phủ không sao làm kiệt quệ quyền tư hữu của từng công dân vì bất thuế quá nặng. Quyền tư hữu là quyền thiên tạo chứ không chỉ là một quyền nhân tạo đâu, thành ra chính quyền điều khiển được người ta lợi dụng quyền ấy làm sao cho nó hòa hợp với công ích. Nhưng chính quyền không sao bãi bỏ nó được. Hễ khi nào chính quyền tìm dung hòa quyền tư hữu với công ích, thì chẳng những không đáng gọi là kẻ thù nghịch các chủ sản, mà lại đáng được các chủ sản nhận thực là bạn hữu ân cần cứu thoát quyền tư hữu, vốn được Thiên Chúa quan phòng dựng nên để giúp ích cho nhân loại khỏi gây bao thiệt hại nguy khốn và tự tiêu diệt dần dần. Nhờ vậy, chính quyền không đàn áp quyền tư hữu đâu, mà cứ bảo vệ nó. Thay vì làm cho nó sút kém chính quyền tăng lực cho nó.

#### **5. Phận sự đối với hoa lợi tiêu dụng được**

**38.-** Loài người không ai có quyền tiêu dụng phần hoa lợi thừa dư tùy ý sở nguyện. Phần hoa lợi nói đây gồm tất cả phần hoa lợi còn dư sau khi mình đã cấp đủ sự cần cho đời sống luôn luôn cân xứng với địa vị. Trái lại, kẻ giàu sang buộc ngặt phải thí của, làm việc từ thiện, tỏ mình rộng rãi theo lời Thánh Kinh và các tiến sĩ hội thánh không ngừng giảng dạy.

Vậy căn cứ vào những nguyên tắc thánh Thomas thường hay đề cập, ta có thể kết luận rằng : Những người nào có phần lợi thừa dư mà đem góp vào một xí nghiệp đang phát triển gây dịp cho công nhân tìm việc lĩnh lương phải chăng, mà lại sản xuất những đồ hữu ích thật, thì những người ấy thực hành luật bố thí, làm việc từ thiện một cách rất đáng khen và rất thích hợp với những đòi hỏi của đời ta, ấy là thực hành đức quảng đại thực lòng.

#### **6. Quyền sở hữu chính đáng căn cứ vào đâu**

**39.-** Theo những phong tục di truyền và phổ biến khắp nơi, theo các huấn thị của Đức Tiên Giáo hoàng Leo XIII, những lý do chính tự nhiên phát sinh quyền sở hữu của bất cứ người nào, thì có hai : tiên chiếm một đồ vật còn vô chủ; lao công để biến hóa một vật liệu nào thành một đồ vật hữu ích có giá trị. Quả thật, không cứ gì những dư luận vô lý bay bổng tiên chiếm những

đồ hoang chưa nhập sở hữu của ai hết, không phải là sự bất công đâu, “tiên chiếm giả đắc”. Mặt khác, lấy một đồ vật thuộc sở hữu của mình, rồi xuất công biến hóa thành đồ vật hữu ích và thêm giá trị, cũng là đủ mà đòi toàn quyền đến sản phẩm ấy.

### a. Tư bản và cần lao

**40.-** Kẻ làm mướn, tức là làm việc cho một người hứa trả công và cấp sẵn đủ vật liệu, thì khác hẳn. Ta phải áp dụng cho kẻ ấy những lời tuyên bố của Đức Lêô XIII đã quyết rằng : không ai chối cãi được phúc lợi của các dân tộc đều phát nguồn từ ở cần lao. Ta nhận thấy rằng : Những sản phẩm mênh mông đủ thứ làm cho các dân nước ngày càng phong phú hơn, há chẳng phải do bàn tay lao động phát xuất ư ? Dầu họ làm bằng tay hay nhờ những máy móc tăng lực cho, ta cũng phải công nhận những sản vật ấy là công nghiệp của họ. Ai cũng phải nhận rằng: không dân nào thoát khỏi sự bần cùng và sự khốn cực, nếu dân nước ấy không động viên toàn lực để hợp tác vào cần lao; bằng cách lao tâm chỉ huy, hay bằng cách lao động thực hành đủ mọi công việc cần thiết. Đàng khác những năng lực sản xuất kia, chắc thể nào cũng sẽ vô hiệu quả, nếu Tạo hóa dựng nên muôn vật không tỏ lòng quảng đại mà tiềm tàng trong thiên nhiên đủ nguyên liệu và nguyên lực. Ngoài ra cần lao là gì, há chẳng phải là xuất đủ mọi năng lực tâm trí và thể xác, hoặc để cải hóa muôn vật trong thiên nhiên cho hữu ích hơn, hoặc để hưởng dụng những sự vật ấy làm khí cụ thích ứng với công việc mình quyết thực hành ư?

**41.-** Vậy luật thiên nhiên vốn bày tỏ ý Tạo hóa cho nhân loại noi theo, ép buộc ai nấy cũng phải chia sản phẩm của thiên nhiên cho thích hợp với những nhu cầu chính đáng của nhân loại, theo một tổ chức thứ tự hoàn hảo. Luật ấy không sao thực hành được, nếu chúng ta chối quyền sở hữu. Vật nào chủ ấy. Thành ra ngoài trường hợp công nhân dùng vật liệu riêng mà làm việc, thì sự cộng tác giữa người có tư bản và người cần lao làm việc là sự tối cần. Thiếu sự cộng tác này, bên nào cũng ra vô hiệu lực. Những lời Đức Lêô XIII đã nói quyết rằng: cần lao thiếu tư bản, tư bản thiếu cần lao cũng thành vô ích cả hai. Phải hiểu như vậy. Vì vậy, dồn vào tư bản hay vào cần lao, những công hiệu do cả hai hợp tác gây nên, là một lầm lỗi lớn. Tư bản cảnh cáo cần lao là vô ích, cần lao cảnh cáo tư bản là vô dụng, đàng nào cũng là phạm đến công bằng. Vì cả hai tư bản và cần lao hợp tác chặt chẽ thân mật với nhau thì mới có công hiệu.

### b. Những đòi hỏi vô lý của tư bản

**42.-** Quả thật phần hoa lợi mà xưa nay, tư bản đòi làm phần riêng thì đã quá nhiều. Nó đòi luôn sản phẩm và cả hoa lợi nữa, chỉ nhường cho cần lao đủ tiền lương bổ sức và truyền nòi là một sự bất công. Người ta quyết rằng luật kinh tế thì bất di bất dịch. Nó buộc tư bản chôn chặt trong tay cả vốn liếng, và buộc cần lao phải kéo lê một đời sống bấp bênh trong cảnh thiếu thốn bần cùng không ai tránh được. Nhưng cũng may mà thực tế không thích hợp với những lý thuyết mà chủ nghĩa tự do bởi trường Manchester khởi xướng từ trước. Nhưng dầu sao, nền kinh tế xã hội đã không ngừng hướng chiều về những lý thuyết khốc hại đó. Bởi thế không còn ai ngạc nhiên được, khi thấy những huấn lệnh và những tà thuyết ấy bị phản đối kịch liệt từ ở những người không thuộc giai cấp lao công. Vì những tà thuyết ấy công nhận không được vươn mình lên một địa vị sinh hoạt khả quan hơn nữa.

### c. Những đòi hỏi vô lý của cần lao

**43.-** Đối lại bao người trí thức thiện chí nhập vào phe lao động để thúc họ đả phá luật kinh tế giả tạo kia, để áp dụng một luật luân lý cũng hư ảo: Sản phẩm và hoa lợi trừ phần cần thiết để hoàn giao và tu bổ lại tiền vốn đã tiêu xuất, phần còn lại đương nhiên là của công nhân. Đó cũng là một đòi hỏi vô lý và sai lầm. Nhưng còn một đòi hỏi vô lý hơn nữa, là đòi hỏi của chủ nghĩa xã hội đòi phải trao lại cho chính phủ hay quốc hữu hóa tất cả mọi khí cụ sản xuất.

Nhưng dầu không nói rõ đòi hỏi kia sai lầm ở chỗ nào, có lẽ nó nguy hại hơn, vì nó sẽ đánh lừa những người thiếu kinh nghiệm và hay mê tín. Nó là một nọc độc ai thụ hưởng cũng bị say mê. Cả những người kịch liệt chống trả chủ nghĩa xã hội, đã liều mình niếm thử nó.

## **7. Một nguyên tắc chính đáng, phải áp dụng vào việc phân chia hoa lợi**

**44.-** Những tà thuyết bành trướng mãi, thì rất có thể ngăn đường đưa đến công bằng và hòa bình vĩnh viễn. Nên bất cứ bên nào, tư bản và lao công cũng đã cần đến những huấn thị sáng suốt của Đức Tiên Giáo hoàng: “Dầu đã phân chia từng sở hữu riêng, hoàn cầu vẫn mưu ích chung cho toàn thể nhân loại”. Chính Ta mới nhắc lại nguyên tắc ấy rằng: Để mưu ích chung cho nhân loại một cách vững chắc và thứ tự. Tạo hóa mới đặt quyền tư hữu làm phương tiện phân công chia của. Bỏ những nguyên tắc căn bản này là liều mình lạc xa đường chính.

**45.-** Vậy phân chia sản phẩm và hoa lợi lung tung, không phải là phương cách thực hiện ý Tạo Hóa tiền định cho thích hợp với những hoàn cảnh hay thay đổi của nhân loại. Nền kinh tế xã hội càng ngày càng phát triển, sản phẩm càng ngày càng dư thừa. Nên phải lo phân chia hoa lợi làm sao cho từng cá nhân, và đủ mọi giai cấp xã hội hưởng phần công ích theo lời Đức Lêô XIII đã giảng dạy: cho công ích toàn thể xã hội được tôn trọng thật sự. Công bằng xã hội cấm giai cấp này không được làm khó dễ để cho giai cấp kia thông phần hoa lợi cho cân xứng. Giai cấp này hay giai cấp kia cũng lỗi luật chí thánh này như nhau: kẻ giàu sang vì tiền của nhiều nên không cần lo xa. Nếu họ xét đó là một tình trạng tự nhiên chính đáng mà dành hết hoa lợi làm của riêng, không nhường phần nào cho công nhân, thì họ lỗi đến công bằng nói trên. Kẻ vô sản thì khác, họ tức tối cực điểm vì tình trạng quá bất công kia là phải..., nhưng họ cũng mắc lỗi hoặc vì họ chỉ lo quyền lợi giai cấp mới ý thức của họ, mà quyết dồn vào trong tay mình sản phẩm luôn với cả hoa lợi do công việc của họ đã gây nên, vì làm như vậy, họ lên án và quyết bài trừ mọi sở hữu và mọi nguồn lợi tự nhiên có trong xã hội. Theo ý họ không cứ gì bản tính và vai trò những tư bản ấy trong đời sống nhân loại, cũng phải bài trừ vì là công hiệu của cần lao. Về vấn đề ấy Thánh Phaolô đã có câu: “Ai không làm việc thì kẻ ấy không đáng ăn”. Bao nhiêu người cứ căn cứ vào câu đó mà chứng tỏ quyền riêng của lao công. Nhưng ai lại không thấy là vô lý, là ngoại đề. Trong câu ấy, Thánh Phaolô chỉ lên án những người tránh những việc đáng lẽ họ có thể làm mà lại phải làm nữa, mà cứ đòi ăn như thường. Người thúc đẩy ta cứ ân cần với phận sự, dùng năng lực hồn xác để gây ích lợi tư và công, kéo bắt người ta phải vác lên vai một gánh nặng là cấp sự cần cho ta, đang lúc ta có thể tự túc, và lo thỏa mãn sự cần riêng. Ta không thể nào căn cứ vào câu ấy, mà tuyên bố rằng: Chỉ có một quyền sở hữu chính đáng, là quyền sở hữu bởi cần lao gây nên.

Thành ra một việc thượng khẩn, ai cũng phải đảm nhận: Trước là trả công cho từng người cách xứng đáng, sau là tổ chức sự phân chia hoa lợi theo những đòi hỏi của công ích và đức công bằng xã hội. Cảnh thâm thảm của một xã hội giai cấp dành hết của cải trong tay kẻ giàu sang, và mặc kẻ bần cùng đói rách, là tang chứng rõ ràng trước mắt kẻ còn thiện chí, xã hội đang tiến triển nhưng cũng đã lạc đường chính, nên đang ở một tình trạng trầm trọng nguy hiểm.

## **I. PHỤC HƯNG LẠI GIỚI VÔ SẢN**

**46.-** Mục đích Đức Tiên Giáo hoàng ý thức mục vụ đã theo đuổi, là phục hưng lại giới vô sản trong xã hội. Đó là một phận sự thượng khẩn, ta phải thúc đẩy anh em tận tình lo thi hành. Về phận sự ấy ta phải tha thiết nhấn mạnh, vì ta nhận thật những huấn lệnh của Đức Tiên Giáo hoàng đã bị khinh bỏ, hoặc bị người ta cố tình im lặng không nói đến, hoặc vì người ta ý thức phận sự, nhưng tưởng là quá nặng nề không ai thực hành được mà lại không ai có quyền trốn tránh không chịu nhận được.

**47.-** Cảnh khốn cực ấy, đòi Đức Lêô đã kinh khủng thật. Đòi ta bây giờ nó giảm bớt nhiều. Nhưng không phải vì thế mà những huấn lệnh của Đức Tiên Giáo hoàng vô giá trị, hay không còn hợp thời nữa đâu. Thú thật địa vị của giới lao công đã khả quan hơn. Thân phận công nhân

đã trăm bề dễ chịu hơn. Nhất là trong những quốc gia tân tiến và tiến bộ, công nhân đời ta không thể nào nói được, họ cùng một địa vị khốn cực và bần cùng như nhau. Nhưng mặt khác, đang lúc kỹ thuật và công nghệ lần lượt xâm chiếm các tân quốc gia và các nước viễn đông, thì ta cũng thấy cảnh bần cùng của đa số công nhân vô sản lan rộng và kêu lên thấu trời. Thêm vào đó lại có hàng hà sa số nông dân sống chật hẹp khó khăn, và không chút hy vọng làm chủ ruộng họ cày cấy. Nên không lo liệu gấp và hiệu nghiệm họ sẽ lần lượt nhập vào số kẻ bần cùng, và làm cho giới vô sản tăng số mãi không cùng.

**48.-** Giới vô sản và kẻ bần cùng, quả thật khác nhau xa. Nhưng dầu sao kẻ giàu sang thiếu số mà lại sở hữu rộng lớn, đang sống giữa cảnh đa số kẻ vô sản, là một tang chứng rõ ràng, những sản phẩm do đại kỹ nghệ phát xuất dư dật, chưa được phân chia cho công bằng, và chưa được áp dụng vào những nhu cầu riêng biệt của từng giai cấp xã hội.

### **Phục hưng giới vô sản bằng cách mở đường cho họ chiếm lấy được một sở hữu**

Bởi thế cho nên chúng ta phải hết sức cố động và dùng trăm phương ngàn cách, để tài sản hiện đang nằm trong tay sẽ tư bản, được giảm bớt cho hợp công lý hơn, và tràn vào giới lao động cho phải chăng. Không phải để công nhân được bớt lao công mà sống an nhàn hơn đâu. Chim có cánh để mà bay, người ta có tay để mà làm. Nhưng để công nhân đủ sống, đủ dành tiền lập tư sản và dần dần nhờ họ sáng suốt tổ chức sản nghiệp riêng, thì họ đối phó lại được với những đòi hỏi của đời sống và những sự cần cho gia đình dễ dàng hơn. Như vậy họ sẽ bớt phần lo xa, không còn sống bấp bênh là thân phận riêng của giới vô sản. Họ sẽ đầy đủ phương tiện đề phòng và thoát khỏi mọi sự rủi ro mà đời sống của họ vẫn không thiếu. Rồi đến lúc chết họ sẽ yên trí vì thân nhân còn sống nhờ công việc của họ chắc được đủ cho đời sống.

Những quan điểm ấy, trong bức thông điệp “RN” đã được công bố công khai và hiển nhiên. Chính Ta lại tha thiết nhấn mạnh trong bức thông điệp này. Ai cũng phải tin chắc rằng không dựa vào những quan điểm ấy mà để thực hành trong xã hội, mỗi người tùy theo tài lực riêng, thì ta sẽ không bao giờ cứu được trật tự xã hội, hòa bình thế giới và an ninh nhân loại khỏi bị những lực lượng cách mạng đang mạnh tiến xung phong.

## **II. ĐỊNH TIỀN LƯƠNG CHO THÍCH HỢP VỚI CÔNG LÝ**

**49.-** Những huấn lệnh ấy, chỉ có thể thực hiện nếu các công nhân hiện vô sản dư điều kiện và nhờ một đời sống tiết kiệm, lập được một sở hữu riêng, theo lời Đức Tiên Giáo hoàng mà chính ta không ngừng nhắc lại cho thế giới. Vậy nếu họ không căn cứ vào tiền công họ nhận lãnh hằng tháng, thì họ sẽ căn cứ vào đâu mà tổ chức đời sống tiết kiệm ấy. Những người chỉ có công nhật mà bảo vệ mạng sống và tìm đủ sự cần, nếu số tiền lương không đủ thì sẽ lấy gì mà lập tài sản? Cho nên ta phải bàn luận về vấn đề đồng lương phải chăng, họ có quyền được hưởng. Theo ý Đức Lêô XIII vấn đề ấy rất quan trọng. Vậy ta hãy tìm giải quyết vấn đề ấy bằng cách giải nghĩa và tùy theo sự cần, giảng giải rõ hơn những học thuyết và những huấn lệnh của ngài.

Trước Ta hãy nhắc qua, sự lầm lỗi nguy hiểm của những người nào mưu ý bãi bỏ giao kèo công lao, vì tưởng nó là bất công, để thay thế nó bằng giao kèo xã hội. Những người ấy phạm đến danh giá của Đức Tiên Giáo hoàng Leo XIII. Bức thông điệp “RN” không những công nhận giao kèo công lao là hợp lý, mà lại giảng giải những điều luật cần thiết cho nó thích hợp với công lý hơn.

**50.-** Nhưng dầu sao để thích hợp với hoàn cảnh xã hội hiện tại, ta đề nghị bỏ khuyết giao kèo công lao kia bằng những điều kiện ta có thể mượn lấy của giao kèo xã hội này. Điều ấy đã được áp dụng vào rất nhiều trường hợp khác nhau dưới nhiều hình thức khác nhau, mà gây lợi nhiều không những cho cần lao mà lại cho cả tư bản nữa. Tỉ dụ như công nhân và lao động đã

được kêu mời tham gia vào sở hữu căn bản của công ty mượn họ. Họ tham gia vào hành chính và chia phần hoa lợi công ty của họ đầu góp được.

**51.-** Đức Lêô XIII đã rất thích đáng nhắc lại rằng : “Ta không sao định số tiền lương phải chăng, theo một nhận xét duy nhất mà quên bỏ những nhận xét khác, có lẽ quan trọng hơn”. Ngài nói để định số tiền lương phải chăng, ta phải chú tâm đến đủ mọi phương diện. Như vậy, ngài đã kết án cho những người tự đắc giải quyết được vấn đề rất phức tạp này, theo một luật mực hay một tỉ lệ nhất định. Ngoài ra luật mực kia, tỉ lệ này hoàn toàn sai lầm.

Kẻ không chút ngần ngại theo thành kiến đã phổ biến hầu hết khắp nơi mà định giá công lao và việc trả công đúng theo hoa lợi nó gây nên, thì đều lầm to. Nhờ vậy họ kết luận rằng : Công nhân toàn quyền đòi tất cả hoa lợi bởi công việc họ gây nên thì hại lớn. Đọc lại những lời ta đã nói về những mối tương quan cần thiết giữa tư bản và cần lao, thì ai cũng đủ rõ.

## **1. Tính cách tư nhân và xã hội của cần lao**

Cần lao không kém tư bản, cũng có tính cách tư nhân và xã hội. Đó là một điều ta nên nhớ không bao giờ quên. Nhất là khi nói đến những công nhân làm mượn. Điều ấy thì quá hiển nhiên. Mọi cố gắng hành động chung của nhân loại, không thể nào kết quả được, nếu thiếu những điều kiện sau đây:

Xã hội phải có quy tắc, thành một tổ chức tinh xảo; trật tự và quy luật xã hội phải bảo đảm mọi cần lao. Những nghề nghiệp rất phức tạp đều liên hệ với nhau. Nên phải hòa nhịp và bổ khuyết nhau.

một trí tuệ minh mẫn, cần lao và tư bản phải hòa hợp với nhau, trở thành một cơ quan hành động duy nhất.

Bởi thế ta không thể nào định giá công thợ cho hợp lý, và trả lương công nhân cho phải lẽ. Nếu ta coi thường hai tính cách tư nhân và xã hội của cần lao.

## **2. Ba điểm chính đáng quan trọng**

### **a. Kế sinh nhai và gia đình người**

**52.-** Vì hai tính cách tự nhiên của cần lao, ta có thể khấu trừ những nguyên tắc quan hệ về thể thức trả công và tỉ lệ phải chăng của nó.

Trước phải trả công thợ cho đủ sống và nuôi gia đình. Đã đành tất cả thân nhân của người thì cũng phải tùy sức góp phần vào việc cấp sự cần cho gia đình họ, như ta thường thấy ở hầu hết các gia đình nông dân, và rất nhiều gia đình công nhân hay thương nghiệp. Nhưng cấm ngặt không được bắt tuổi trẻ còn thơ dại, đàn bà nhu mì, làm việc quá sức. Các bà mẹ phải lo việc nhà, lo tề gia nội trợ hay các việc khác liên quan đến gia đình. Vì tiền lương gia trưởng thiếu các bà mẹ phải lo việc giáo dục đàn con, và các bổn phận khác, mà đi tìm một sinh kế riêng, quả thật là một việc lộng hành đáng kết án nghiêm trị.

Vậy ta phải dùng đủ mọi phương tiện cho các gia trưởng lao động được trả công vừa đủ cho họ đảm nhận những phận sự chính đáng của họ đối với gia đình. Tình trạng xã hội kỹ nghệ hiện tại rất bất tiện, để hoàn tất phận vụ ấy. Nhưng công bằng xã hội bắt buộc ai nấy phải tận tâm với việc canh tân xã hội, cho mọi công nhân trưởng thành lĩnh được số lương cân xứng với địa vị của họ. Về phương diện ấy, ta thành thực tán tạ những người đã có nhã ý khôn ngoan và hữu ích, tìm trăm phương nghìn cách, hoặc để định giá công thợ theo những đòi hỏi của một gia đình hàng mở rộng thêm đông (nhờ vậy gia đình càng thêm đông, thì gia trưởng càng được tăng lương), hoặc là để cung cấp những sự cần bất thường do thời thế hoàn cảnh gây nên bất ngờ.

## b. Tình trạng thành bại của xí nghiệp

**53.-** Trong việc định giá công thợ, ta lại phải chú tâm đến tình trạng thành bại của xí nghiệp và những người phụ trách nữa. Đòi tăng lương mãi sẽ là một sự vô lý, trong những trường hợp xí nghiệp lâm nguy. Làm như vậy là đưa xí nghiệp đến bại hoại và khiến công nhân lại thất nghiệp nữa. Nhưng nếu xí nghiệp lâm nguy bại hoại vì ban quản trị uể oải và xao nhãng, hoa lợi sút kém vì kẻ phụ trách chẳng lo mở mang công việc về phương diện kinh tế và kỹ thuật; thì họ không thể nào hạ giá công thợ vì có phải cứu xí nghiệp. Đàng khác, nếu tài chính không đủ mà trả công phải chẳng cho thợ thuyền, hoặc vì xí nghiệp phải nộp thuế quá nặng và vô lý, hoặc vì xí nghiệp gặp cản trở vô cớ nên phải bán sản phẩm hạ giá, thì những người nào bắt thuế kia hay làm cản trở này, đều vi phạm công lý và mắc phải tội không tha thứ được. Lý do là vì lỗi bất công của họ, công nhân không đòi được tiền lương phải chăng mà tự nhiên họ có quyền đòi, và nhiều khi vì bắt buộc họ phải nhận tiền lương quá hạ đối với phận sự họ gánh vác.

Bởi thế tất cả chủ nhân và công nhân phải đồng tâm nhất trí, tìm thắng vượt mọi sự khó khăn và mọi trở lực. Chính quyền lại phải giúp họ thành công dễ dàng, nhờ một chính thể khôn ngoan đặc lực ủng hộ họ. Nhớ ra không ai thoát khỏi cơn khủng hoảng kinh tế này, thì họ phải nêu lên vấn đề giải tán xí nghiệp, và tìm cách khác bổ túc cho công nhân vô tội mà lại bị hại lớn. Trong trường hợp nghiêm trọng ấy, chủ nhân và công nhân phải đoàn kết chặt chẽ thân mật, và đồng tâm trong tình nghĩa phúc âm, thì mới hành động một cách hiệu nghiệm và kết quả.

## c. Những đòi hỏi của công ích

Để định giá công thợ, ta phải tuân cứ những đòi hỏi của công ích nữa. Trên kia ta đã nhấn mạnh điều đó. Công nhân và lao động đủ tiền cấp sự cần khẩn thiết, và dành một phần lập tư sản vừa phải, thì lợi cho công ích biết bao ! Nhưng còn một quan điểm nữa không kém quan trọng, mà ngày nay thật không ai bỏ phớt được. Ta có ý nói rằng : cần lao phải tổ chức trong nước làm sao cho tất cả mọi công dân làm việc được và muốn làm việc, thì tìm được công ăn việc làm cách dễ dàng. Tổ chức này phần lớn tùy thuộc tiền lương phải chăng công nhân lãnh nhận được. Nếu số tiền lương ấy hợp lẽ phải, thì nước sẽ không thiếu gì việc làm cho công nhân. Số tiền lương quá hạ, thì trái lại, công nhân không tìm đâu được cho có công ăn việc làm. Ngoài ra cũng không ai chối được, tiền lương hoặc quá cao, hoặc quá thấp cũng gây dịp cho một tệ đoan xã hội, thường gọi là nạn thất nghiệp. Tệ đoan xã hội ấy đòi ta bây giờ thì phổ thông rất nhiều. Vì nó mà đa số công nhân bị thiệt, chìm đắm trong cảnh khốn cực, lại không ngừng mưu gian làm ác nữa. Họ khiến cả những dân nước phong phú phải bị tiêu diệt dần dần. Lúc nào họ cũng làm lung lay trật tự xã hội an ninh quốc gia và hòa bình thế giới. Cứ tăng gia hay giảm bớt công thợ vô lý nguyên vì lợi ích tư nhân, mà không quan gì đến công ích, là một sự vô lý mà lại phạm đến công bằng xã hội. Trái lại mọi người phải đồng tâm nhất trí để thiết lập một chính sách lương bổng cho công nhân vừa để tìm việc làm, vừa để thỏa mãn những nhu cầu chính đáng của một đời sống xứng vị con người.

**55.-** Muốn chóng được kết quả, ta còn phải dung hòa tiền lương của từng giai cấp công nhân, mà lại nhớ một điều mật thiết liên hệ với vấn đề ấy, tức là định giá phải chăng của một sản phẩm cần thiết và thuộc về đủ mọi chi nhánh kinh tế, canh nông, kỹ nghệ... những chỗ nào nền kinh tế được tổ chức cân bằng, thì chỗ ấy mọi hành động phức tạp của con người sẽ hòa nhịp và bổ khuyết nhau thành một cơ thể duy nhất, đủ bộ phận chuyên biệt nhưng thuận hòa nâng đỡ nhau. Cơ thể kinh tế xã hội chỉ hoàn bị, khi nó cấp đủ nhu cầu cho toàn dân và cho từng người, về phương diện canh nông và kỹ nghệ. Tổ chức xã hội kinh tế phải tìm những phương tiện cần thiết để đạt tới mục đích cần thiết ấy. Nhưng sản phẩm canh nông và kỹ nghệ sản xuất phải đủ, để cho các công dân sống xứng vị con người và vươn mình lên một địa vị sinh hoạt và văn hóa khả quan. Một đời sống đủ sự cần về vật chất nếu không có gì cản trở, sẽ rất thuận tiện cho mọi người đua nhau sống đạo đức và tiêu dùng tiền của cho khôn ngoan.

### III. PHỤC HƯNG LẠI QUI TẮC XÃ HỘI

**56.-** Những điều ta giải bày từ trước chỉ liên quan đến sự chia của phân công cho từng cá nhân cho hợp lý. Trực tiếp thì không liên quan gì tới quy tắc xã hội, mà Đức Lêô XIII đã tận tâm quyết phục hưng lại, theo đạo tự nhiên và nhất là theo đạo phúc âm tuyệt đối cao thượng. Để tăng cường cho phong trào ngài đã nêu lên, để hoàn tất công việc cần phải thực hiện, để giúp các gia đình hưởng lợi và hái hoa quả tốt đẹp do công việc ấy làm nảy nở ra, thì ta phải chú tâm tới hai việc cần thiết này : thứ nhất là cải tạo mọi cơ cấu xã hội, thứ hai là cải thiện phong hóa mỹ thuật.

#### 1. Cải tạo mọi cơ cấu xã hội

##### a. Phận sự chính phủ quốc gia

Đã nêu lên vấn đề cải tạo mọi cơ cấu xã hội, tự nhiên ta phải nhắc đến phận sự chính phủ. Đã đành chính phủ can thiệp thì không chắc đã giải quyết vấn đề ấy một mình được. Nhưng từ khi cá nhân chủ nghĩa toàn thắng, các phong trào xã hội xưa kia đã lập ra bao nhiêu đoàn thể bảo vệ đời sống đủ mọi phạm vi một cách điều hòa và hiệu nghiệm. Trên mặt trận xã hội chỉ còn tư nhân và chính phủ tương tranh với nhau mà thôi. Chế độ xã hội bị thiên lệch; quốc gia chịu thiệt khôn xiết kể; các hội đoàn kia ngừng hoạt động. Chính phủ phải thay thế vào đó; nó phải cúi lưng dưới bao gánh nặng và bao trách nhiệm, nó không thể nào gánh lấy một mình.

Đành rằng lịch sử làm chứng, không ai hồ nghi được. Tình trạng xã hội đã biến đổi nhiều. Có bao nhiêu việc xưa kia các hội đoàn tư nhân phụ trách được, nhưng bây giờ chỉ những tổ chức cộng đồng rộng lớn mới đảm nhiệm nổi. Nhưng dầu sao có một nguyên tắc xã hội học rất quan trọng không thể thay đổi, và cũng không lay chuyển được : Có những trọng trách tư nhân đủ năng lực và phương cách gánh vác. Cất những trọng trách khỏi tư nhân và giao uỷ hết cho chính phủ là lỗi đến công bằng xã hội. Cùng một lẽ ấy, cất khỏi những hội đoàn tư nhân các trọng trách họ gánh vác được, mà trao lại cho những tổ chức cộng đồng vừa rộng rãi vừa cao lớn, là đảo lộn cả quy tắc xã hội, và gây bao thiệt hại cho quốc gia. Chính phủ can thiệp vào vấn đề xã hội, thì chỉ có quyền nâng đỡ công dân, chứ không có quyền chi phối hay phá hoại đời sống tự nhiên của họ.

**57.-** Bởi thế cho nên, chính phủ phải nhường cho các hội đoàn tư nhân những phận sự họ đảm nhận được. Chính phủ chi phối những phận sự ấy thì làm sao lãng những việc quan trọng chính quyền phải đảm nhiệm. Hay hơn là nhường cho công dân những công việc, công dân làm được; để hoàn tất những công việc chỉ có chính phủ mới làm được một cách tự do mạnh mẽ hiệu nghiệm hơn. Tức là chỉ huy, kiểm soát, thúc đẩy hay thắng hãm những hành động dân sự, tùy theo hoàn cảnh thời thế bắt buộc. Nhưng nhà cầm quyền nên tin chắc rằng: quy tắc xã hội càng hoàn hảo, các hội đoàn càng làm việc theo đúng phận sự bổ túc chính phủ, thì chính phủ càng mạnh quyền và càng được uy tín, rồi mọi công vụ càng dễ tiến triển và gây hạnh phúc hơn.

##### b. Cộng tác riêng của các liên đoàn công nghệ

**58.-** Vật đích đầu tiên chính phủ và các công dân ưu tú cần phải theo đuổi là tận tâm chấm dứt những sự tương tranh giữa các giai cấp xã hội, và luôn luôn cố gắng gây nên, cùng thúc đẩy tinh thần đoàn kết chặt chẽ thân mật giữa các nhà chuyên nghiệp.

Cho nên chính sách xã hội phải chân thực tu bổ lại các liên đoàn công nghệ.

Quả thực tình trạng xã hội hiện là tình trạng căng thẳng, nên bấp bênh và hằng lung lay. Lý do là vì xã hội căn cứ vào các giai cấp đầy những tham vọng và những căm hờn kinh địch nhau, nên lúc nào chiến tranh cũng có thể bùng nổ bất ngờ. Nghiệm như lời Đức Tiên Giáo hoàng đã

nói, cần lao không phải là đồ mua bán. Nó thông phần nhân cách của công nhân. Người ta không thể nào đổi việc làm lấy tiền lương, theo lối thị trường. Nhưng dầu sao, đời ta bây giờ luật “cung cầu” cũng được áp dụng vào cần lao, nên xã hội bị chia thành hai giai cấp, thành hai phe; kẻ mướn thợ và kẻ làm mướn. Cuộc bàn tán giữa đôi bên, mở rộng như một bãi chiến trường cho kẻ thù địch kịch liệt đánh nhau. Thật là một cảnh lộn xộn đưa xã hội đến bại hoại. Nên ai cũng thấy rõ, phải tìm một giải pháp thượng khẩn và hiệu nghiệm. Vậy không có giải pháp nào hiệu nghiệm để chữa hẳn tệ đoan kinh khủng này, bằng cách cải hóa hai giai cấp tương tranh kia, thành những tổ chức chuyên nghiệp hoàn bị. Các công nhân nhập vào những tổ chức ấy, sẽ không còn được nhận hay bị từ chối, tùy theo địa vị của họ đối với nền cần lao, bèn là tùy theo những hành động xã hội, họ tự nhiên phải tham gia. Tỉ dụ như những người cùng một khu vực, thường kết thành một thị xã thể nào, thì những người cùng một công nghệ hay cùng một chức nghiệp tự nhiên cũng hướng về cùng một tổ chức chuyên nghiệp thể ấy. Đó là một xu hướng hiển nhiên, đến nỗi các nhà xã hội học thường cho là những cơ quan có lẽ không thiết yếu, nhưng ít nhất cần thiết của xã hội.

**59.-** Thánh TÔMA nói: “Trật tự vốn nảy ra bởi những yếu tố khác nhau, nhưng xếp đặt điều hòa theo một nguyên tắc duy nhất. Vậy tất cả mọi công dân là yếu tố của xã hội được hiệp lại với nhau theo một nguyên tắc duy nhất, thì xã hội mới có quy tắc tuyệt đẹp. Nguyên tắc duy nhất đó, là tăng gia sản xuất mỗi người theo nghề nghiệp riêng, hay là một lòng phụng sự cởi mở thành thực, nhất thống mọi hành động riêng của các chủ nhân và công nhân. Hay nói rộng ra, về đủ mọi chức nghiệp, nguyên tắc ấy sẽ là công ích, mà tất cả mọi chức nghiệp phải gây dựng theo năng lực riêng và bằng những minh phối đủ mọi hành động của chúng. Sự minh phối này sẽ càng tăng cường và càng hiệu nghiệm, thì tư nhân và các chức nghiệp sẽ càng trung thành và tiến triển hơn trong phạm vi chuyên biệt của họ.

Suy đến những điều nói trên ta phải kết luận rằng: những liên công nghệ kia, đối nội thì phải đề cao ích lợi chung của từng công nghệ trên hết. Những đối ngoại, quan trọng nhất là liệu thể nào cho những hành động chung luôn luôn quy về công ích quốc gia. Còn những vấn đề do ích lợi riêng của từng chuyên nghiệp gây nên, nhất là những vấn đề thuộc về lợi ích của các chủ nhân hay lợi ích của các công nhân; tỉ dụ như lúc bên này phải đề phòng khỏi bị bên kia lạm dụng hay làm hại, thì bên nào bên nấy sẽ bàn luận riêng để tìm giải pháp cho từng vấn đề một.

**60.-** Ta cần gì phải nhắc lại những huấn dụ của Đức Lêô XIII về các chính thể. Ai cũng còn nhớ. Vậy những huấn dụ đó ta rất có thể áp dụng vào những liên đoàn công nghệ, phải lập ra trong đủ mọi chi nhánh chuyên biệt. Ta nói: có thể áp dụng, vì phạm vi xã hội có phần nào giống nhưng cũng có phần khác hẳn phạm vi chính trị. Ý Ta rằng: trong phạm vi chuyên nghiệp cũng như trong phạm vi chính trị, dân chúng có quyền tự do nhận chính thể này hay chính thể khác, miễn là mọi đòi hỏi công bằng và công ích được tuân giữ, tôn trọng.

Những dân cư cùng một thành thị, quyết theo đuổi một mục đích chung, thì đã có thói quen lập những hội đoàn thích hợp với mục đích ấy. Rồi ai cũng tự do nhập hội hay đứng ở ngoài tùy ý. Vậy những người cùng một chuyên nghiệp cũng thế. Họ có quyền tự do hội hợp, để thực hành những công việc liên hệ với chuyên nghiệp của họ. Đức Tiên Giáo hoàng đã diễn tả một cách tuyệt bút, rõ rệt và tỉ mỉ, những hội đoàn ấy phải tổ chức như thế nào. Ta chỉ cần nhấn mạnh thêm vào một điều rất quan trọng: loài người ai nấy cũng tự do lập hội tư nhân, và tổ chức nội quy hay định luật tùy theo mục đích riêng của từng đoàn. Vậy quyền tự do lập hội trong một chi nhánh chuyên nghiệp gồm cả quyền lập những liên hội mở rộng cho những nghề nghiệp khác nhau. Mong những hội đoàn tư nhân đã được thiết lập và đang kết quả tốt đẹp, mở đường cho những liên đoàn ta mới nhắc đến và căn cứ vào những nguyên tắc xã hội học công giáo, tận tâm hiệp lực lập ra càng sớm càng hay.

## **2. Đề cao một nguyên tắc chính đáng chỉ dẫn được mọi hành động kinh tế**

**61.-** Còn một việc khẩn cấp nữa, cũng liên hệ với những việc kể trên: xã hội không thể nào xây dựng được trên nền tảng giai cấp tương tranh. Cùng một lẽ ấy, nền kinh tế không thể nào bền vững trên luật tự do cạnh tranh. Tất cả mọi lầm lỗi của kinh tế cá nhân học khoa, từ ở nguồn gốc ấy mà ra, là một ảo tưởng. Kinh tế học khoa này, vì quên bỏ hay chưa biết tính cách xã hội và luân lý của kinh tế, đã lầm tưởng rằng: chính quyền phải bỏ mặc kinh tế phát triển theo luật riêng của nó, mà không bao giờ can thiệp cưỡng bách bất cứ bằng cách nào. Luật cung cầu hay tự do cạnh tranh, là một điều luật vững chắc chỉ dẫn kinh tế mạnh mẽ hơn trí tuệ minh mẫn của bất cứ ai. Áp dụng luật tự do cạnh tranh một cách điều độ phải chăng, thật là một sự hợp lý và hữu ích. Nhưng luật ấy không sao làm luật mực căn bản cho một nền kinh tế công bằng. Những biến cố đã xảy ra, từ khi thế giới tuân theo chủ nghĩa cá nhân thiệt hại đó, chứng minh điều ấy quá rõ rệt. Thành ra, không việc gì khẩn cấp cho bằng lập lại cả nền kinh tế trên một nguyên tắc công bằng và hiệu nghiệm hơn. Luật kinh tế độc tài vừa mới thay thế luật kinh tế cá nhân, cũng không thể nào đóng vai chính này được. Luật kinh tế độc tài, tự nhiên vô độ và cường bạo. Muốn gây lợi ích cho nhân loại, nó phải tìm sẵn một ngoại cường, và một năng lực chỉ huy, tự nhiên nó không có. Vậy, để nghiêm ngặt chỉ huy những lực lượng kinh tế vô độ này, ta phải đề cao những nguyên tắc cao quý hơn, tức nguyên tắc công bằng và bác ái xã hội. Công bằng xã hội phải thấm nhiễm tận gốc mọi cơ cấu xã hội và đời sống xã hội nhân quần. Bằng chứng rõ ràng nó có hiệu nghiệm và ảnh hưởng sâu rộng, là nó tạo ra một quy tắc pháp luật và xã hội thấm nhập luôn cả nền kinh tế.

**62.-** Còn bác ái xã hội phải nên như hồn sống của xã tắc, do chính quyền lập ra bênh vực và bảo vệ đặc lực. Chính quyền càng nhường cho kẻ khác những việc không phải là việc riêng mình, thì càng thuận bề dễ dàng làm trọn phận sự tối hệ này.

Còn một điều đáng ghi nhớ : về phương diện kinh tế, các dân nước hổ tương, tùy thuộc và liên kết mật thiết với nhau. Nên họ phải trao đổi ý kiến và tận tâm hiệp lực với nhau để nhờ những giao kèo và những cơ cấu khôn ngoan, mà gây dựng một nền công tác giao dịch hữu ích có lợi nhiều trong phạm vi kinh tế vạn quốc.

Vậy tu bổ lại mọi thành phần của cơ thể xã hội, phục hưng lại trong phạm vi kinh tế một nguyên tắc chỉ huy công bằng, thì tổ chức xã hội sẽ lại hoàn bị, và đáng được ta áp dụng vào nó những lời vàng ngọc Thánh Phaolô đã nói riêng về nhiệm thể Chúa Kitô rằng: “Nguyện xin Người chiếu theo nguồn vinh hiển phong phú Người mà ban cho anh chị em dũng lực của Chúa Thánh Linh, để anh chị em đủ sức cải hóa lòng trí theo ý Chúa.”

Mới đây ai cũng thấy xuất hiện một tổ chức đặc biệt vừa có tư cách nghiệp đoàn, vừa có tư cách hợp tác xã. Vì tổ chức ấy có liên hệ với mục đích bức thông điệp này, nên thiết tưởng ta phải nhắc đến và thêm một vài nhận xét thích nghi.

Chính phủ công nhận tổ chức nghiệp đoàn ấy, là một tổ chức hợp pháp. Nhờ đó tổ chức nghiệp đoàn này hầu như độc quyền, để đại diện các chủ nhân và công nhân: để ký kết những giao kèo hay những điều ước chung về đủ mọi vấn đề cần lao. Ai muốn thì tùy ý gia nhập hay đứng ở ngoài nghiệp đoàn cũng được. Về đảng ấy nói được, nghiệp đoàn này là một tổ chức tự do. Vì, về đảng khác, nó có tư cách bắt buộc. Các nhân viên đủ mọi chuyên nghiệp, thoát khi đã nhập vào thì phải nộp tiền nguyệt liễm. Họ cũng bắt buộc chịu đủ mọi đảm phụ đặc biệt bất cứ họ là chủ nhân hay là công nhân. Hơn thế nữa, mọi giao kèo cần lao nghiệp đoàn ký kết, cũng buộc chung tất cả các nhân viên. Dầu sao ta cũng nhận thực, đã có lời công nhiên tuyên bố rằng: nghiệp đoàn pháp lý này không bãi bỏ những công đoàn đã có sẵn.

**63.-** Các nghiệp hội nhập vào tổ chức ấy, kết tinh nên bởi những đại diện nghiệp đoàn chủ nhân hay công nhân, cùng một chức nghiệp hay một công nghệ. Họ được chứng nhận là những cơ quan hay những cơ cấu của chính phủ, để điều khiển và minh phối những hành động riêng của từng nghiệp đoàn khi những hành động ấy liên hệ tới những lợi ích chung. Các cuộc

đình công hay đồng giải công đều cấm ngặt. Các nhân viên xích mích điều gì không sao đồng ý được, thì ban chấp hành nghiệp đoàn can thiệp và toàn quyền giải quyết vấn đề.

Một tổ chức như vậy, dầu ta chỉ diễn tả sơ qua, cũng đủ rõ là một tổ chức có ích lợi nhiều. Những điểm chính là : cộng tác điều hòa giữa các giai cấp, những hành động và tổ chức của chủ nghĩa xã hội được loại bỏ; quyền chỉ huy êm đẹp của một ban chấp hành chuyên biệt.

Nhưng đã nêu lên một vấn đề quan trọng thể ấy, ta nên căn cứ vào những nguyên tắc kể trên, và những nguyên tắc kèm theo sau, mà nhận rằng: không thiếu người có thiện chí lo ngại, vì sợ chính quyền vùi lấp những sáng kiến tư nhân, thay cho cứ đứng ở ngoài bên vực và ủng hộ đắc lực. Người ta lại e rằng: tổ chức ấy dần dần sẽ hóa nên một tổ chức viên chức chính trị. Dầu nó hữu ích nhiều như ta vừa mới nói, nó rất có thể sai mục đích mà phụng sự những chủ nghĩa chính trị riêng biệt, thay vì thành tâm gây dựng một đời sống xã hội điều hòa hơn.

**64.-** Ngoài ra theo thiện ý của ta, để gây dựng một đời sống xã hội điều hòa đáng mong thể ấy, và gây lợi ích chung của cộng đồng xã hội; trước hết và trên hết ta cần phải có ơn Chúa ban dồi dào rồi mới cần đến sự hợp tác chặt chẽ của tất cả mọi người còn thiện chí. Vật đích cao siêu ta đang nêu khởi, cũng phải có sự cộng tác của những người chuyên môn về kỹ thuật, chuyên nghiệp về xã hội, và hơn thế nữa, phải căn cứ vào học thuyết và những thực hành của Thiên Chúa giáo, không phải do công giáo tiến hành thân hành chỉ huy: (công giáo tiến hành không trực tiếp tham gia vào những hành động nghiệp đoàn hay chính trị) bèn là do những người đã được công giáo tiến hành huấn luyện theo những nguyên tắc xã hội công giáo, bởi vậy đã sẵn sàng trở nên những cán bộ thực hành và truyền bá học thuyết xã hội ấy, dưới quyền chỉ dẫn của giáo hội. Phải, giáo hội trong phạm vi kinh tế xã hội ta mới diễn tả, cũng như trong đủ mọi phạm vi đời sống liên hệ với luân lý, cũng không thể nào quên nhăng hay bỏ phớt qua sứ mạng gìn giữ và rao giảng chân lý Thiên Chúa đã uỷ cho. Nhất là lúc các vấn đề luân lý được nêu lên và được giải quyết.

**65.-** Phục hưng lại nền phong hóa mỹ tục.

Ngoài ra những điều ta mới nhắc lại về việc tu bổ và hoàn tất quy tắc xã hội, sẽ không bao giờ thực hiện được, nếu ta không phục hưng lại nền thuần phong mỹ tục. Điều ấy lịch sử cũng chứng minh không ai từ chối được. Xưa kia đã có một xã tắc, dầu không hoàn bị, nhưng cũng thích hợp với thời thế hoàn cảnh và những nguyên tắc của đạo lý tự nhiên. Xã tắc ấy đã biến mất từ lâu. Không phải vì nó không đủ sức biến hóa cho thích hợp với những hoàn cảnh và những nhu cầu mới đâu. Lý do chính hoặc là vì con người theo tính vị kỷ cứng cỏi không chịu mở cửa cho số người ngày càng thêm đông, tình nguyện xin gia nhập vào tổ chức của họ; hoặc là vì loài người bị những lý thuyết tự do quyền rũ làm mê ảo, hay những tà thuyết khác, khiến họ trục xuất mọi xã tắc, không còn chịu từng phục bất cứ quyền bính nào nữa.

Vậy ta chỉ còn một điều cần giải bày nữa, diễn tả chế độ kinh tế hiện tại, và chủ nghĩa xã hội mà ta không ngừng phi bác nó. Rồi luận xét đôi bên theo công lý. Đã khám phá ra lý do của mọi tệ đoan hiện tại, thì ta sẽ đề nghị phương được cần thiết nhất và hiệu lực nhất, tức là cải tạo phong tục.

**còn tiếp**

**GIỚI THIỆU SÁCH SỐNG LỜI CHÚA**

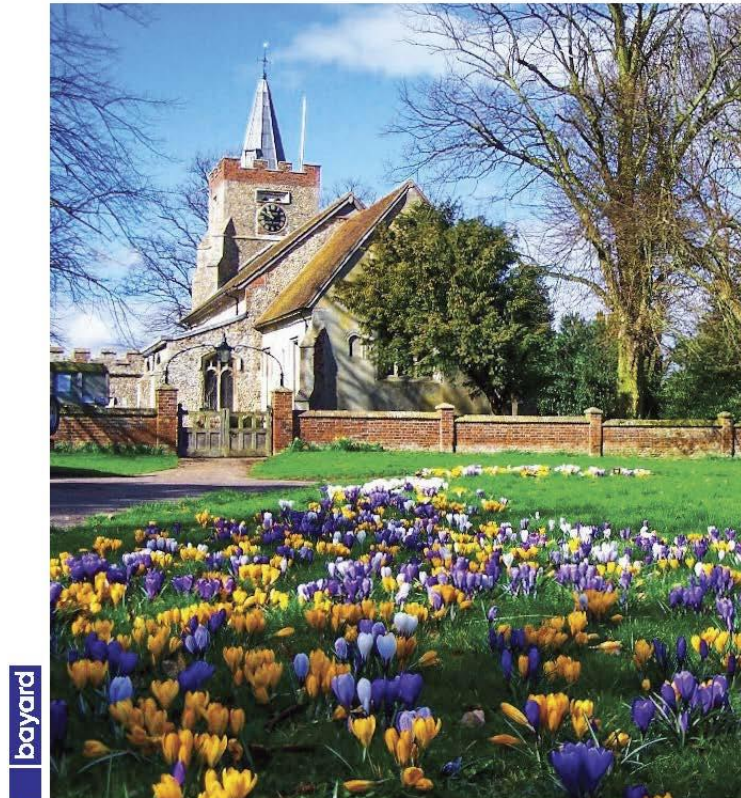
Kính thưa Quý Cha và Quý Vị,

Chúng con vui mừng kính báo đến Quý Cha và mọi người về một cuốn sách đã được chờ đợi trong nhiều năm qua, đó là cuốn **Sống Lời Chúa** (đã được đổi mới), được biên soạn khá công phu do nhiều tác giả. Nhà xuất bản Bayard Việt Nam, trực thuộc Dòng Đức Mẹ Lên Trời (AA.) thực hiện phần kỹ thuật và phát hành toàn quốc dưới dạng sách in rất đẹp.

# **Sống Lời Chúa**

Nhiều Tác Giả

Quyển 1/2019



 NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Nội dung sách bao gồm phần Phụng Vụ Lời Chúa hằng ngày, có đủ các Bài Đọc, Đáp Ca và Tung Hô Tin Mừng, cùng với một bài suy niệm ngắn gọn, một lời gợi ý cầu nguyện và một đề nghị quyết tâm thực hành.

Sống Lời Chúa được chia thành 4 tập nhỏ dùng trong một năm, mỗi tập 3 tháng, hiện đã phát hành tập I cho năm 2019. Bản dịch Kinh Thánh được trích dẫn từ nguồn của Ủy Ban Phụng Tự, HĐGMVN. Giá bán lẻ chỉ có 23.000VNĐ/ một tập, nếu mua nhiều sẽ được chiết khấu từ 10 đến 20%, có thể thanh toán qua chuyển khoản ngân hàng, với những hoá đơn từ 300 ngàn trở lên sẽ được miễn phí vận chuyển đến tận nơi.

Chúng con trân trọng giới thiệu đến mọi người, cách riêng với anh chị em giáo dân, đặc biệt trong hoàn cảnh của GHSV do sách Bài Đọc mới của UBPT thì chưa có, sách Bài Đọc cũ thì không còn in thêm. Mọi người có thể yên tâm dùng sách Sống Lời Chúa cho cá nhân hay tập thể, đúng với quy định Phụng Vụ của Hội Thánh.

Xin vui lòng liên hệ các nhà sách Công Giáo toàn quốc, hoặc trực tiếp với:

Lm. André ĐOÀN Hiếu Minh Tuấn, AA.

**Bayard Việt Nam**

Văn phòng: 37 Đường số 11, KP1,  
P. Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP.HCM

Email: [minhtuan@bayardvn.com](mailto:minhtuan@bayardvn.com); [info@bayardvn.com](mailto:info@bayardvn.com)

Điện thoại: (028) 6808.0504

Web: [www.ducmelentroi.net](http://www.ducmelentroi.net)

[Bayard Việt Nam](#) – [Groupe Bayard](#)

Facebook: [Bayard Việt Nam](#)

Xin bớt chút thời giờ đọc thử và tham khảo thêm thông tin chi tiết tại:

<https://fr.calameo.com/read/005799992085317874287>

Chúng con xin chân thành cảm ơn.

**BBT CGVN**

**VỀ MỤC LỤC**

## **TÌNH YÊU CHÚA BIẾN ĐỔI PHẬN NGƯỜI**

Kính mời xem Video bài giảng của Cha Antôn Nguyễn Văn Độ, TGP Hà Nội tại đây:  
[https://www.youtube.com/watch?list=PLv-6U2LONawRcsIYMOQx3FIID9\\_prPBi0&v=vSMnjF2iWxg](https://www.youtube.com/watch?list=PLv-6U2LONawRcsIYMOQx3FIID9_prPBi0&v=vSMnjF2iWxg)

### **SUY NIỆM CHÚA NHẬT V THƯỜNG NIÊN – C**

(Lc 5,1-11)

Chủ đề nổi bật hơn cả trong Chúa nhật thứ V mùa Thường niên là "ơn gọi". Chúa gọi Isaia (x. Is 6, 1-2a. 3,8), Phêrô (x. Lc 5,1-11) và Phaolô (1Cr 15,1-11). Cả ba đều thú nhận mình bất xứng, nhưng họ đã tin tưởng vào tình yêu và nhất là quyền năng của ơn thánh Chúa và sự đáp trả cách quảng đại của con người. Đúng là tình yêu Chúa biến đổi phận người.

#### **Chúa gọi Isaia**

Trong một thị kiến uy nghi, Isaia cảm thấy mình hiện diện trước tôn nhan Thiên Chúa ba lần Thánh, khiến ông hoảng sợ và nhận ra sự vô phúc, bất xứng của chính mình. Nhưng một Thiên Thần Sốt Mền đã cầm cục than cháy đỏ thanh tẩy môi miệng ông, đồng thời xóa bỏ tội lỗi của ông: "*Hãy nhìn xem, than lửa này đã chạm đến lưỡi người, lỗi của người được xóa bỏ, và tội của người được thứ tha*" (Is 6,7). Thế rồi ông cảm thấy sẵn sàng đáp lại tiếng Chúa gọi, và thưa: "*Lạy Chúa, này con đây, xin hãy sai con*" (x. Is 6,8). Sự thứ tha và lòng quảng đại của Thiên Chúa đã biến đổi Isaia thành đại ngôn sứ của Thiên Chúa.

#### **Chúa gọi Phêrô**

Tâm trạng trên cũng xảy ra trong câu chuyện mẻ cá lạ lùng được Luca thuật lại. Chúa Giêsu bước xuống thuyền của Simon, rồi ngồi trên thuyền mà giảng dạy dân chúng, có Simon ở bên để giữ cho thuyền khỏi trôi dạt, còn Chúa Giêsu thì cố gắng giảng dạy đám đông. Về

phương diện thể lý, Simon gần Chúa hơn, ông nghe Chúa rõ lời Chúa và lời Chúa thấm nhập vào ông. Vừa giảng xong, Chúa Giêsu bảo ông Simon : *"Hãy đẩy thuyền ra chỗ nước sâu, và thả lưới bắt cá"* (Lc 5,4). Phản ứng của Simon là : *"Thưa Thầy, chúng con đã cực nhọc suốt đêm mà không được gì hết; nhưng vì lời Thầy, con sẽ thả lưới"* (Lc 5,8). Lời Chúa Giêsu tác động mạnh lên Phêrô, đặt ông vào tình thế phải thả lưới bắt cá tiếp, dù kinh nghiệm ngư phủ là không thể. Phêrô tin vào lời Chúa Giêsu, đức tin được nuôi dưỡng bằng tình Thầy trò, đức tin tái tạo cái mới và tôn vinh khả năng của con người. Ông tin Chúa, nên bắt được một mẻ đầy cá.

Bảo Phêrô : *"Hãy đẩy thuyền ra chỗ nước sâu"*, là Chúa muốn ông bước ra ngoài sự an toàn, thói quen, chắc chắn, "và thả lưới bắt cá". Đứng trước sự lạ lùng ấy, Simon Phêrô đã không ôm choàng lấy Chúa Giêsu để bày tỏ lòng biết ơn vì thu lượm được nhiều cá quá sức mong đợi. Nhưng, theo như thánh sử Luca ghi lại, ông đã quỳ xuống trước mặt Người và thưa: *"Lạy Chúa, xin tránh xa con đi, bởi vì con là một kẻ tội lỗi"* (Lc 5,8). Chúa trấn an : *"Đừng sợ : từ đây con sẽ là kẻ chinh phục người ta"* (Lc 5,10); ông đã từ bỏ tất cả để đi theo Người.

Chúa Giêsu thật nhân lành! Phêrô, kẻ chài lưới được Chúa gọi và trở nên nhà hùng biện đáng được ca ngợi nếu ông hiểu được công việc chài lưới người. Đó là tại sao thánh Phaolô gửi cho các tín hữu tiên khởi và nói : *"Hãy coi, hỡi anh em, việc anh em được kêu gọi! Hẳn không có mấy người khôn ngoan xét theo xác thịt, không mấy người quyền thế, không mấy người tôn quý. Nhưng chính những điều thế gian coi là điên rồ, thì Thiên Chúa đã chọn để bêu nhốt hạng khôn ngoan; và những điều thế gian coi là yếu đuối, thì Thiên Chúa đã chọn để bêu nhốt những gì là mạnh mẽ. Những điều thế gian cho là ti tiện, là không đáng kể, thì Thiên Chúa đã chọn, những điều không không, để hủy ra không những điều có"* (1Cr 1,26-28).

Vì nếu Chúa Giêsu chọn người hùng biện trước, người ấy có thể nói, "Tôi đã được chọn vì tài hùng biện của tôi". Nếu Chúa chọn một thượng nghị sĩ, thượng nghị sĩ có thể nói, "Tôi được chọn vì cấp bậc của mình". Sau cùng, nếu Chúa chọn một hoàng đế, hoàng đế có thể nói, "Tôi được chọn vì khả năng của mình".

### **Chúa gọi Phaolô**

Phaolô, khi nhớ lại rằng mình đã từng là một kẻ bách hại Giáo hội, ông thú nhận mình không xứng đáng được gọi làm tông đồ, nhưng ông nhìn nhận rằng, Chúa Giêsu Phục Sinh đã thương ông và đã thực hiện nơi ông những điều kỳ diệu, bất chấp giới hạn con người của ông, Chúa còn trao cho ông nhiệm vụ và vinh dự được loan truyền Tin Mừng (x. 1Cr 15,8-10). Há chẳng phải lòng thương xót Chúa biến đổi con người ông sao ?

### **Kinh nghiệm cuộc đời**

Trong cả ba kinh nghiệm kể trên, chứng tỏ con người dù nghèo nàn và bất xứng, giới hạn và tội lỗi, kể cả mỏng giòn. Nhưng nếu gặp được Thiên Chúa tình yêu, Chúa sẽ biến đổi con người. Isaia, Phêrô và Phaolô đã làm gương cho tất cả những ai được Chúa gọi thì hãy nhìn vào Chúa và lòng khoan nhân của Người, để thay lòng đổi dạ và hân hoan từ bỏ tất cả mọi sự vì Người.

Đây là lúc chúng ta kiên định và tin tưởng vào Lời hứa của Đấng đã không bao giờ bỏ chúng ta mồ côi. *"Thưa Thầy, chúng con đã cực nhọc suốt đêm mà không được gì hết ; nhưng vì lời Thầy, con sẽ thả lưới"* (Lc 5,5). Câu trả lời của Phêrô tương tự như lời của Đức Maria tại tiệc cưới Cana: *"Người bà ơi thì phải làm theo"* (Ga 2,5). Phải tin tưởng và thi hành thánh ý Chúa, nỗ lực của chúng ta mới hữu ích. Cuộc đối thoại giữa Chúa Giêsu và Phêrô thật đơn giản nhưng sâu sắc, chúng ta có thể lấy làm của riêng của mình: giữa nơi sóng cả ba đào trong một thế giới tội lỗi, chúng ta đấu tranh và lội ngược dòng, tìm cách để loan báo Tin Mừng cách tốt nhất.

Mượn lời Phêrô chúng ta thưa Chúa : "*Lạy Chúa, xin Chúa hãy tránh xa con, vì con là người tội lỗi*" (Lc 5,8). Thánh Irênê nói : ai nhận thức được bản chất tội lỗi của mình, thì người ấy có khả năng nhận biết tình trạng tạo vật của mình nữa. Chỉ có những người như Phêrô, mới chấp nhận những giới hạn của chính mình và nhận những thành quả tông đồ của mình. Chúa đã kêu gọi các Tông Đồ để trở thành kẻ lười người, nhưng ngư dân đích thực là chính Chúa : trò giỏi không chỉ giỏi chài, mà còn bắt cá người giỏi. Điều này chỉ có hậu nếu chúng ta liều bỏ tất cả để theo Chúa.

Lạy Mẹ Maria, chúng con phó thác đời chúng con cho Mẹ. Xin Mẹ gọi lên nơi mỗi người chúng con lòng ước muốn thưa "Xin Vâng" với Chúa trong vui sướng hân hoan. Amen.

**Lm. Antôn Nguyễn Văn Độ**

## **VỀ MỤC LỤC**

### **NGUY CƠ CỦA TIỀN BẠC ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN VÀ ƠN CỨU ĐỘ**

**Hỏi: Trong Tin Mừng Thánh Marcô, Chúa Giêsu nói : “con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào Thiên Đàng”. Như vậy có phải Chúa lên án những người giàu không?**

**Trả lời:**

Sống đức tin Công Giáo cách sâu sắc và trưởng thành không những đòi hỏi phải có can đảm để tuyên xưng đức tin ấy bằng hành động cụ thể bên ngoài qua việc chu toàn những bổn phận thiêng liêng của người tín hữu sống trong Giáo Hội, như siêng năng việc thờ phượng Chúa, học hỏi lời Chúa, năng lãnh nhận các bí tích ban ơn cứu độ như Thánh Thể và hòa giải, và làm nhân chứng cho Chúa Kitô trước mặt người đời -mà hơn nữa- còn phải ý thức sâu xa về những nguy cơ đe dọa đức tin và hy vọng được cứu rỗi nữa.

Đe dọa không phải chỉ đến từ phía các chế độ chính trị thù ghét mọi niềm tin của con người, mà đặc biệt nguy hiểm không kém sự bách hại niềm tin đó là những nguy cơ như tội lỗi, các chủ nghĩa vô thần (atheism) tục hóa (vulgarism) tương đối (relativism) tôn thờ vật chất và khoái lạc (materialism and hedonism) và **làm nô lệ cho tiền của là trong tâm của** bài viết này.

Thật vậy, tiền của là một trở ngại lớn lao cho con người muốn sống công bình, lương thiện, bác ái, và là nguyên nhân chính gây ra những sự dữ, sự gian ác bất công, bóc lột người như ta thấy đầy rẫy ở khắp nơi trên thế giới ngày nay. Do đó, không thể sống đức tin cách đích thực mà không quyết tâm xa tránh nguy cơ này, vì nó là cạm bẫy xô đẩy người tín hữu vào con đường làm nô lệ cho tiền của đến chỗ chối bỏ hay sống mâu thuẫn với niềm tin có Thiên Chúa là Đấng cực tốt cực lành, công minh, chính trực giữa bao người vô tín ngưỡng ở thời đại tục hóa (vulgarism) vô luân vô đạo ngày nay.

Ngoài tội lỗi, là nguy cơ thường xuyên đe dọa do ma quỷ, ví như “**sự tử giàm thét, rào quanh tìm mỗi căn xé**” mà Thánh Phêrô đã cảnh giác, ( 1 Pr 5: 6) còn có gương xấu dịp tội đầy rẫy trong trần gian cộng với bản chất yếu đuối của con người, là hậu quả của tội nguyên tổ còn để lại trong mỗi người chúng ta cho chúng ta phải chiến đấu để sống niềm tin có Chúa, có hạnh phúc vinh cửu và cũng có hỏa ngục là nơi dành cho những kẻ hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa để tôn thờ tiền của và mọi thú vui của “**văn hóa sự chết**” đang lộng hành trong trần gian ngày nay.

Trên bình diện quốc tế, chính lòng ham mê tiền của và mọi của cải vật chất như dầu hỏa, khí đốt, quặng mỏ, hải sản, lâm sản... đã và đang là nguyên nhân gây ra chiến tranh giữa những quốc gia có tài nguyên thiên nhiên và những quốc gia muốn chiếm đoạt những nguồn tài nguyên đó. Hậu quả là hàng triệu người dân vô tội đã bị giết vì những kẻ tham mê của cải trần gian cách bất lương đã tìm mọi cách để chiếm hữu, dù phải gây ra chiến tranh - khéo che đậy, nguy tạo với những chiêu bài giả dối, phỉnh gạt dư luận như giải phóng, bảo vệ tự do, dân chủ và quyền sống của con người. Nhưng thực chất chỉ là muốn vơ vét của cải của người khác để làm giàu cho quốc gia hay tập đoàn đế quốc của mình mà thôi.

Lại nữa, cũng chính vì lòng ham mê tiền của và quyền lực chính trị nên có biết bao kẻ độc tài, độc đảng đã cố bám lấy địa vị cai trị sắt máu của mình để vơ vét tiền của, núp bóng dưới chiêu bài giải phóng cho giai cấp vô sản bị bóc lột, nhưng thực tế chính họ lại trở thành những đại gia, đại tư bản xanh đỏ đang bóc lột dân nghèo, ăn cắp của công để làm giàu cho cá nhân và tập thể cai trị, gửi tiền ra nước ngoài để kinh doanh và phòng thân, trong khi nhấm nháp, bịt tai trước sự nghèo đói cùng cực của người dân, nạn nhân của mọi bất công xã hội, hậu quả hiển nhiên của chế độ cai trị phi nhân vô đạo như mọi người đã nhìn rõ mà chưa biết phải làm gì để thay đổi bộ mặt của lừa dối phỉnh gạt đó..

Về mặt luân lý, đạo đức, có biết bao kẻ đã vì ham mê tiền của mà đã tâm làm những việc vô cùng xấu xa, tội lỗi như mở sòng bạc casino, nhà điểm, buôn bán phụ nữ, nhất là trẻ em, cho kỹ nghệ mãi dâm để kiếm tiền cách vô luân và đầy tội ác. Còn gì ghê tởm và gian ác hơn khi bắt cóc hay mua bán trẻ em cho bọn người đã trở thành thú vật đi tìm thú ấu dâm rất khốn nạn này ( child prostitution) vì đã gây đau khổ, thương tật cho biết bao trẻ em bị bán cho bọn thú vật này hành hạ thân xác. Đây chính là bộ mặt, là hình ảnh rõ nét nhất của hỏa ngục trên trần gian này hiện nay.

Chưa hết, cũng vì tham tiền mà có những kẻ đã bán rẻ lương tâm để làm tay sai cho ngoại bang, giết hại đồng bào ruột thịt của mình, phản bội chính nghĩa của dân tộc khi ra tay sát hại cách giả man người khác để giúp cho quan thầy ngoại bang thi hành mục đích thống trị theo sách lược thâm độc của chúng..Cụ thể, đó là những tướng tá đã nhận tiền thuê mướn của CIA Mỹ để lật đổ và giết hại rất dã man anh em Tổng Thống Ngô Đình Diệm ngày 02 tháng 11 năm 1963 ở Saigon, và một số nạn nhân khác với danh nghĩa “cách mạng”.Nhưng thực chất đó chỉ vì lòng tham mê tiền bạc đã đưa họ mù quáng đi vào con đường gian ác, phản bội, tàn nhẫn không hơn không kém.Những kẻ gian ác, phản bội này chắc chắn sẽ không thể ăn ngon, ngủ yên, và vui sống được vì tội ác nung đốt lương tâm, dù đã bị băng hoại của chúng.Nếu ta tin có một Thiên Chúa yêu thương nhưng rất công minh và chê ghét mọi tội lỗi và sự dữ , thì những kẻ gian ác đó sẽ phải chịu phán xét đích đáng về những việc làm độc ác, dã man của chúng.

Như thế, tiền bạc , mặc dù cần thiết cho con người sống ở trần gian này, nhưng lại là một nguy cơ to lớn cho con người muốn sống lương thiện nói chung và cách riêng cho người tín hữu muốn sống đức tin thực sự vào Chúa Kitô, Đấng đã **“chức phúc cho những ai có tinh thần nghèo khó, vì Nước Trời là của họ.” ( Mt 5: 3)**

Thật vậy, Tin Mừng của Chúa Kitô đã cho ta biết bao lời khuyên phải tránh cạm bẫy của tiền bạc để được cứu rỗi và vui hưởng hạnh phúc giàu sang, phú quý với Chúa trên Nước Trời.

Trước hết, là câu truyện người thanh niên giàu có trong Phúc Âm Thánh Mac cô. Anh ta đến hỏi Chúa Giêsu xem anh phải làm gì **“để được sự sống đời đời làm gia nghiệp”**.Anh ta tự khoe đã tuân giữ mọi giới răn của Chúa cách hoàn hảo từ bé.Nhưng có một điều anh còn thiếu và không thể làm được, đó là về bán hết tài sản, lấy tiền cho người nghèo, rồi đi theo Chúa như Chúa Giêsu đã đòi hỏi anh ta.

Trước đòi hỏi này, anh đã buồn rầu bỏ đi, không thể thực hành được vì anh có quá nhiều của cải !( Mc 10 : 17-22)

Như vậy, rõ rệt cho thấy là lòng ham mê tiền của trần thế đã là trở ngại lớn lao nhất cho anh thanh niên kia vào Nước Trời. Vì thế, Chúa Giêsu đã kết luận với các môn đệ như sau :

**“ Con lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn cho người giàu vào Nước Thiên Chúa.”** ( Mc 10:17-23; Lc 18: 18-24)

Con lạc đà to lớn như vậy làm sao chui qua được lỗ kim quá nhỏ như thế ? Thật là điều không tưởng, nhưng lại giúp nói lên điều không tưởng lớn lao hơn nữa đó là người giàu có khó có thể vào được Nước Trời. Khó vào được vì có những người giàu đã làm nô lệ cho tiền của đến mức không thể hy sinh được của cải phù vân ở đời này cho hạnh phúc Nước Trời mai sau như trường hợp chàng thanh niên giàu có trên đây.

Chính vì muốn cho các môn đệ xưa và mọi người tín hữu chúng ta ngày nay phải ý thức sâu xa về nguy hại của tiền bạc, của cải vật chất trong khi sống đức tin ở giuwxntraafngan này mà Chúa Giêsu **“ Người vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên nghèo khó vì anh em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em trở nên giàu có.”** ( 2 Cr 8: 9),

Chúa đã nên gương nghèo khó cùng cực khi chọn sinh ra trong hang bò, lừa giữa mùa đông lạnh lẽo, khiến phải nhờ hơi ấm của chiên, bò, lừa ngựa, sưởi cho đỡ lạnh trong đêm Người giáng trần. Lớn lên, đi rao giảng Tin Mừng cứu độ, Chúa đã sống lang thang như kẻ vô gia cư, đúng với ý nghĩa câu trả lời của Chúa cho một kinh sư kia ngỡ ý muốn đi theo Người. nói :

**“ Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu.”** (Mt 8:20)

Như vậy, Chúa đã thực sự sống khó nghèo từ khi sinh ra cho đến ngày chết trần trụi trên thập giá. Suốt đời sống nghèo khó đến nỗi khi chết cũng không có chỗ để chôn, khiến môn đệ phải mượn ngôi mộ trống của ông Giô-xép cho Chúa nằm tạm 3 ngày chờ sống lại.( Mt 27: 57-60; Ga 19: 41-42)

Như thế ai có thể ngờ vực được gương khó nghèo của Chúa Kitô ???

Người sống và chết khó nghèo để dạy cho tất cả chúng ta, những người muốn đi theo Chúa vào Nước Trời , một điều rất quan trọng là không được tôn thờ hay yêu mến tiền của đến mức làm nô lệ cho nó mà quên mất hay coi nhẹ việc tối quan trọng hơn là phải yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự, phải tìm kiếm sự sang giàu của Nước Trời trên mọi phú quý sang giàu ở đời này. Trên trần gian này, không gia nhân nào có thể làm tôi hai chủ được, cho nên **“ anh em không thể vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi tiền của được.”** ( Lc 16: 13) như Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ xưa.

Vì nếu làm tôi tiền của thì sẽ dễ trở thành bất lương, độc dữ, gian ác và lãnh cảm trước sự nghèo đói của người khác. những người mà Chúa Kitô đang hiện diện nơi họ để thách đố chúng ta biết cảm thông và chia sẻ cơm áo với những anh chị em kém may mắn đó.

Nói thế không có nghĩa là cứ phải nghèo đói, rách rưới và ốm đau bệnh tật mới được vào Nước Trời. Ngược lại, lo cho mình và cho người thân của mình được có của ăn, áo mặc, có tiền mua thuốc chữa bệnh , có phương tiện di chuyển cần thiết thì lại là điều tốt đẹp phải làm và không có gì nguy hại cho mục đích sống đức tin có Chúa. Chỉ khi nào ham mê tiền của đến mức làm nô lệ cho nó khiến có thể mù quáng làm những việc bất lương, bất công và vô luân để có tiền thì mới là điều đáng chê trách và phải xa tránh mà thôi.

Chính vì giá trị chính đáng của những nhu cầu cần thiết cho con người như của ăn nuôi sác, được khỏe mạnh để làm việc và sống vui ở trần gian này, mà xưa Chúa Giêsu đã làm phép lạ hóa bánh và cá ra nhiều để nuôi hàng ngàn người đi theo Chúa nghe Người giảng dạy và không có của ăn trong ngày. ( Mc 6 : 35-44) . Chúa cũng chữa lành biết bao người bệnh tật, câm điếc, đui mù què, phong cùi và bị quỷ ám để minh chứng Người là Thiên Chúa giàu lòng xót thương và cảm thông nỗi đau khổ của con người và dạy chúng ta phải biết yêu thương, chia sẻ với người khác nghèo khó vật chất hơn mình.

Chúa không lên án những người giàu có chỉ vì họ có nhiều tiền của mà vì họ mê tiền của hơn yêu mến Chúa và hạnh phúc Nước trời. Có tiền của mà biết dùng vào việc bác ái đích thực để chia sẻ với người khác kém may mắn hơn mình những gì mình có thì đó lại là việc tốt đẹp phải làm. Nghĩa là nếu người giàu có biết dùng tiền của để xoa dịu nỗi thống khổ của người nghèo đói, bệnh tật không có tiền chữa trị, hay giúp cho các cô nhi viện, trẻ em khuyết tật, và các nhà truyền giáo có phương tiện vật chất để đi mở mang Nước Chúa thì đã **“ mua sắm những túi tiền không bao giờ cũ rách, một kho tàng chẳng thể hao hụt ở trên trời, nơi trộm cắp không bén bàng, mỗi một cũng không đục phá..”** ( Lc 12 : 33).

Đó là sự khôn ngoan biết dùng tiền của chóng qua ở đời này để mua sự sang giàu, phú quý vĩnh viễn trên Nước Trời, như Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ xưa và cho tất cả chúng ta ngày nay.

Đó cũng là thái độ khinh chê, không làm nô lệ cho tiền của mà chúng ta đọc thấy trong Thánh Vịnh 62 :

**“ Tiền tài dầu sinh sôi nảy nở**

**Lòng chẳng nên gắn bó làm chi.”**( Tv 62 : 11)

Chính vì hiểu rõ giá trị của sự sang giàu trên Nước Trời và niềm vui sướng được biết Chúa Kitô hơn mọi lợi lãi vinh quang ở đời này mà Thánh Phaolô đã thốt lên những lời đáng ca ngợi sau đây:

**“ Những gì xưa kia tôi coi là có lợi, thì nay, vì Đức Kitô, tôi cho là thiệt thòi. Hơn nữa tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời là được biết Đức Ki Tô-Giêsu, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rơm rác để được Đức KITÔ.”** ( Pl 3: 7-8)

Lời Thánh Phaolô trên đây quả là khuôn vàng thước ngọc cho mọi người tín hữu chúng ta suy nghĩ và noi theo, vì được biết Chúa Kitô nhờ đức tin quả thực là mối lợi lớn lao mà không có bất cứ cái gì, của gì trên trần gian này như tiền bạc, kim cương đá quý hay danh vọng có thể sánh hay đổi chác được. .

Do đó, nếu nhờ Đức Tin, ta nhận biết có Thiên Chúa là chính sự sang giàu và hạnh phúc tuyệt vời nhất thì nhiên hậu, lời mời gọi sẽ là phải yêu mến Chúa và Vương Quốc của Người trên hết mọi sự, nhất là trên tiền bạc và của cải ở trần gian này để không làm nô lệ cho tiền của, hay say mê đi tìm tiền của hơn tha thiết tìm Chúa và hạnh phúc được chiêm ngắm Thánh Nhan Người trên cõi vinh hằng mai sau.

Lời mời gọi này không những chỉ dành cho các tín hữu sống ơn gọi gia đình hay độc thân giữa đời mà còn dành riêng cho các giáo sĩ và tu sĩ là những người được mong đợi sống **“ cái nghèo của Chúa Kitô”** để làm nhân chứng cho Chúa và nêu gương sáng cho người khác. Do đó, người tông đồ của Chúa không nên để lòng dính bén của cải, tiền bạc ở trần gian này. Cụ thể, . không nên thích tiền để chỉ nhận dâng lễ với lòng lẽ cao, đi đồng tế cho đồng để nhận phong bì và coi trọng người giàu có, khinh thường người nghèo, chê hay không nhận

dâng lễ cho người không có tiền xin lễ hậu hĩ như các người giàu có ! Đó là thực trạng vẫn còn diễn ra ở nhiều nơi và gây tai tiếng không ít cho ơn gọi và tinh thần phục vụ của người tông đồ ngày nay. Dĩ nhiên, đây không phải là cách sống của đa số người tông đồ của Chúa nhưng dù chỉ là thiểu số nhỏ thì cũng mang tiếng chung cho đa số vì **con xâu làm rầu nồi canh**” như tục ngữ Việt Nam đã nói.

Tóm lại, là Tông đồ lớn nhỏ của Chúa, tất cả đều được mong đợi sống tinh thần khó nghèo của Phúc Âm để làm chứng cho Chúa Kitô, Người “ **vốn giàu sang phú quý, nhưng đã tự ý trở nên khó nghèo vì anh em để lấy cái nghèo của mình mà làm cho anh em được trở nên giàu có**” như Thánh Phaolô đã dạy ( 2 Cor 8:9)

Nếu giảng sự khó nghèo của Chúa cho người khác mà chính mình lại ham thích tiền của, chạy theo tiền của, thì lời giảng dạy của mình có thuyết phục được ai tin và thực hành không ?

Sự thật thì dễ mất lòng nhưng vẫn cần thiết phải nói ra để “ **Ai có tai nghe thì nghe.**” Đó là lời Chúa. Giêsu đã nói với các môn đệ xưa. ( Mt 13: 43; Mc 4: 23; Lc 8: 8)

Tóm lại, là người may mắn có đức tin, chúng ta phải quyết tâm sống đức tin cách sâu đậm không những bằng đời sống thiêng liêng mật thiết với Chúa mà còn phải lưu tâm đến những nguy cơ đe dọa đức tin như tội lỗi, gương xấu và cám dỗ của tiền bạc của cải vật chất, là những trở ngại rất lớn cho chúng ta sống đạo đức, lương thiện, công bằng và bác ái như đức tin đòi hỏi.

Đó chính là điều chúng ta cần suy nghĩ và thực hành trong đời sống đức tin của mỗi người tín hữu chúng ta mỗi ngày trước mặt người đời..Amen.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

**Lm. Phanxicô xaviê Ngô Tôn Huân**

## VỀ MỤC LỤC

### **ĐẰNG SAU NHỮNG BẤT ỔN Ở TRUNG ĐÔNG**

Bác sĩ Nguyễn Tiến Cảnh

Biểu tình và phá phách đã khiến các chính quyền ở Bắc Phi và Trung Đông lung lay. Phải chăng chế độ Dân Chủ đã thành công? Chúng ta có thể thấy được gì đặc biệt đã được ghi trong Kinh Thánh?

Một thế kỷ trước, sử gia David Fromkin đã viết trong sách của ông tựa đề A Peace to End All Peace: “ Ở Tây Phương ít người.....đã biết và để ý đến những điều đang xảy ra ở những đế quốc không còn hoạt động mạnh như Ottoman Sultan hay Persian Shah” (1989, tr.25).

Ngày nay ít ai có thể tin được là một trăm năm trước có người đã nhìn thấy một kho tàng vĩ đại ở Trung Đông hay Bắc Phi. Quả thật “ít người biết hoặc để ý đến những điều đã xảy ra ở đó”.

Nhưng vào thế kỷ trước, tất cả mọi sự đã đổi thay.

Dầu khí là một lý do. Đây là kho dự trữ dầu lớn nhất thế giới, do đó các nước Tây Phương đã thi nhau nhảy vào để chiếm phần.

Lý do nữa là quốc gia Israel trước năm 1948 đã không có mặt ở Trung Đông cả 2000 năm. Trong khi đó Hồi Giáo đã thống lãnh cả 14 thế kỷ khắp Bắc Phi và toàn thể Trung Đông. Những Kito hữu và Do Thái giáo thì là thiểu số sống rải rác đó đây. Bất thần quốc gia Do Thái được khai sinh đã làm chấn động cả vùng, gây cảnh thù nghịch với cả hàng trăm triệu dân Ả Rập trong vùng. Tranh chấp đã xảy ra.

Rõ ràng việc thành lập quốc gia Israel đã là ngọn lửa làm nóng bỏng cả vùng.

## CHIẾN TRANH KẾT THÚC CHIẾN TRANH - HÒA BÌNH KẾT LIỄU HÒA BÌNH

Thế chiến I đã là căn nguyên thứ ba của những khúc mắc và phiền phức ở Trung Đông. Trước năm 1914 vùng này dưới quyền cai trị của “Ottoman Sultan / Persian Shah”, nhưng sau thế chiến I toàn miền rộng lớn này bị xé nát chia thành 22 quốc gia Ả Rập thù nghịch với Iran (Perse=Ba Tư) và Israel. Một số khác lại thù nghịch với nhau.

Cảm nghiệm về thế chiến I mà Fromkin viết sách với đầu đề “The War to end all wars=Chiến tranh kết thúc mọi chiến tranh.” Sau khi hiệp định hòa bình được ký kết, Field Marshal Earl Wavell, một sĩ quan dưới quyền ông tướng Anh thắng trận ở Trung Đông là Edmund Allenby, đã tiên đoán: “Sau khi ‘*Chiến Tranh kết thúc chiến tranh*’, hình như xem ra họ có vẻ thành công ở Paris lúc ký kết hiệp ước ‘*Hòa bình kết liễu Hòa bình*.’”

Gần một thế kỷ sau, vùng này đã trở thành căn nguyên chính của chiến tranh thế giới sau nhiều thế kỷ tương đối bằng yên dưới triều đại Ottomans.

## ƯỚC VỌNG THÀNH LẬP ĐẾ QUỐC HỒI GIÁO [1]

Một lý do khác nữa cần thêm là ước vọng của Osama bin Laden và nhiều tay khác là muốn tái lập một chế độ giáo sĩ trị Hồi Giáo đã một thời thống lãnh toàn vùng và nhiều nơi, mà hiện đã mất cả thế kỷ nay từ khi đế quốc Thổ Nhĩ Kỳ thua trận trong thế chiến I.

Trong đầu những tên Hồi Giáo cực đoan như Bin Laden thì sẽ không bao giờ có hòa bình cho đến khi chế độ giáo sĩ trị được tái lập. Hy vọng của họ là những xáo trộn, rối loạn sẽ là đường dẫn họ tới đích. Giấc mơ của họ là một **ummah**, tức cộng đồng Hồi Giáo thống nhất dưới quyền của một giáo sĩ sống theo luật Hồi Giáo *sharia* –bao trùm trước tiên là những địa danh hiện có và đã có những người Hồi sống, trải dài từ Tây Ban Nha đến Indonesia và sau cùng là toàn thế giới.

Những lời tiên tri trong Kinh Thánh tuy nói rõ ràng về kết quả cuối cùng của những rối loạn ở Trung Đông và Bắc Phi, nhưng không chỉ ra những chi tiết về những biến cố từ bây giờ đến lúc đó. Tuy nhiên nó cũng cho chúng ta một khái niệm cần phải chú ý.

Rõ ràng Trung Đông là trung tâm điểm của những lời tiên tri trong Kinh Thánh.

## RỐI LOẠN NHẢM VÀO TRUNG ĐÔNG

Khi các môn đệ hỏi Chúa Giesu Kito về những biến cố báo trước ngày Chúa trở lại lần thứ hai, thì Người trả lời: *“Khi thấy thành Jerusalem bị quân lính vây hãm, anh em hãy biết rằng đã đến gần ngày khốc hại của thành”* (Lc 21:20)

Jerusalem là thị trấn có chiến tranh nhiều hơn bất cứ một thị trấn nào khác trên thế giới. Thế kỷ vừa qua, Jerusalem đã là trung tâm chiến tranh của vùng trong bốn cuộc chiến khác nhau (1917, 1948, 1967 và 1973), tuy chỉ là chạm trán nhỏ nhưng lại xảy ra rất thường xuyên. Đồi Đền Thờ ở chính giữa Jerusalem Cổ là nơi có nhiều tranh cãi nhất trên thế giới về đất đai và nhà cửa. Nó là nơi thánh đối với dân Do Thái vì là nơi vua Solomon, Zerubbabel và Herod đại đế đã xây đền thờ ở đó. Đối với người Hồi nó là nơi mà họ cho rằng Muhammad đã từ đó bay về trời.

Lời tiên tri trong Cựu Ước cho thấy dân Do Thái ( chi họ Judah) sẽ tái định cư tại Đất Thánh trước khi Chúa Giesu trở lại lần thứ hai. Judah là hình ảnh nổi bật vào ngày tận cùng: *“Này đây, hỡi Jerusalem, ngày Chúa đến.....Ta sẽ tập hợp mọi dân tộc về Jerusalem để giao chiến.....Rồi Thiên Chúa sẽ tiến ra và chiến đấu đánh lại các dân tộc ấy.....Và ngày đó Người sẽ đứng trên núi Cây Dầu, đối diện với Jerusalem ở hướng Đông.....Cả Judah cũng chiến đấu ở Jerusalem”* (Dcr 14:1-4, 14).

Rõ ràng, những lời tiên tri này là nói về tương lai. Thị trấn Jerusalem cũng là trung tâm niềm tin Kito giáo, vì là nơi Chúa Giesu chịu chết, táng xác và sống lại cùng nhiều biến cố khác xảy ra trong cuộc đời và hành trình mục vụ của Người. Những quốc gia bên ngoài Trung Đông cũng được hưởng lợi ích của vùng này.

Điều đáng chú ý hiện nay là hàng triệu Kito hữu đang chờ mong ngày trở lại lần thứ hai của đấng thiên sai, trong khi người Do Thái chờ mong ngày đến lần đầu của Người, và hàng trăm triệu người Hồi đang mong đợi hình ảnh một đấng thiên sai của họ, “the mahdi” tức đấng “dù dất” họ xuất hiện. Điều này lại như thêm lửa đốt cái nồi Trung Đông đang nóng thành nóng hơn vì nhiều vấn đề phức tạp hơn.

## **BIỂU TÌNH, ĐẬP PHÁ LÀM RUNG ĐỘNG TRUNG ĐÔNG**

Thêm vào những điều đó, nhiều biến cố gần đây lại nổi lên ở trong vùng.

Những vấn đề này có thể lan rộng ra ở trong vùng làm cho kinh tế khủng hoảng khiến nhiều người nhất là những người trẻ có cảm tưởng mình mất mọi quyền lợi. Biểu tình phá phách khắp vùng đã là cơ hội cho nhiều tổ chức lợi dụng khiến giá thực phẩm lên cao, nạn thất nghiệp tăng.

Dĩ nhiên, Trung Đông không phải là vùng duy nhất bị ảnh hưởng. Âu Châu cũng có biểu tình đập phá khi cuộc sống gặp cảnh khó khăn. Hàng triệu người trên thế giới thấy mình nghèo khổ và thiệt thòi cũng đứng lên tranh đấu cho những nhu cầu căn bản của con người là thực phẩm, công ăn việc làm và nhà cửa.

Tại Tunisia, vì quá tuyệt vọng Mohamed Bouazizi nổi lửa tự thiêu ngày 17-12-2010 đã kích động những cuộc biểu tình đập phá. Đúng bốn tuần lễ sau, TT Tunisia phải bỏ nước chạy trốn qua Saudi Arabia sau 24 năm cầm quyền, kết thúc các chế độ độc tài ở Bắc Phi. Tất cả những điều Bouazizi muốn là giúp anh và gia đình anh những nhu cầu sống tối thiểu, nhưng chính quyền tham nhũng cứ bắt anh phải hối lộ để được tiếp tục làm ăn buôn bán để sống. Một tình trạng rất phổ thông trên thế giới. Nhất là Việt Nam.

Với Tunisia như một súc tác, bất ổn đó lan tới Ai Cập và đem lại cùng một kết quả. Một chế độ độc tài từng ngự trị hơn 30 năm phải sụp đổ. Chưa hết. Bất ổn còn nhanh chóng lan đến những quốc gia khác ở trong vùng. Những quốc gia này cấp kỳ hoặc loan báo cải tổ hoặc mạnh tay đàn áp mọi chống đối để tiếp tục nắm giữ quyền lực.

Tất cả các cuộc biểu tình chống đối khắp Trung Đông đều đồng loạt tạo cảnh thất nghiệp, giá cả thực phẩm lên cao, mọi tự do căn bản không có, điều kiện sinh sống nghèo nàn khiến mọi người mất hết hy vọng.

Ở Tây Phương, hy vọng Tự Do Dân chủ nổi lên nhưng phải mất một năm trời mới xảy ra cuộc cách mạng giải phóng. Năm 1989 chế độ độc tài cộng sản sụp đổ, người dân mới thoát khỏi cảnh độc tài áp bức, có được không khí tự do hơn.

Nhiều nước ở Bắc Phi và Trung Đông cũng muốn có tự do dân chủ nhưng không nhất thiết phải là dân chủ kiểu Tây Phương. Còn quyền bình đẳng nữ giới và tôn giáo thì sao? Điều này xem ra không thấy xảy ra trong thế giới Ả Rập!

## THỰC TẾ SAU NHỮNG BIẾN CỐ Ở AI CẬP

Trên tờ The Wall Street Journal ngày 29-3-2011, cựu chủ bút tờ The Jerusalem Post, một chuyên viên về Trung Đông là Bret Stephens đã viết một bài nhan đề “Ai Cập Ngất Ngự / Egypt –The Hangover”: “Tây Phương xem ra đã bị cách mạng dân chủ thế tục khuấy phục,” - lời của Mahmoud, một ông bạn Ai Cập- ‘Bây giờ cái huyền thoại đó đã đổ vỡ rồi. Điều này có nghĩa là hoặc chế độ cũ –chế độ quân phiệt- vẫn cầm quyền hoặc chúng ta tiến tới để cho Hồi Giáo thống trị.’

“Giáo Hội Copt ở Ai Cập [2] chiếm chừng 15% dân số và là nhóm không phải Hồi Giáo lớn nhất ở bất cứ nơi nào ở Trung Đông. Họ đau buồn không phải là không có lý do chính đáng. Dù những người biểu tình phản đối ở Tahrir đã đưa ra ý tưởng đoàn kết liên tôn, nhưng ý tưởng đó đã nhanh chóng trở thành nọc độc cho nguyên tắc của một tiền Tahrir. Khoảng đầu tháng 5, 2011, một nhà thờ thuộc giáo hội Copt ở phía Nam Cairo đã bị thiêu hủy hoàn toàn. Bề ngoài thì vì câu chuyện tình ngang trái giữa Coptic và Hồi Giáo. Nghe thì có vẻ khôi hài nếu nó không xảy ra thường xuyên ở Ai Cập và không đưa đến kết quả chết người khủng khiếp như vậy.

“Cộng đồng Coptic bị đe dọa cũng cho thấy ngoài phe Hồi Giáo Huynh đệ còn có Hồi Giáo Salafis cực đoan hơn, có thể nói là Hồi Giáo nguyên thủy (originalists). ‘Vấn đề không phải là từ ngày có cách mạng mà họ trở nên mạnh hơn, mặt dày mày dạn hơn –Mahmoud diễn giảng. Không có phản công lại những ưu thế của họ trên hè phố ở một số khu dân nghèo. Họ không sợ chính phủ, không sợ bị truy tố.’

“Ahmed, một anh bạn khác của Mahmoud dừng lại nói chuyện. Anh là tay vẽ quảng cáo vừa có được việc làm ưng ý tại một cơ quan quảng cáo hai ngày trước khi cuộc biểu tình phản đối bắt đầu ở Tahrir. Nhưng ít ngày sau anh lại mất việc và hiện anh vẫn thất nghiệp. Dù bây giờ người ta đã quên câu chuyện đó, nhưng bảy năm trước thì kinh tế ở Ai Cập tương đối khá nhờ chương trình giải phóng của cựu thủ tướng Ahmed Nafiz –một chương trình cổ điển đòi hỏi phải có kết quả sau cuộc cách mạng.

“Nhưng bây giờ chuyện đó đã là quá khứ. Những nhà đầu tư ngoại quốc họ cẩn thận hơn ở Ai Cập kể cả khách du lịch. Và hội đồng quân nhân hiện đang điều hành quốc gia lại làm chuyện “*săn phù thủy*” những người có liên hệ với văn phòng của những thương gia là những người đã từng làm cho Ai Cập có những năm phát triển nhanh chóng nhưng bây giờ

lại phải đóng vai ma đầu tùy tiện để phục vụ cho giới quân nhân đang hăm hở đứng về phía Hồi Giáo cơ bản (Fundamentalism).

“Sau này tôi trở lại khách sạn để nghe ông bộ trưởng quốc phòng Hoa Kỳ Robert Gates và đại sứ Margaret Scobey nói về sự phát triển quốc gia. Ai có thể tin được những người dân thường Ai Cập hay một tập đoàn nào đó mới ít tuần trước đây đã nói là chế độ Mubarak không bị xụp đổ?”

Chắc chắn là những rối loạn hiện nay có thể đưa tới thắng lợi cho phía Hồi Giáo cực đoan. Họ sẽ mang lại cho Hoa Kỳ nhiều kẻ thù hơn chẳng hạn như Iran đã làm. Nhưng những nước như Iran thì không còn nữa. Iran là nước ủng hộ Hồi Giáo Shia còn phần lớn những nước Ả Rập khác lại là Hồi giáo Sunni mà theo lịch sử thì hai phe này khó có thể sống chung với nhau. Hồi Giáo Sunni chiếm 85% trong khi Shia chỉ là thiểu số và đã từng bị truy nã hầu như cả 14 thế kỷ nay. Sự bất đồng giữa hai phái này là do tranh chấp, đã làm việc phân phối dầu bị rối loạn, thế giới trở thành nguy hiểm hơn.

## HOA KỲ BUỘC PHẢI CAN THIỆP

Cũng trên tờ The Wall Street Journal, Robert Kaplan, một nhân viên kỳ cựu tại trung tâm Tân An Ninh Hoa Kỳ ngày 26-3-2011 đã viết một bài nhan đề “Cuộc Khủng hoảng ở Trung Đông bắt đầu”: “Hoa Kỳ có thể là một chế độ Dân Chủ, nhưng nó cũng là một hiện trạng quyền lực mà vị trí của nó trên thế giới phụ thuộc vào cái thế giới như vậy. Ở Trung Đông thì hiện trạng không thể chịu nổi rồi. Dân chúng không còn biết sợ nhà cầm quyền nữa.

“Mọi quốc gia bây giờ đều có trò chơi riêng của mình. Ngay cả ở Syria, dù có những cơ quan an ninh rất ghê gớm nhưng những cuộc biểu tình rộng lớn vẫn xảy ra và nhiều người đã bị giết. Sẽ chẳng có cách nào có thể khuyến giải được những phe phái đối nghịch ở trong vùng, như chủng tộc và những nhóm quyền lợi khác trừ ra một vài đại diện phe dân chủ. Nhưng những đám tưởng là dân chủ nhưng bát nháo sẽ chẳng thỏa mãn được ai. Nhiều nhóm khác cũng nổi lên nhưng cũng chẳng khá gì.

“Bất cứ điều gì xảy ra ở Libya cũng không nhất thiết là cho Trung Đông. Phong trào xanh ở Iran kêu gọi cải tổ dân chủ thì thừa biết là Tây Phương sẽ chẳng ném bom xuống Iran khi nhân dân nổi dậy. Cho nên chúng ta không thể đưa ra một bài học rõ ràng cho cả vùng. Bởi vì ngoài Iran, và với những luật trừ cho Syria và cả Lybia khả dĩ có thể bàn luận được, thì không có một lợi ích ngắn hạn nào cho Hoa Kỳ do những cuộc nổi loạn đòi dân chủ ở trong vùng. Thực ra, những cuộc nổi loạn đó hoàn toàn là phá hoại lợi ích của chúng ta mà không thể ngăn cản được.”

Trong khi báo chí Tây Phương chỉ nhắm vào những bất đồng ở Libya đang ngày càng tăng và vùng-cấm-bay (no-fly-zone) do Tây Phương vẽ ra, thì những bất đồng khác vẫn chưa giải quyết được. Robert Kaplan nêu ra:

“Cái quan trọng nhất về an ninh quốc gia của chúng ta là thời giờ mà những nhà làm chính sách chớp bu có thể cung hiến, vì vậy cấp kỳ nhất là tránh làm sao lãng vấn đề. Chiến tranh ở Afghanistan và Iraq, tình trạng bấp bênh của Pakistan, Iran đang gấp rút chế tạo khí giới hạt nhân, quân lực Israel sẵn sàng đáp ứng...Đó là những thách đố lớn vẫn chưa giải quyết được, chưa nói đến ý đồ muốn xâm chiếm Á Đông của Bắc Kinh..

“Chúng ta không nên đùa dờn với lửa. Theo chính sách quốc tế thì tất cả vấn nạn về luân lý đạo đức đều là những thách thức về quyền lực. Chúng ta đã hai lần can thiệp vào bán đảo Balkans năm 1990 chỉ vì nhà độc tài Yugoslav là Slobodan Milosevic không có khí giới

nguyên tử và không thể trả đũa chúng ta được. Không như Nga, họ phá nát Chechnya mà không nghĩ tới can thiệp như chúng ta bởi vì Chechnya nằm trong ảnh hưởng của Nga.

“Hiện nay, giúp những đám nổi loạn ở Libya không ảnh hưởng đến lợi ích của chúng ta, nên chúng ta đứng lên hô hào cho nhân quyền. Nhưng giúp đỡ nhóm Hồi Giáo Shia ở Bahrain chiến đấu hoặc những người biểu tình chống chế độ ở Yemen thì vô hình chung, chúng ta đã đánh giá thấp đồng minh. Vì vậy chúng ta chẳng làm gì cả khi những người biểu tình bị giết trên các đường phố” (ibid).

Sự thật đơn giản là *Hoa Kỳ không thể kiên trì yểm trợ nền dân chủ ở Trung Đông và bảo vệ thế đứng của họ ở trong vùng.*

Yểm trợ những phong trào dân chủ có thể bị phản lại dễ dàng vì khi lên cầm quyền họ sẽ chống Tây Phương, gồm cả phe Hồi Giáo cực đoan. Nếu Hiệp Chúng Quốc giữ vững thế siêu cường của mình thì cũng phải tiếp tục thống lĩnh Trung Đông, nguồn mạch lớn về năng lượng và là vùng chiến lược nằm ngay giữa ngã ba đường của ba lục địa Âu-Á và Phi châu. Một lợi ích khổng lồ cho thế giới Tây Phương.

## NHỮNG BẤT ĐỒNG GIỮA HAI ĐẾ QUỐC

Những bất đồng giữa hai đế quốc này đã được tiên tri Daniel nói trong Kinh Thánh từ xa xưa rồi. Tiên tri cho biết hai tân quyền lực chính này chẳng bao lâu nữa sẽ giữ một vai trò quan trọng tại Trung Đông. Nói là Tân/Mới vì nó nằm trong thế giới hiện đại văn minh. Nhưng quyền lực của nó tái sinh hoặc sống lại từ quá khứ như quốc gia Israel.

Sau hai cuộc nổi dậy chống La Mã của người Do Thái bị thất bại vào những năm 70 và 135 sau cn, dân Do Thái bị đuổi ra khỏi nước lưu đầy đi khắp thế giới cho đến khi quốc gia Israel được tái sinh vào năm 1948. Thiên Chúa đã tỏ lộ cho tiên tri Daniel thấy từ nhiều thế kỷ trước về những biến cố sẽ xảy ra.

Daniel cũng là một tù binh ở Babylon vào thời vua Nebuchadnezza và vua kế vị đang cầm quyền ở Babylon. Ông sống sót khi Babylon sụp đổ vào tháng 10 năm 539 trước cn và sống cho đến thời vua Cyrus Đại Đế của Ba Tư/Iran chinh phục Babylon lúc đó đang dưới quyền cai trị của Darius the Mede.

Sách Daniel đoạn 11 có những lời tiên tri rất chính xác và chi tiết khiến mọi người chùng hững. Việc này chỉ có Thiên Chúa tỏ lộ thì ông mới biết được. Dưới thời Darius the Mede (c.1), Daniel nói tiên tri về sự xung khắc giữa Ba Tư (Persia) và Hy Lạp (Greece) cho thấy “*một vị vua rất quyền uy sẽ xuất hiện*” –Lời tiên tri nói về Alexander Đại Đế sống vào hai thế kỷ sau đó.

“Và khi ông xuất hiện thì vương quốc của ông sẽ bị tan vỡ và phân chia theo hướng gió đi bốn phương trời” –Ấm chỉ Alexander băng hà năm 323 trước cn ở tuổi 32 để rồi đế quốc của ông bị phân chia cho 4 ông tướng, trong đó có hai ông rất đặc biệt đã được nói trong Kinh Thánh.

Tướng Seleucus chiếm phần đất mênh mông trải dài đến Tây Antioch và Bắc Jerusalem. Đế quốc được thành lập năm 312 trước cn, trải rộng đến tận Ấn Độ và Afghanistan, bao gồm cả Persia và phần lớn Babylon... Seleucus và những vị nối nghiệp ông nói ở chương này là vua phương Bắc. Đế quốc của họ đã tồn tại tới thời kỳ La Mã xâm lăng vào khoảng 150 năm về sau, và biến thành một tỉnh của La Mã vào năm 63 trước cn.

Về hướng Nam Jerusalem là triều đại của tướng Ptolemy. Triều đại này kéo dài được ba thế kỷ cho đến khi hoàng hậu Cleopatra băng hà vào năm 30 trước cn. Sau đó đế quốc của bà bị La Mã sát nhập. Đế quốc này ám chỉ vua phương Nam.

Bất cứ khi nào hai ông vua Bắc Nam này đánh nhau, thì họ lại đạp lên dân Do Thái. là dân bị kẹt ở giữa. Chi tiết về những bất đồng giữa những vị thủ lãnh này và ảnh hưởng của các ông trên Đất Thánh là ý chính của chương 11, bao trùm hơn 150 năm từ thời Alexander đến thời Antiochus IV Epiphanes là người đã phạm thánh ở đền thờ tại Jerusalem khoảng năm 168 trước cn.

Đến đây thì lời tiên tri ngừng không nói đến những va chạm giữa hai triều đại và dân Do Thái. Tuy nhiên, đó không phải là thời tận cùng của hai vua Bắc và Nam

## NHỮNG LỜI TIÊN TRI VỀ THỜI TẬN CÙNG NÓI TRONG KINH THÁNH

Ở câu 40, chúng ta lại thấy nói về cả hai ông vua. *“Vào thời tận cùng” vua phương Nam sẽ tấn công vua phương Bắc.*

Tại sao lại bất thành linh “vào thời tận cùng” . Đây là kiểu nói để tả những biến cố vào thời tận cùng sẽ đưa đến việc đấng Thiên Sai trở lại lần thứ hai. Phải chăng đó là hai ông vua đã nói ở trên?

Lý do thứ nhất, bởi vì quốc gia Do Thái được tái lập ở Trung Đông sau 2000 năm vắng bóng trên mặt đất để có thể bị ảnh hưởng bởi bất cứ một biến cố nào. Toàn thể những lời tiên tri nói về dân Do Thái thế nào và họ chịu ảnh hưởng bởi những quyền lực ấy ra sao? Nay quốc gia Do Thái -chính thức gọi là nước Israel- được thiết lập bởi con cháu những người Israel cổ xưa thuộc vương quốc Judah lúc đó khác với vương quốc Israel. Những biến cố xảy ra ở Trung Đông bây giờ lại một lần nữa phù hợp với người Do Thái.

Lý do khác nữa là những quyền lực chính ở Bắc và Nam Jerusalem sẽ xuất hiện và gây xung đột sẽ ảnh hưởng mạnh đến dân tộc Do Thái.

Ông vua phương Nam ngày xưa đã từng cai trị cả Ai Cập. Trong số 22 nước Ả Rập, thì Ai Cập là nước đông dân nhất và có ảnh hưởng nhất. Khi vua Farouk bị quân đội lật đổ năm 1952 thì những nhà cách mạng trẻ lên nắm quyền gây ảnh hưởng tạo nên những cuộc cách mạng tương tự khắp thế giới Ả Rập.

Tương tự như vậy, cuộc cách mạng năm nay -ảnh hưởng bởi những biến cố ở Tunisia- đã hà hơi cho những cuộc biểu tình đập phá để rồi một số chính phủ ở Trung Đông phải cáo chung. Quốc gia cuối cùng bị lung lay bởi những cuộc biểu tình bạo động là Syria, một quốc gia liên minh với Ai Cập trong những năm của thập niên 1960.

Như Bret Stephens cắt nghĩa, kết quả do những khủng hoảng hiện tại ở Ai Cập thì hoặc là Hồi Giáo nền tảng thắng hoặc là quân đội vẫn tiếp tục nắm quyền. Vì quân đội điều hành quốc gia đã 60 năm rồi mà không thành công nên xem chừng rất có thể Hồi Giáo cực đoan cuối cùng sẽ đạt thắng lợi mà đứng đầu là Hồi Giáo Huynh Đệ hay Salafis. Chuyện này cũng rất có thể sẽ lan rộng ra toàn vùng.

## CÓ THỂ CÓ MỘT ĐẾ QUỐC HỒI GIÁO KHÔNG?

Vua phương Bắc ở thế giới cổ xưa bị người La Mã chinh phục chiếm đất vào thế kỷ I trước cn, do đó bây giờ -nói theo kiểu tiên tri- trở thành vua phương Bắc. Kinh Thánh cho chúng ta thấy đế quốc La Mã sẽ là siêu cường kế tiếp trên bàn cờ thế giới thay thế Hoa Kỳ.

Tập trung ở Châu Âu, “Con Thú” quyền lực này sẽ là một liên hiệp gồm 10 “ông vua” hay những nhà lãnh đạo (Kh 17:12). “Mười cái sừng mà bạn thấy là 10 ông vua chưa có vương quốc, nhưng họ được trao vương quyền trong một giờ đồng hồ như một ông vua cùng với con thú. Chúng đồng lòng trao thế lực và quyền bính của mình cho con thú (c.12-13)

Khi vua phương Nam tấn công vua phương Bắc thì “vua phương Bắc sẽ tấn công lại như vũ bão cùng với chiến xa, kỵ binh và rất nhiều tàu chiến” (Dn 11:40).

Điều đó rất có thể là những phát triển hiện giờ ở Bắc Phi và Trung Đông cuối cùng có thể giúp cho siêu cường ở Âu Châu nổi lên. Những biến cố hiện giờ cho thấy cần phải có nhu cầu cấp bách để giúp Âu Châu mạnh hơn, vì hiện nay Hoa Kỳ đặc biệt đang phải đưa vai gánh vác quá nhiều cả về kinh tế lẫn quân sự.

Những việc đang xảy ra bây giờ có thể là những biến cố được nói trước qua mấy câu sau cùng của chương 11 sách Daniel. Hiện nay, một vài quốc gia ở Âu Châu có can dự vào vùng-cấm-bay của NATO và phong tỏa hải phận đối với chế độ Muammar Gaddafi ở Libya, một chế độ từng khiêu khích họ gần 40 năm.

Anh quốc và Pháp đã hợp lực chống lại Lybia. Hoa Kỳ là nước đã chiến đấu giữa hai tranh chấp chính ở trong vùng, thì miễn cưỡng chia sẻ một phần lớn về quân sự với NATO. Đức thì hoàn toàn đứng ngoài. Quốc gia hùng mạnh nhất ở Âu Châu xem ra muốn theo chính sách tự lập không chơi với ai cả. Nước Đức hầu như chắc chắn là một trong 10 quốc gia tạo thành con thú cuối cùng. Đây là một biến chuyển khá lý thú.

Những rối loạn hiện nay dù có đưa tới những biến cố như nói trong Daniel 11 hay không, thì những biến cố mà Daniel nói trước chắc chắn sẽ xảy ra một ngày nào đó trong một tương lai không xa. Chúng ta chắc chắn phải để ý nhìn kỹ vào Trung Đông và những biến chuyển của nó.

Fleming Island, Florida

---

**[1] Đế quốc Hồi Giáo/ caliphate:** Đế quốc Hồi Giáo là một chế độ giáo sĩ trị, cầm đầu bởi một giáo sĩ Hồi Giáo (caliph), là người (có quyền) chính thức nối nghiệp Muhammad.

**[2] Giáo Hội Copt:** Là Giáo Hội Kito giáo Đông Phương chiếm khoảng 6,7 triệu dân Ai Cập, thuộc lễ nghi Alexandria. Thuật ngữ Copt xuất phát từ tiếng Hy Lạp nghĩa là Ai Cập, nói lên quốc tính của Giáo Hội cổ xưa này và mối liên hệ của nó với Kito giáo nguyên thủy. Khi xảy ra cuộc tranh luận về bản tính đức Kito ở thế kỷ 5, hầu hết Kito hữu Ai Cập đứng về phía đơn nhất tính (Monophysism) cho rằng Đức Kito chỉ có một bản tính đã bị công đồng Chalcedon năm 451 kết án. Phái đơn nhất tính này trong giáo hội Copt là The Coptic Orthodox Church trong khi The Coptic Catholic Church hiệp thông với Roma. Các giáo hữu Công Giáo Coptic hiệp thông với Roma chỉ là thiểu số đối với những Coptic khác, sức mạnh của họ nằm ở những nơi người nghèo khổ bất hạnh nhất trong nước Ai Cập. Người ta thường lẫn lộn giáo hội Copt với giáo hội Ethiopia vì sự tương đồng giữa hai giáo hội này. Giáo hội Ethiopia đã tuyên bố độc lập khỏi tòa thượng phụ Copt năm 1959. Vì từ lâu bị người Hồi Giáo kìm hãm, nhiều tín hữu Copt đã di khỏi Ai Cập trong thập niên 1990

**Bác sĩ Ng Tiến Cảnh, MD.**

Thứ Năm Mùa Thường Niên

Mùng 3 Tết Kỷ Hợi

Dt 12, 18-19. 21-24; Mc 6, 7-13

Có người nghĩ rằng công việc là do bàn tay lao động của mình. Trí óc là do khả năng tích lũy của mình. Đất đai tự nó tốt, tự nó có màu có mỡ. Không, Giáo Hội là người Mẹ hiền luôn nhìn thấy những gì do mình, điều gì do Chúa. Chính vì vậy, giữa bốn ba của cuộc đời, giữa những ngày vui chơi ăn tết, con người vì vẻ bề ngoài, vì lao mình vào các thú vui, vì say xưa chè chén, họ sao nhãng việc thiêng liêng, quên đi "Làm bởi bay, ban bởi Ta". Chính vì thế, Giáo Hội dành ngày mùng ba tết để xin Chúa thánh hóa ruộng vườn, mùa màng, cây cối và xin Chúa thánh hóa công ăn việc làm. Thánh Phaolô đã viết một câu mạnh mẽ nhưng hoàn toàn hợp lý: "Không làm việc thì đừng ăn", na ná như câu: "Đừng nằm chờ sung rụng"...

Để được Chúa thánh hóa công ăn việc làm, con người phải biết tùy theo khả năng siêng năng, lanh lẹ làm cho của cải sinh hoa kết quả tốt. Con người phải hiểu rằng Chúa đến trong thế giới, nhận một gia đình để được sinh ra và để sống là vì Chúa đem lại cho lao động, cho cuộc sống một giá trị, một ý nghĩa hoàn toàn mới. Chúa nâng đời sống lao động và thánh hoá đời sống lao động, Chúa làm gương về đời sống phục vụ, mỗi giọt mồ hôi, mỗi sự mệt mỏi trong lao động của Chúa Giêsu đều mặc một giá trị cứu rỗi. Con người luôn phải ý thức lời Kinh Thánh viết, hướng dẫn và chỉ bảo: " Bao lâu trái đất này còn, còn gieo còn gặt, còn vun còn trồng; bốn mùa xuân hạ thu đông, ngày đêm thời tiết không ngừng luân phiên" hoặc: " bốn mùa Chúa đổ hồng ân, Ngài gieo màu mỡ ngập tràn lối đi" (Tv 64, 2).

Mọi sự trên thế gian này là của Chúa, nhưng Ngài muốn cho con người quản trị, đổi mới và làm cho phong phú thêm. Chúng ta có thể nói Thiên Chúa là nguyên nhân đệ nhất, còn chúng ta là nguyên nhân đệ nhị của vũ trụ. Ngay sự quan phòng hằng ngày của Thiên Chúa trên vạn vật cũng là một cuộc sáng tạo không ngừng. Chúng ta là nguyên nhân đệ nhị và chỉ có thể góp phần vào với nguyên nhân đệ nhất.

Lao động là hoạt động đặc thù của con người, giúp con người tạo ra của cải vật chất và tinh thần, góp phần phát triển khoa học, văn hóa và đạo đức. Vì vậy, lao động mang một ý nghĩa lớn đối với đời sống con người.

Chính Chúa Giêsu là một người lao động. Ngài làm nghề thợ mộc tại làng Nazareth, một nghề tầm thường trong xã hội bấy giờ, để dễ gần gũi với người lao động nghèo. Tin Mừng của Ngài là "Tin Mừng của lao động", vì người rao giảng Tin Mừng ấy chính là một người lao động. Ngài thuộc về thế giới lao động, ưa chuộng lao động, tôn trọng sự lao động của con người. Trong lời giảng của Ngài ta thấy toát lên chân lý căn bản về vấn đề lao động, một chân lý đã được diễn tả trong tất cả truyền thống, ngay từ sách sáng thế.

Thiên Chúa là chủ tể mọi loài mọi vật, con chúng ta là những tôi tớ của Ngài. Ngài trao cho mỗi người chúng ta những nén bạc là: đức tin, sức khỏe, tài năng, cơ hội, nghị lực, tiền của, ân nhân, nền giáo dục... Mỗi người được trao những nén bạc khác nhau, kể nhiều người ít, nhưng Thiên Chúa muốn chúng ta phải cố gắng hết mình để sinh lời tùy theo cuộc sống và hoàn cảnh của mỗi người. Chúng ta sử dụng tài năng, sức khỏe, tiền của, cơ hội Chúa ban để làm việc và tạo ra của cải vật chất và tinh thần cho bản thân, gia đình và xã hội hầu làm vinh danh Chúa và mang lại lợi ích cho tha nhân.

Chương đầu của sách Sáng thế, ta thấy Đức Chúa Trời đã dựng nên loài người "giống hình ảnh Ngài" (St 1, 26). Các nhà chú giải Thánh kinh cho rằng loài người giống Thiên Chúa nhờ sự thông minh và tự do, giống Thiên Chúa ở điểm loài người có uy quyền bá chủ trên vạn vật: "Ta hãy dựng nên loài người giống hình ảnh Ta để họ làm chủ cá biển, chim trời, muôn thú vật trên đất và mọi côn trùng sống động trên địa cầu" (St 1, 26).

Như vậy, theo nghĩa chung, lao động tinh thần hay vật chất đều mang ý nghĩa trọng đại: "cộng tác vào việc sáng tạo" của Thiên Chúa. Giữa ý niệm lao động và giáo thuyết về sáng tạo có một tương liên mật thiết.

Gương mẫu và giáo huấn của Chúa Giêsu đã ảnh hưởng tới các môn đệ theo Ngài, đặc biệt là thánh Phaolô. Thánh nhân không ngừng nêu gương và khuyên nhủ các tín hữu về giá trị của lao động. Khi ngỏ lời các kỳ mục ở Êphêso, thánh Phaolô nói: "Chính anh em biết rõ: những gì cần thiết cho tôi và cho những người sống với tôi, đôi tay này đã tự cung cấp. Tôi luôn tỏ cho anh em thấy rằng phải giúp đỡ những người đau yếu bằng cách làm lụng vất vả như thế, và phải nhớ lại lời Chúa Giê-su đã dạy: cho thì có phúc hơn là nhận." (Cv 20, 34-35). Trong thư gửi tín hữu Thêxalônica, thánh nhân khẳng định: "Chúng tôi đã chẳng ăn bám ai, trái lại đêm ngày đã làm lụng khó nhọc vất vả, để khỏi nên gánh nặng cho người nào trong anh em" (2Tx 3, 8) hay ngài chỉ thị "ai không chịu làm thì cũng đừng ăn" (2Tx 3,10).

Tất cả chúng ta là những người lao động. Hằng ngày chúng ta vẫn bán mặt cho đất bán lưng cho trời trên đồng ruộng, vất vả trong các nhà máy, miệt mài với những trang sách, tất bật ngược xuôi ngoài chợ. Đó là vinh dự cũng là một trách nhiệm Thiên Chúa trao cho chúng ta để cộng tác với Ngài trong việc xây dựng thế giới này.

Năm mới này, chúng ta phải quyết tâm bắt chước người đầy tớ thứ nhất và thứ hai trong dụ ngôn, cố gắng làm việc tốt để sinh lời từ "nén bạc" Chúa trao. Muốn vậy, chúng ta phải sử dụng những ơn riêng như lời khuyên của thánh Phêrô: "Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ kẻ khác. Như vậy, anh em mới là những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa. Ai có nói, thì nói lời Thiên Chúa; ai phục vụ, thì phục vụ bằng sức mạnh Thiên Chúa ban. Như thế, trong mọi việc, chúng ta tôn vinh Thiên Chúa nhờ Đức Giê-su Ki-tô" (1Pr 4,10-11).

Đồng thời chúng ta cũng quyết tâm xóa bỏ tư tưởng biếng nhác, nghi ngờ của người đầy tớ thứ ba để luôn làm việc theo tinh thần Tin Mừng. "Bất cứ làm việc gì, chúng ta làm tận tâm như thể làm cho Chúa, chứ không phải cho người đời, vì biết rằng chúng ta sẽ nhận được phần thưởng Chúa ban, là gia nghiệp dành cho dân Người ". (x.Cl 3,23-24)

Chúa đã thánh hóa công ăn việc làm do tự lòng tin của chúng ta. Đọc Kinh Tiền Tụng chúng ta nhận ra rằng: "Chính Thiên Chúa đã dựng nên con người giống hình ảnh Chúa và giao trách nhiệm trông coi trái đất. Chúa còn sai Con một giáng trần, để chia sẻ thân phận người lao động, và thực hiện công trình cứu độ muôn dân ". Chúa đã lao động để làm gương cho nhân loại, cho con người. Chúa giúp con người làm việc làm ra cơm áo và hơn nữa để xây dựng Nước Trời ngay tại trần thế.

Với người môn đệ Chúa lao động trí óc hay chân tay đều do quyền Chúa. Ngài có chúc lành, có ban ơn thì công việc mới tốt lành được. Chúa Giêsu cũng đã làm việc và làm việc không ngừng. Ngài đã làm việc để nêu gương cho nhân loại và để mang lại cho lao động ý nghĩa cao cả. Lao động đối với Ngài là lời tạ ơn, là cầu nguyện, là cứu độ, là nâng cao phẩm giá con người. Thánh Phaolô đã viết một câu thật chí lý: "Không làm thì đừng có ăn ".

Không dừng lại ở đó việc làm và làm việc còn là cách thế để chúng ta bày tỏ lòng yêu mến biết ơn và sự tín trung của chúng ta với Chúa, và còn là để có điều kiện chúng ta thực thi đức bác ái. Thánh Phaolô còn nhắc cho chúng ta một thái độ làm việc khác quan trọng hơn là làm

ăn tìm kiếm của cái vật chất để giúp tự mình nuôi sống bản thân, làm tăng phẩm giá con người và còn là để chia sẻ giúp đỡ những người thiếu thốn vì: Cho thì có phúc hơn là nhận. Mỗi người đã nhận lãnh nhận rất nhiều từ Thiên Chúa, chúng ta cũng cần phải biết rộng mở đôi tay để cho đi và chia sẻ.

Giáo hội mời gọi chúng ta trao phó công việc làm ăn cho Thiên Chúa. Chúng ta tin rằng Thiên Chúa quyền năng, Ngài điều khiển mọi loài. Ngài là Đấng cho mưa thuận gió hoà trên kẻ lành người dữ. Ngài là Đấng ban lại cho chúng ta sự thành công trong công việc mà thánh vương Đa-vít đã từng nói: "Nếu Chúa chẳng xây nhà, thợ nề vất vả cũng bằng uổng công".

Tất cả là hồng ân. Thiên Chúa luôn tưới gội hồng ân của Ngài xuống trên con người. Thiên Chúa luôn làm biết bao việc kỳ diệu cho con người. Con người chỉ là loài thụ tạo được thừa hưởng muôn ơn lộc Chúa ban mà thôi.

Hôm nay, ngày xin ơn thánh hoá công ăn việc làm, chúng ta hướng về Cha trên trời, là Đấng làm chủ mọi loài, là Đấng quan phòng kỳ diệu, xin Chúa chúc lành cho chúng ta một năm bình an hạnh phúc, một năm an khang thịnh vượng. Chúng ta dâng lên Chúa những ưu tư hoài bão của chúng ta lên Thiên Chúa. Chúng ta cầu xin Chúa ban cho một năm "mưa thuận gió hòa", mùa màng trĩu hạt. Xin Chúa là Đấng quyền năng chúc lành cho công việc của chúng ta từ khởi sự cho đến hoàn thành đều nhờ bởi ơn Chúa

**Huệ Minh**

## VỀ MỤC LỤC

### **XUÂN NÀY MẸ KHÔNG VỀ!**

Ngày đầu xuân thật linh thiêng, bởi phút sang trang kỳ diệu của một vòng thời gian làm cho vũ trụ, con người, vạn vật đều bước vào một cảnh giới mới. Ngày đông lạnh đã tàn, trời bỗng ấm lên. Cây trơ lá trụi bỗng trở lộc đâm chồi. Hoa và hoa, cả một trời hoa rực rỡ. Con người nhận thêm một tuổi mới với bao dự tính mới để bước đi trong trần gian tiến về quê hương vĩnh cửu.

Cái mất của một vòng thời gian, và cái còn hiện hữu của một con người, hay thời gian qua đi mà con người còn lại, luôn là một hồng ân linh thiêng, quý giá.

Hồng ân linh thiêng, vì sự sống trần gian là quý giá, không phải quý giá vì chúng ta còn được sống để hưởng thụ cái vật chất chóng vánh ở trần gian này, nhưng quý giá vì chúng ta còn cơ hội để chuẩn bị cho cuộc sống vĩnh cửu, và quý giá vì để chúng ta còn có những ngày bên nhau, nâng đỡ nhau, giúp nhau nên lành, nên thánh, nên công chính trước mặt Chúa và nên công chính giữa đời.

Chúng ta có thể cảm nghiệm được hồng ân linh thiêng quý giá này khi mọi thành viên gia đình sum họp đầm ấm với nhau ngày đầu xuân để tạ ơn Chúa vì còn được nhìn thấy nhau, yêu thương nhau, hy sinh dâng hiến cho nhau. Chính trong phút giây đầm ấm ấy, mỗi người sẽ cảm nghiệm ý nghĩa mất còn trong cuộc sống này, khi tưởng nhớ bao người thân trong gia đình đã được Chúa gọi về. Chính trong cái linh thiêng huyền diệu của sự hiện hữu, và sự đầm ấm cần thiết của những người còn được hiện hữu, Giáo Hội mời gọi chúng ta dùng cơ hội quý giá này, để xây dựng cuộc sống gia đình bình an hạnh phúc, và để sống niềm thảo hiếu với tổ tiên, ông

bà, cha mẹ. Vâng, gia đình là cái nôi đầu đời của mỗi người, gia đình là tổ ấm yêu thương, gia đình là nền tảng của xã hội, của giáo hội hôm nay, và là của Nước Thiên Chúa mai sau.

Thật đáng tiếc, đáng buồn cho những người làm cha mẹ đã đánh mất đi hạnh phúc vợ chồng, hạnh phúc gia đình làm cho con cái bơ vơ, bất hạnh.

Thật đáng tiếc cho những người làm con, cứ ngang tàng bay đi xa mà không biết tìm về tổ ấm.

Thật đáng tiếc cho những người khao khát tìm về tổ ấm, nhưng vì cuộc sống tha phương cầu thực, không có điều kiện để sum họp ngày đầu xuân.

Thật đáng tiếc cho những người phải nghẹn ngào câu hát: *“Con biết bây giờ mẹ chờ tin con, khi thấy mai đào nở vàng bên nương”*

Và đáng tiếc nhất đối với những người tìm về tổ ấm sum họp gia đình lại vắng bóng cha, vắng bóng mẹ, vắng bóng người thân vì họ đã được Chúa triệu hồi về quê hương thiên quốc.

Ai trong chúng ta, rồi cũng sẽ có lần phải ngậm ngùi hát trong nước mắt ràn rụa rằng:

*Xuân này con về mẹ ở đâu? Quê nghèo xuân về mưa hắt hiu. Vườn xưa xơ xác hoa rơi rụng, Xuân về không mẹ, nụ hoa kém tươi. Xuân này con về mẹ ở đâu? Quê nghèo xuân buồn thêm hắt hiu, Còn đâu năm tháng xưa thơ dại, Giao thừa bên mẹ ngồi kể chuyện tích xưa.*

Hoặc:

*Con cứ ngỡ rằng núi thái sơn không bao giờ ngã xuống...!? Con cứ ngỡ rằng bàn tay cha mãi mãi bên con...!? Nhưng hôm nay bóng dáng cha đã khuất xa rồi, núi thái sơn ngã bóng cuối trời, con ở lại với nỗi đơn cô gọi thầm tên cha...! cha ơi...cha hỡi...!!?*

Tiếc thương cha mẹ không còn sum họp với gia đình trong ngày đầu xuân, còn gọi lại cho chúng ta bao nỗi đau nhói lòng, vì khi cha mẹ còn sống thì không quý chuộng, đôi khi có người còn tỏ ra không hài lòng vì xem như gánh nặng, xem như cửa nợ đời... đến khi mất rồi thì mới nuối tiếc thời gian ngắn ngủi, thì mới ân hận vì bao lầm lỗi với mẹ, với cha. Nuối tiếc mấy cũng không còn. Ân hận mấy cũng gửi trao vào nén hương thiêng với lời thầm, với nước mắt...

Mùa xuân mới, chúng ta tìm về nơi Đất Thánh, bên các nắm mồ im lặng. Tưởng là im lặng, nhưng không phải đâu, hãy lắng lòng mà nghe những nắm mồ đang nói, hãy lắng lòng mà nghe ông bà cha mẹ đang nói:

-Các con ơi,

*“Xuân này Mẹ không về ăn tết*

*Cha cũng chẳng về sum họp với các con*

*Chờ khi nào hạt bụi hóa thần nhan*

*Nhà mình hẹn trùng phùng nơi Thiên Quốc”*

*(Thơ Gã Tuần Phiên)*

-Các con ơi, với người công giáo, tưởng nhớ người đã khuất, không là nhang hương đèn khói, giỗ chạp, cúng kiếng, khóc lóc, than van, nuối tiếc ân hận... nhưng là phải nhận ra bao

lầm lỗi thiếu sót khi hãy còn sống bên nhau, và rút ra bài học phải sống yêu thương hiếu kính cách nào cho phải đạo ngay lúc này.

-Các con ơi, hãy nhớ là Chúa Giê-su lên án những ai không có lòng hiếu kính cha mẹ, không biết ơn, không đền ơn đối với ông bà cha mẹ. Không lo giúp đỡ cha mẹ, thì không có việc lành hay việc đạo đức nào đền bù lại cho nổi. Hãy giúp đỡ cha mẹ già vì lòng yêu kính, vì lòng biết ơn, đừng vì miễn cưỡng hay vì để đánh bóng cho chữ hiếu của mình. Hãy đáp đền ân tình cha mẹ bằng cách sống tình huynh đệ với nhau thật đầm ấm. Không có gì đau khổ cho cha mẹ bằng việc anh chị em trong nhà bất hòa bất thuận với nhau. Hãy noi gương sống đạo của cha mẹ, và hãy tha thứ cho cha mẹ những lỗi lầm trong đời. Hãy cầu nguyện cho cha mẹ được rồi và hãy thân thưa với cha mẹ những ước muốn chính đáng để các Ngài chuyển cầu lên Thiên Chúa. Hãy vững tin rằng: Cha mẹ của chúng ta hãy còn đang sống trong cõi sống ngàn thu.

Vậy để đáp đền công ơn cha mẹ, để hiếu kính với ông bà tiên tổ,

-Các con ơi! Hãy sống đẹp lòng Chúa, sống đẹp lòng mọi người. Hãy giữ gìn đức tin công giáo mà ông bà cha mẹ đã để lại. Đừng chểnh mảng lơ là việc đạo đức, việc nhà thờ nhà thánh, việc bác ái, việc yêu Chúa yêu người.

-Các con ơi! Hãy sống tình hôn nhân gia đình bền vững. Không có cha mẹ nào muốn nhìn thấy con cháu lâm lụy vào cảnh tình ngoại tình, ly thân, ly dị, đổ vỡ. Nhưng cha mẹ nào cũng khát mong cho các con tình vợ chồng vững bền chung thủy, tình gia đình mặn nồng, ấm êm.

-Các con ơi! Hãy sống tình huynh đệ, tình anh em ruột thịt với nhau trong gia đình. Cha mẹ nào cũng muốn nhìn thấy anh em yêu thương, thuận hòa, đoàn kết, nâng đỡ ủi an nhau. Đừng xâu xé nhau, đừng từ bỏ nhau, đừng mặt nặng mặt nhẹ với nhau, đừng bêu xấu nhau, đừng từ chối giúp đỡ nhau... vì như thế là bất nghĩa với nhau, và như thế là bất hiếu với ông bà cha mẹ.

Và các nắm mồ im lặng kia còn đang nói gì với chúng ta?

Vâng hãy nghe đây, ông bà cha mẹ đang nói:

-Các con ơi! Mùa xuân này Mẹ không về ăn tết. Mùa xuân này Cha không về sum họp. Nhưng Ông Bà Cha Mẹ đang chờ đợi tất cả gia đình ta, không thiếu một ai cả, sẽ sum họp đoàn viên trong Nước Trời, nơi ấy, không chỉ là một mùa xuân ba tháng, mà là một mùa xuân vĩnh cửu thiên thu.

Ước gì giờ đây, mỗi chúng ta sẽ thưa với Chúa:

Lạy Chúa, xin cho ông bà cha mẹ chúng con được hưởng mùa xuân của Thiên Chúa trong Nước Trời, và xin chúng con biết noi gương ông bà cha mẹ mà trung tín giữ đạo yêu Chúa, yêu người khi còn trong hành trình trần gian hôm nay. Amen

*PM. Cao Huy Hoàng, 31-01-2019*

## **VỀ MỤC LỤC**

**CHUYỆN MỖI TUẦN – NHỮNG MẪU CHUYỆN...**

## **Giữa cha và con...**

Một buổi sáng nọ, người cha đặt trước mặt cậu con trai 10 tuổi của mình hai bát mì : một bát có quả trứng lòng đỏ óng ánh trên mặt và một bát không...Ông hỏi con mình :

*-Con chọn bát nào ?*

*-Bát có trứng ạ !*

*-Nhường cho bố đi con...Con 10 tuổi rồi...Ngày xưa Khổng Dung ( cháu đời thứ 20 của Khổng Tử) – khi mới chỉ 7 tuổi – đã biết nhường những quả lê ngon cho bố mẹ và anh em...còn mình thì chọn lấy những quả lê xấu và nhỏ...*

*-Khổng Dung là Khổng Dung...Con là con...Con không nhường đâu !*

*-Nhất định chứ ? Con không nhường thật à ?*

*-Vâng, nhất định !*

Cậu bé kéo bát mì thấy trứng trên mặt về phía mình và cắn một miếng biểu thị thái độ cương quyết của mình...

Ông bố hơi ngạc nhiên trước thái độ và động tác ấy của con mình...Ông nhẩm nại:

*-Con không hối hận chứ ?*

*-Không hối hận ...*

Ông bố lặng lẽ cùng con cặm dần bát mì của mình...Và cuối cùng, dưới bát mì của bố là hai quả trứng tròn trịa...Ông bố chỉ vào đó nói với người con:

***-Con à, hãy nhớ : người muốn chiếm lợi cho riêng mình sẽ không bao giờ chiếm được...***

Một buổi sáng khác...thì lại là hai bát mì...và cũng vẫn một bát có trứng trên mặt và một bát không...Ông bố lại mỉm cười hỏi:

*-Con ăn bát nào?*

*-Con 10 tuổi rồi...Con sẽ kính nhường bố...*

Vừa nói, cậu bé vừa kéo bát mì không trứng về phía mình...Ông bố gặng thêm:

*-Không hối hận chứ ?*

*-Không đâu, bố !*

Cha con ai nấy cặm bát mì của mình...Cậu con chờ hoài mà vẫn không thấy quả trứng của mình dưới đáy bát mì...Còn bát mì của bố thì không những trên mặt có trứng mà dưới đáy cũng có trứng nữa ...Ông bố mỉm cười:

***-Con nên nhớ: Người muốn chiếm lợi riêng...nhiều khi có thể phải chịu thiệt thòi lớn lắm đấy !***

Ít thời gian sau, một buổi sáng nọ, ông bố lại cười cười đặt hai bát mì lên bàn ăn: một bát có trứng trên mặt và một bát không...

-Con chọn bát nào ?

Cậu con cũng cười:

-Không Dung nhường lê...thì nhi tử cũng biết nhường mì chứ...Bố chọn trước đi...

-Vậy là bố không khách sáo đâu nhé...

Ông kéo bát mì có trứng về phía mình...Cậu con cũng rất thản nhiên kéo bát mì không trứng...Gần cận bát mì, cậu khám phá ra phía dưới là hai quả trứng...Ông bố ý vị lên tiếng:

**-Người không muốn chiếm lợi cho riêng mình, cuộc sống sẽ không để cho họ phải chịu thiệt thòi đâu con...**

**Giữa mẹ và con...**

-Mẹ ơi ! Con không ngủ được...Mẹ có thể nói chuyện với con được không ?

-Được chứ con...Con nói thử xem nào ?

-Con hỏi thật mẹ nhé : mẹ có hài lòng với thành tích học hành của con không ?

-Vậy...con có hài lòng với thành tích của chính mình không ?

-Cũng tạm được mẹ ạ...Con thấy khá tự tin, mẹ ạ ...

-Có đôi khi **sự tự tin** còn quan trọng hơn cả thành tích đấy, con ạ...

-Chẳng lẽ mẹ thực sự không quan tâm đến thành tích của con sao ?

-Mẹ không quan tâm ! Con cứ nghĩ lại xem : có khi nào mẹ quá để ý đến thành tích của con chưa ?

-Hồi tiểu học, con viết bài không nghiêm túc, mẹ đã chẳng xé vở của con ra đấy sao ?

-À, thì đấy là vì mẹ để ý đến **thái độ học tập** của con...Viết chữ không cần quá đẹp, nhưng trước hết phải làm bài nghiêm túc...**Thái độ là một vấn đề quan trọng**...Thái độ mà có vấn đề thì học tập chắc chắn là có vấn đề...Và một con người như thế...thì sẽ có vấn đề...

-Dạ, mẹ nói quá đúng...Nhưng khi con học cấp II, chẳng phải mẹ cũng quan tâm đến thành tích của con đấy sao ? Ngày nào mẹ cũng nói đến chuyện chú ý nghe giảng của con đấy thôi...

-Đấy là mẹ để ý đến **phẩm hạnh (đạo đức) học tập** của con...Một học trò mà không nghiêm túc trong lớp học...thì là không tôn trọng thầy cô...Người không tôn trọng thầy cô giáo...thì cũng là người không xem trọng tri thức...Không xem trọng tri thức thì **phẩm hạnh** của người ấy sao có thể tốt được !

-Vậy chắc chắn là khi lên cấp III, mẹ sẽ để ý đến thành tích của con...

-Nói thật là...mẹ không để ý mấy đâu...Điều mẹ quan tâm...là **phẩm chất (chất lượng) học tập** của con...Một học sinh có đủ phẩm chất học tập tốt...thì có thể tiếp thu cả quá trình học tập của mình...Không cần nghĩ đến kết quả như thế nào, vui vẻ đối mặt với toàn bộ quá trình học hành ...

-Vậy mai mốt con lên Đại Học rồi thì mẹ sẽ quan tâm đến điều gì ở con ? Con nghe nói lên Đại Học rồi...có thể chơi nhiều hơn, vui vẻ tận hưởng sự thoải mái...

-Con trai ! Khi con lên Đại Học rồi, mẹ nhất định sẽ để ý đến **thành tích** của con...Con cứ thử nghĩ xem: trong lúc mọi người vui chơi, tận hưởng...mà con vẫn kiên trì học tập...thì người cuối cùng đạt được lợi ích chẳng phải là chính con sao ?

-Con hiểu rồi...

-Tương lai khi con bước ra ngoài xã hội, mẹ sẽ để ý xem con có **chọn lựa sáng suốt hay không**...Lựa chọn sự nghiệp và lựa chọn tình yêu: đây là hai điều sẽ theo con suốt đời...

-Mẹ nghĩ xa xôi quá ! Những chuyện ấy...con chưa bao giờ nghĩ tới...

-Đương nhiên là không vội rồi...Nhưng mẹ cho con một lời khuyên: **Tĩnh lặng** mới có thể nghĩ được xa...

### Giữa thầy và trò...

Cậu bé sống cùng cha – một người chuyên huấn luyện ngựa – thường xuyên di chuyển từ trang trại này đến trang trại kia...và – vì thế - chuyện học hành của cậu cũng có thể nói là thất thường...

Ngày kia, thầy giáo của cậu ra một đề văn: “Lớn lên, em muốn làm gì ?”...Cậu về nhà...và đêm ấy, cậu say mê viết bảy trang giấy mô tả ước mơ được làm chủ một trang trại ngựa khoảng 200 mẫu của mình...Thậm chí cậu còn tỷ mỷ vẽ cả bản đồ trang trại : chỗ nào xây chuồng, chỗ nào làm đường chạy cho ngựa, chỗ nào để thuần hóa ngựa hoang, đồng cỏ ăn ở đâu...Cậu thích chí nộp bài cho thầy...Vài ngày sau, cậu nhận lại bài văn với điểm 1 to tướng...và dòng bút phê đỏ chói: “Đến gặp tôi sau giờ học...” !

-Thưa thầy, sao em lại chỉ được điểm 1 thôi, thầy ?

-Em đã hoạch định một việc mà em không thể nào thực hiện được...Ước mơ của em không thực tế...Em không có tiền...Gia đình em cũng không có chỗ ở ổn định...Nghĩa là em không có được một nguồn lực khả dĩ nào để có thể thực hiện ước mơ của mình...Em có biết rằng một trang trại nuôi ngựa đòi hỏi một số tiền rất lớn...Tôi cho em về làm lại bài văn...Nếu em sửa bài văn cho thực tế hơn...thì tôi sẽ thêm điểm cho em...

Cậu bé về nhà và nghĩ ngợi mãi...Cuối cùng, cậu đành gặp cha mình để xin ý kiến...Người cha nhẹ nhàng nói:

-Con à, chính con phải tự quyết định lấy công việc này, bởi vì đây là **ước mơ của con** mà...

Cậu bé nghe cha nói, hiểu ngay được câu trả lời của cha...và – rất vui vẻ - cậu xin gặp thầy:

-Thưa thầy, thầy có thể giữ lại điểm 1 của thầy...Còn em , em xin giữ lại **ước mơ** của mình...

Nhiều năm trôi qua, một ngày kia thầy có dịp đưa 30 em học sinh lớp mình đến cắm trại tại một trang trại nuôi ngựa 200 mẫu...và ông chủ trang trại đó chính là cậu học sinh được điểm 1 ở bài văn năm nào...Cầm tay anh, thầy ngậm ngùi:

*-Này, khi còn học với tôi, tôi đã đánh cắp ước mơ của anh, và suốt bao nhiêu năm qua, có lẽ tôi cũng đã làm như thế với nhiều nhiều những học trò của mình...Tôi rất ân hận...*

Cậu học trò 1 điểm văn cười cười:

*-Không, thưa thầy...Thầy không có lỗi gì đâu...Chẳng qua thầy cũng muốn điều tốt cho học trò mình, vậy thôi...**Còn em, em chỉ muốn theo đuổi ước mơ của mình cho đến cùng...***

Đức Giê-su – qua dụ ngôn về những **“yến bạc”** (Mt 25, 14- 30 ; Lc 19 , 12 – 17) – cho chúng ta biết rằng – nơi mỗi con người – Thiên Chúa là Cha đã trao sẵn một số **“yến bạc”** nào đó...để chúng ta làm lời ra trong cuộc đời mình...Chúa cũng muốn chúng ta hiểu là số vốn Thiên Chúa trao mỗi người mỗi khác, đồng thời Người cũng không buộc chúng ta phải tham lam quá sức mình, ngược lại Người chỉ mong sao chúng ta nhiệt huyết và không hoang phí đời mình...

Cha – mẹ - và thầy...vốn được mệnh danh là *“những kỹ sư của tâm hồn”*...Ơn gọi của các ngài là giúp chúng ta trưởng thành dần cả phần xác lẫn phần hồn, ươm và thực hiện những ước mơ nơi mỗi con người được Thiên Chúa trao cho các ngài...

Steve Jobs chia sẻ : *Cách duy nhất để tạo nên sự nghiệp vĩ đại là yêu những gì bạn làm. Nếu bạn chưa tìm ra nó, hãy tiếp tục tìm kiếm. Đừng dừng lại.*

Vijaya Lakshmi Pandit (1900-1990) – chính trị gia người Ấn Độ, chị em của Jawahorial Nehru và cháu của Indira Gandhi – bảo rằng: *Mục tiêu của giáo dục không phải là dạy cách kiếm sống hay cung cấp công cụ để đạt được sự giàu có, mà đó phải là con đường dẫn lối tâm hồn con người vươn đến cái CHÂN và thực hành cái THIÊN.*

Còn Albert Einstein lại gãi : *Nghệ thuật tối thượng của người thầy là đánh thức niềm vui trong sự diễn đạt và tri thức sáng tạo.*

Gặp gỡ 70.000 bạn trẻ của 200 Giáo Phận khắp nước Ý tại Rạp Xiếc...chuẩn bị cho Thượng Hội Đồng Giám Mục, Đức Thánh Cha Phanxicô nhắn nhủ : *Đây là việc chúng con phải làm : biến giấc mơ hôm nay thành hiện thực trong tương lai, và điều này luôn đòi hỏi sự can đảm.*

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

## **VỀ MỤC LỤC**

### **PHỤ HUYNH VÀ TRÁCH NHIỆM GIÁO DỤC GIỮA NỀN VĂN MINH SỰ CHẾT!**

Trần Mỹ Duyệt

Câu chuyện 1:

Một người mẹ đã phải lái xe đường dài đến tận Campus để đích thân cùng con trai của bà tham dự lễ Chúa Nhật. Lý do, nếu không làm như vậy con trai bà sẽ bỏ lễ và bỏ đạo.

Trong lần tranh luận về tôn giáo ít tháng trước, con bà đã nói với bà:

“Tại sao mẹ cứ nói với con mấy cái chuyện đạo đức làm gì? Chúa hả? Làm gì có Chúa. Con hết tin Chúa rồi. Mấy đứa bạn của con chúng nó cũng bỏ Chúa hết rồi. Chả đứa nào thêm cầu nguyện vậy mà vẫn học giỏi, vẫn thi vào các trường nổi tiếng. Còn đi lễ hả? Mỗi lần đến nhà thờ nhìn thấy mấy ông cha là trong đầu con lại hiện ra hàng tỷ đô la mà chỉ riêng giáo dân Mỹ đã phải trả cho mấy ông này làm cái chuyện sờ mó bậy bạ mấy đứa con nít. Mẹ bảo con còn tin tưởng gì nữa để mà đi lễ. Mấy ông đó chỉ nói, chỉ giảng cho người khác giữ, còn mấy ông ấy có giữ không? Con thấy chỉ là giả dối, là hypocrite”.

Câu chuyện 2:

Người bạn tôi mấy hôm nay điện thoại liên tục xin hướng dẫn và ý kiến. Anh la làng lên là phải đau đầu với đứa con gái vừa bước vào tuổi trưởng thành. Thấy nó lơ là học vấn, lúc nào cũng chúi mũi vào facebook, youtube, internet sợ bị lòi cuốn và dụ dỗ nên đã khuyên bảo con. Không được một lời cảm ơn, nó bắt đầu trả treo và thách thức:

“Con đã lớn. Con có quyền quyết định tương lai của con. Học hành làm gì, má con có học hành gì mà bây giờ cũng giàu có, muốn gì được nấy. Còn ba, lúc nào cũng nói truyện tương lai, đạo đức mà nghèo xác nên mới bị má con bỏ đó. Bây giờ con thấy má hạnh phúc với chồng mới của bà hơn lúc còn sống với ba đó. Con cũng vậy, ông bố dượng của con chiều con, có tiền cho con khi con muốn không như ba. Ba mà cứ nói chuyện học hành, kỷ luật, đạo đức thì từ tuần sau khỏi cần đến đón con về thăm ba nữa. ”

Các bạn nghĩ sao về hai mẫu chuyện trên? Biết đâu nó lại đang xảy ra trong chính gia đình bạn?

Đức tin thuộc lãnh vực tâm linh, tôn giáo đối với người lớn tuổi. Còn học vấn, kỷ luật, vâng lời cha mẹ, chuyên chăm cho tương lai là việc của những em nhỏ đang sống với cha mẹ, những bạn trẻ đang vật lộn với đèn sách, học đường chuẩn bị cho tương lai. Tóm lại, những cái đó đều nằm trong lãnh vực giáo dục: Giáo dục gia đình, giáo dục học đường, và giáo dục tôn giáo. Nhưng những gì liên quan đến hai chữ giáo dục hiện nay lại đang gặp rất nhiều thử thách, khó khăn đối với những cha mẹ, phụ huynh, những nhà giáo dục, những nhà lãnh đạo tinh thần các tôn giáo, những nhà đạo đức. Theo Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, là vì con người ngày nay đang sống trong “nền văn minh sự chết”. Nền văn minh mà từ những em bé tuổi vị thành niên, những sinh viên trẻ, nông nổi, biết ít nhưng lại nghĩ mình biết hết, đến cả nhiều người lớn tuổi, nhiều người cao niên cũng đều bị ảnh hưởng.

Để nhìn ra cái nguy hiểm của nền văn minh này, chúng ta phải đề cập đến triết lý Duy Tương Đối (Relativism). Triết lý này đã được Đức Bênêđictô XVI coi như yếu tố chính phá hủy “nền văn hóa sự sống”.

Vì quan niệm không gì là tuyệt đối, nên đức tin, những giá trị đạo đức, luân lý, đạo đức xã hội tất cả cũng chỉ là tương đối mà con người có thể thay đổi suy nghĩ của mình cho phù hợp với những nhu cầu đang có trước mặt. Nói một cách đơn giản là “Ai sao tôi vậy.” Bạn bè bỏ đạo mình tại sao phải giữ đạo. Bạn bè uống rượu, hút xì ke, ma túy, giao du tình dục tại sao mình phải nghiêm túc làm mặt đạo đức. Bọn nó làm vậy mà học vẫn giỏi, thi vẫn đậu có sao đâu.

Xã hội quanh mình, người ta sống với nhau trước hôn nhân, tạo sao mình lại không? Người ta phá thai, ly dị, đồng tính, tham lam, gian lận để làm giàu, tại sao mình phải sống với bộ mặt đạo đức? Thiếu gì những kẻ đạo đức giả hình mà vẫn được trọng vọng, kính nể.

Tóm lại, nguy hiểm của nền văn minh sự chết với triết lý sống Duy Tương Đối chính là thuận theo lòng người, chạy theo đám đông chú trọng vào những gì làm thỏa mãn giác quan, dục

vọng, và dễ dãi cho cuộc sống vật chất. Ngoài ra, vì không còn gì để tin, không còn gì để định giá những việc làm đúng, sai, phải, trái, nên hậu quả đang ở trước mắt, đang đứng chờ ngoài cửa, đang xuất hiện ngay trong nhà của nhiều người mà hai câu truyện ví dụ trên là những thí dụ.

Vậy câu hỏi được đặt ra là:

Cha mẹ có phải quan tâm đến vấn đề giáo dục nhân cách, đạo đức và đức tin cho con cái không? Thưa có và rất cần thiết. Tuổi trẻ tuy không hiểu, không biết nhiều về đức tin, về đạo đức và luân lý nên chúng càng cần được giáo dục, hướng dẫn. Và người thầy tốt nhất trong lãnh vực này chính là cha mẹ. Thánh Alphongsô nói: “Tất cả những gì tôi có là do mẹ tôi cho”. Phụ huynh không nên bán cái việc giáo dục con cái cho các vị tu hành và học đường.

Riêng đối những bạn trẻ đã lớn và đang tự cho mình biết tất cả thì sao? Thưa, vẫn phải giáo dục bằng cách tiếp tục theo dõi để nâng đỡ và khuyến khích. Đức tin, lòng đạo đức không phải một sớm, một chiều mà có. Nó cần phải có thời gian trồng trọt, tưới bón, cắt cành, và tỉa lá. Và đó là việc làm của phụ huynh, của cha mẹ.

Một số phụ huynh cho rằng, mình đã quá vất vả khuyên răn, bảo ban, chỉ vẽ mà con cái vẫn chống đối, vẫn bỏ đạo nên thôi không thêm nói năng gì nữa hoặc làm gì thêm nữa. Quan niệm như vậy cũng là sai. Giáo dục và huấn luyện là việc làm của cha mẹ, của phụ huynh. Con cái sống đạo, phát triển đức tin là việc của Chúa và tùy thuộc vào sự cộng tác của chúng. Cha mẹ nên nhìn công việc giáo dục theo cái nhìn của Thánh Phaolô: “Tôi trồng, Apolo tưới, Thiên Chúa cho mọc lên” (1Cor 3:6). Và kết luận quan trọng chính là công việc gieo trồng, hay thực tế hơn là việc giáo dục của phụ huynh.

*Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt*

## **GIỚI THIỆU SÁCH NÓI VỚI CON TIM**

Kính thưa Quý Cha, Quý Tu Sĩ Nam Nữ và Quý Vị,

Được sự giúp đỡ của Nhà Xuất Bản Bayard VN, BBT CGVN chúng con vừa phát hành cuốn sách dịch **"NÓI VỚI CON TIM"** - Nguyên tác: **"SPEAKS to OUR HEARTS"**. Đây là những dòng suy tư quý báu của Đức Thánh Cha Phanxicô ngay từ những ngày đầu Ngài mới lên ngôi Giáo Hoàng, được Thư Viện Vatican sưu tầm và tổng hợp, do Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt chuyển ngữ và đã được Đức Cha Giuse Trần Văn Toàn, Chủ Tịch Ủy Ban Giáo Dân, HĐGMVN ban Imprimatur.

Sách có bán tại các nhà sách Công Giáo tại Việt Nam, giá bìa 39.000VNĐ

Ở hải ngoại có thể mua trên Amazon:

[https://www.amazon.com/dp/1979718644/ref=sr\\_1\\_1?s=books&ie=UTF8&qid=1513806847&sr=1-1&keywords=noi+voi+con+tim](https://www.amazon.com/dp/1979718644/ref=sr_1_1?s=books&ie=UTF8&qid=1513806847&sr=1-1&keywords=noi+voi+con+tim)

Hoặc nhấp chuột vào đây => [Nói Với Con Tim](#), hoặc cũng có thể gõ chữ Noi Voi Con Tim vào Amazon là thấy.

Chúng con hân hạnh kính chuyển đến Quý Cha và mọi người Lời Giới Thiệu cho ấn bản tiếng Việt của Đức Tổng Giuse Ngô Quang Kiệt.

Chúng con chân thành cảm ơn tất cả những ai đã giúp đỡ chúng con thực hiện những công việc rất ý nghĩa này.

**BBT CGVN**

GIÁO HOÀNG PHANXICÔ  
*Chuyển ngữ: Tiến Sĩ Trần Mỹ Duyệt*

## NÓI VỚI CON TIM



*Những Lời của Thách Thức và Hy Vọng*

### LỜI GIỚI THIỆU CHO ÁN BẢN VIỆT NGỮ

Đức Thánh Cha Phanxicô là một ân huệ của Chúa Thánh Thần không chỉ cho Giáo hội Công giáo, nhưng cho toàn thể giới. Đó là nhận định của Đức Tổng Giám Mục Anh giáo Justin Welby.

Tôi đặc biệt ấn tượng với biện chứng RA – VÀO nơi Đức Thánh Cha Phanxicô.

Khi ngài đi ra vùng ngoại biên để gặp gỡ người nghèo khổ, tù đầy, tị nạn, vô gia cư, thất nghiệp, bất hạnh, bị bỏ rơi, ngài đi vào lòng thế giới.

Khi ngài từ bỏ dinh toà thâm cung kín cổng cao tường, ra ở nhà khách Martha bình dị giữa mọi người, để gặp gỡ mọi người, ngài đi vào lòng nhân loại.

Khi ngài từ bỏ những bài diễn văn soạn thảo công phu, uyên bác, để nói những lời đơn sơ mộc mạc, ngài đi vào trái tim con người.

Đó là cuộc gặp gỡ giữa con người với con người. Đó là cuộc đối thoại lòng với lòng. Đó là ngôn ngữ của trái tim nói với trái tim.

Thái độ đó, cử chỉ đó, lời nói đó không chỉ thắp lên niềm vui tươi ấm áp của Tin Mừng, mà còn khơi dậy tâm tình cao thượng, quảng đại, dẫn thân nơi con người.

Thấy được hiệu quả kỳ diệu đó, The Word among Us Press đã trích và xuất bản những lời nói của ngài trong những dịp đặc biệt. Tiến sĩ Trần Mỹ Duyệt đã dày công chuyển sang Việt ngữ để người Việt Nam nghe được tiếng của vị chủ chăn nhân hiền.

Tôi trân trọng giới thiệu tập sách NÓI VỚI CON TIM. Tôi tin rằng quyển sách sẽ được mọi người đón nhận, yêu thích. Nhưng tôi còn kỳ vọng quyển sách sẽ khơi lên động lực sống đạo và truyền đạo cho Giáo hội Việt nam và cho người Việt nam trên toàn thế giới.

*Châu Sơn ngày Khánh Nhật Truyền Giáo 2017*

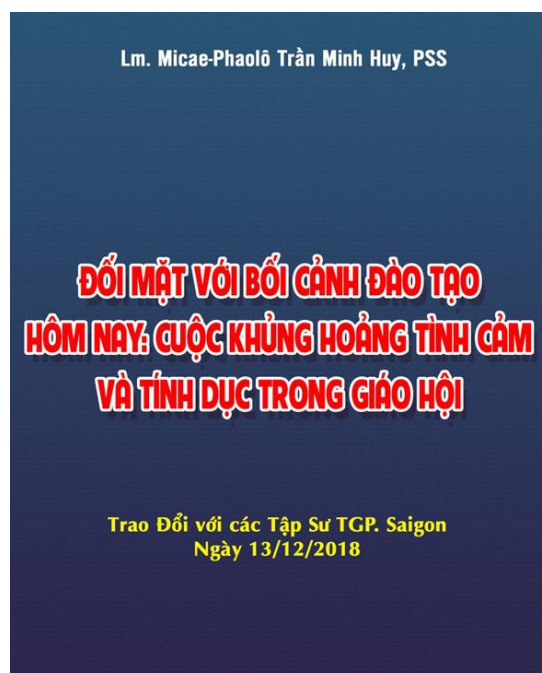
**+ Giuse NGÔ QUANG KIẾT**

**Nguyên Tổng Giám Mục Hà nội**

## VỀ MỤC LỤC

**NẠN GIÁO SĨ LẠM DỤNG TÌNH DỤC TRẺ EM VÀ VI PHẠM TÌNH DỤC VỚI NGƯỜI LỚN  
DỄ BI TÒN THƯƠNG**

**ĐỐI MẶT VỚI BỐI CẢNH ĐÀO TẠO HÔM NAY:  
CUỘC KHỦNG HOẢNG TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC TRONG GIÁO HỘI**



## MỘT

### CÁC BIỂU HIỆN CỦA CƠN KHỦNG HOẢNG TÌNH CẢM VÀ TÍNH DỤC

#### I. NẠN GIÁO SĨ LẠM DỤNG TÌNH DỤC TRẺ EM VÀ VI PHẠM TÌNH DỤC VỚI NGƯỜI LỚN DỄ BỊ TỒN THƯƠNG

#### (TIẾP THEO)

##### 3. Các Biện Pháp Giải Quyết

Để sửa chữa tận gốc, Bộ Tu sĩ nói: “Trong số những ứng sinh vào đời tu, càng ngày càng có không ít thanh niên đã có những kinh nghiệm thương đau trong lãnh vực vừa kể trên, đòi phải được thanh lọc và uốn nắn lại”<sup>1</sup>. Còn HĐGMVN chỉ thị: “Ngay từ đầu, các chủng viện, học viện hay cơ sở đào tạo của Giáo Hội không được nhận người có tiền sử, nghi vấn hay khuynh hướng cá nhân liên quan đến tội phạm này. Do đó, các cơ sở đào tạo phải tìm hiểu rõ về hoàn cảnh sinh hoạt cá nhân trước đây và gia đình của ứng sinh; phải có một quy trình được chuẩn bị sẵn để thanh lọc người không thích hợp về khả năng và khuynh hướng tâm lý. Trong quá trình đào tạo, phải loại trừ tức khắc những trường hợp được phát hiện”<sup>2</sup>. Và cần thận hơn: “Khi một giáo sĩ hay tu sĩ muốn chuyển tịch hay chuyển nơi làm việc mục vụ, vị Bề trên của giáo phận hay tu hội tiếp nhận phải liên hệ trực tiếp với vị Bề trên cũ của đương sự, để không tiếp nhận những ai có xu hướng dễ dàng phạm tội lạm dụng tình dục trẻ em”<sup>3</sup>.

Những khuyến cáo này cũng nhắc nhở chúng ta nỗ lực hơn với các ứng sinh Tiền Tập và Tập Viện của chúng ta, giúp họ sáng suốt để lượng sức quyết định chọn lựa đúng đắn, hoặc chữa lành các tổn thương quá khứ, sẽ được trình bày trong phần tiếp theo dưới đây: *Những Gặp Ghênh Trái Ngang Về Tình Cảm và Tình Dục Trước và Sau Khi Vào Dòng*.

##### a. Tự bản thân đương sự giải quyết

Chúng ta nhớ lại điều đã nói trên kia: “Đừng sợ hãi, đừng lừa dối cuộc sống, mà chấp nhận đời sống thực tại như đang xảy ra và tìm biện pháp giải quyết, phải đương đầu ngay và Chúa sẽ giúp đỡ chúng ta. Hãy đến với Chúa Giêsu, Ngài luôn ở bên cạnh chúng ta, cả những lúc khó khăn tăm tối nhất của đời sống. Chúng ta có thể lầm lẫn, nhưng Chúa mãi ở bên chúng ta và nhắc cho chúng ta hãy trở lại bước đi cho đúng đường”<sup>4</sup>. Và người Việt Nam tế nhị, kín đáo nên không ồn ào như ở các nước Tây Phương, chứ không phải là không có đâu, song đa số là vi phạm tình dục với người lớn, ở đời hay đi tu và có gia đình, mà vẫn được giữ im lặng! Nhưng nay do lập trường quyết liệt của Tòa Thánh và do truyền thông mở đường, nhiều người đã mạnh dạn lên tiếng tố cáo, khiếu kiện lên Đấng Bản Quyền và cả Tòa Thánh nữa.

Vậy ai nhớ yếu đuối sa ngã cách nào thì nên khiêm tốn cầu xin ơn mau mắn chỗi dậy, sống cao độ căn tính linh mục/tu sĩ và các chiều kích của Bí Tích Giải Tội, thành thật trình bày với Bề trên và Đấng Bản quyền, sám hối dứt khoát lật sang trang đời mới, dứt đuôi nòng nọc, đứng hẳn về phía Chúa và Giáo Hội, đặt Chúa ở trọng tâm và cao nhất trong bậc thang các giá trị của đời mình, như thánh Phaolô dạy: “Chúng ta hãy loại bỏ những việc làm đen tối, và cầm lấy vũ khí của sự sáng để chiến đấu. Hãy ăn ở cho đúng đắn như người đang sống giữa ban ngày: không chè chén say sưa, không chơi bời dâm đãng, cũng không cãi cọ ghen tương. Nhưng hãy mặc lấy Chúa Giêsu Kitô, và đừng chiều theo tính xác thịt mà thoả mãn các dục

1 Huấn thị Những chỉ dẫn về việc huấn luyện trong các Dòng, 2/2/1990 số 88-89.

2 HĐGMVN, Những Nguyên Tắc Liên Quan Đến Tội Phạm Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Vị Thành Niên Nơi Những Nhân Sự Thuộc Quyền Giáo Hội Công Giáo Việt Nam, đề ngày 14/3/2012, số 5.

3 Ibid, số 5.

4 Trích bài giảng lễ của ĐTC Phanxicô ngày 13/4/2013.

vọng”<sup>5</sup>. Đồng thời ý thức sống trưởng thành nhân bản, thực hiện năm yếu tố sống tốt mọi mối tương quan, là nơi chốn gặp gỡ, thời gian và thời lượng, khoảng cách thể lý và tâm lý, sự có mặt của những người thứ ba, và sống sự hiện diện khuất ẩn nhưng rất thực của Chúa.

## **b. Các Biện Pháp của Giáo Hội**

### **1) Đối với các Giáo sĩ lạm dụng**

Lập trường của ĐTC Biển Đức XVII là ‘tuyệt đối không khoan nhượng’. Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II trước đó cũng đã nói: “Không có chỗ đứng trong hàng linh mục và trong đời tu trì cho những kẻ làm hại người trẻ... Cần phải giáo dục cho các ứng sinh linh mục và tu sĩ biết quý chuộng đức khiết tịnh và sự độc thân cũng như trách nhiệm làm cha tinh thần, và cần giúp họ đào sâu kiến thức về kỷ luật Giáo Hội liên quan đến những vấn đề này”.

**Bộ Giáo Lý Đức Tin đã ra Thư Luân Lưu**<sup>6</sup> yêu cầu tất cả các HĐGM toàn thế giới soạn thảo đường hướng chỉ đạo xử lý nghiêm khắc những vụ giáo sĩ lạm dụng tình dục và gửi về Bộ trước cuối tháng 5/2012, bao hàm việc áp đặt một hình phạt chung thân là rút khỏi bậc giáo sĩ. HĐGMVN đã mau mắn đáp ứng bằng văn kiện **Những Nguyên Tắc Liên Quan Đến Tội Phạm Lạm Dụng Tình Dục Trẻ Vị Thành Niên Nơi Những Nhân Sự Thuộc Quyền Giáo Hội Công Giáo Việt Nam**, đề ngày 14/3/2012.

ĐTC Phanxicô khẳng định tiếp tục đường hướng ấy: <http://www.vietcatholic.net/News/Html/104014.htm> “không thể ở địa vị có quyền thế để rồi hủy hoại đời một người khác... phải lấy lại “bài sai”, không cho phép người đó thi hành chức linh mục nữa, và nên khởi sự một phiên tòa theo Giáo luật. Đó là việc phải làm ngay”<sup>7</sup>. Và Ngài chấp nhận đề nghị của Hội Đồng Hồng Y để quyết định thành lập một **ủy ban đặc biệt bảo vệ trẻ em**.

### **2) Sự tấn công quá khích và bất công của thế gian**

Giáo Hội luôn nhận trách nhiệm đối với các linh mục và giám mục dính líu vào việc lạm dụng này, và đã quyết liệt đưa ra nhiều biện pháp hữu hiệu để xử lý. Thế mà thật đáng tiếc là Ủy ban về quyền trẻ em của LHQ đã gay gắt cáo buộc Tòa Thánh đã để mặc nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục và thúc giục mở hồ sơ về các người phạm tội ấu dâm cũng như các Giáo phẩm che đậy các tội ác của họ. Thật ra, họ dùng tệ nạn lạm dụng tình dục này làm có để tấn công Giáo Hội Công Giáo, mưu toan can thiệp vào giáo huấn của Giáo Hội về phẩm giá con người và tự do tôn giáo, chứ không chỉ các giáo sĩ mà còn nhiều thành phần khác trong xã hội dân sự làm chuyện đó và khó mà tìm được một định chế quốc tế hay quốc gia nào khác đã làm được một cách chuyên biệt và hữu hiệu hơn Giáo Hội Công Giáo để bảo vệ trẻ em. Chính ĐTC Phanxicô đã nói: “*Giáo Hội đã làm rất nhiều trên con đường này. Có lẽ nhiều hơn bất cứ ai... Giáo Hội Công Giáo có lẽ là cơ cấu công cộng duy nhất đã hành động với tính minh bạch và trách nhiệm; không có cơ cấu nào khác đã làm được hơn, thế mà Giáo Hội là người duy nhất bị tấn công*”<sup>8</sup>.

Và qua những mưu tính thù nghịch bất công đó đã có những thế lực vận động tẩy chay Tòa Thánh ra khỏi LHQ để Tòa Thánh không có tiếng nói thường trực ở LHQ nữa. Nhưng thế giới Công giáo cũng có những nỗ lực ngược lại để bảo vệ sự hiện diện thường trực của Tòa Thánh tại LHQ, hầu tiếng nói của Chân Lý luôn được vang lên. Cảm tạ Chúa, đúng là “*mưu sự tại nhân thành sự tại Thiên*”: Trong chuyến thăm viếng mục vụ Hoa Kỳ, ĐTC Phanxicô đã được nồng nhiệt chào đón và đọc diễn văn tại LHQ cũng như trước lưỡng viện Quốc hội Mỹ.

Cũng nhân vì nạn lạm dụng tình dục này, Ủy Ban Hoàng Gia Úc yêu cầu Giáo Hội bãi bỏ

---

5 x.Rm 13,11-14.

6 Ra ngày 3/5/2011 và công bố hôm 16/5/2011.

7 ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

8 Trích từ cuộc phỏng vấn ngày 5/3/2014 ĐTC Phanxicô của nhật báo Ý Corriere della Sera - CNA/EWTN News.

luật độc thân linh mục. Ngày 31/8/2018, HĐGM Úc nhận định rằng chính Ủy ban Hoàng gia cũng không tìm thấy mối liên hệ nhân quả giữa luật độc thân linh mục và việc lạm dụng tình dục trẻ em. Hơn thế nữa, luật độc thân linh mục tự nguyện là một thực hành lâu đời và tích cực của Giáo Hội ở cả Đông và Tây. Vì thế, Hội Đồng Giám Mục Úc thẳng thừng bác bỏ yêu cầu của Ủy ban Hoàng gia đòi buộc Giáo Hội Công Giáo phải bãi bỏ luật độc thân linh mục<sup>9</sup>.

### **3) Lập trường quyết liệt hơn của Giáo Hội**

ĐTC Phanxicô nói: *“Tôi cảm thấy buồn khổ đau đớn trước sự kiện một số linh mục và giám mục, bằng việc lạm dụng tình dục các em vị thành niên, đã phạm đến tính chất ngây thơ vô tội của họ, cũng như đến ơn gọi linh mục của mình, vượt trên cả những hành động đáng khinh ghét... Giáo Hội xin được ơn khóc lóc trước những hành vi lạm dụng cực kỳ xấu xa đã lưu lại các vết sẹo cả đời đó...Tội lạm dụng tình dục của giáo sĩ phạm đến những em vị thành niên có một tác dụng độc hại trên đức tin và đức cậy vào Thiên Chúa, khiến nhiều người đã mất niềm tin tưởng vào Người”*.

Thế rồi Ngài bày tỏ lập trường và kế hoạch hành động quyết liệt: *“Không có chỗ đứng trong thừa tác vụ của Giáo Hội cho những ai phạm đến những thứ lạm dụng ấy, và tôi tự hứa rằng sẽ không dung nhượng cho bất cứ tác hại nào gây ra cho một em nhỏ bởi bất cứ cá nhân nào. Tất cả mọi Giám Mục cần phải thi hành thừa tác vụ của mình một cách hết sức cẩn thận để giúp bảo vệ trẻ vị thành niên, và các vị sẽ bị trả lẽ về vấn đề này... Chúng tôi sẽ tiếp tục tinh tảo trong vấn đề huấn luyện linh mục. Chúng ta cần phải làm hết sức có thể để bảo đảm rằng những tội lỗi này không còn chỗ đứng nữa trong Giáo Hội”*.

Rồi Ngài xin lỗi và xin cầu nguyện: *“Tôi khiêm tốn xin anh chị em tha thứ; tha thứ cả các tội không chịu ra tay giải quyết về phía các vị lãnh đạo trong Giáo Hội, không đáp ứng cách thích đáng trước việc tường trình lạm dụng do gia đình nạn nhân cũng như bởi chính nạn nhân... Xin cầu nguyện cho tôi thấy được cách rõ ràng con đường, và để Thiên Chúa ban cho tôi lòng can đảm kiên trì trên con đường này vì thiện ích của tất cả mọi trẻ em”*<sup>10</sup>.

Và khi gặp gỡ các nạn nhân, Ngài cam kết: *“Chúng ta cần phải tiến lên phía trước trong chuyện này với chính sách hoàn toàn không khoan nhượng... Một linh mục gây ra điều này là phản bội lại Nhiệm Thể Chúa, bởi vì các linh mục cần phải dẫn cậu bé này, cô bé kia nên thánh, thế mà thay vì đưa họ đến sự thánh thiện lại lạm dụng họ”*.

Ngày 1/5/2016, ĐTC nói với một Hiệp Hội Ý rằng: *“Đây là một bi kịch. Chúng ta tuyệt đối không được dung thứ cho việc xâm hại trẻ em. Chúng ta phải bảo vệ trẻ em và phải trừng phạt nghiêm khắc những kẻ xâm hại”*<sup>11</sup>. Ngày 21/9/2017, Ngài nhận định: *“Xicăngđan lạm dụng tình dục thực là một sự tàn hại kinh khủng cho toàn nhân loại, nó làm thương tổn bao nhiêu trẻ em, người trẻ và những người lớn dễ bị tổn thương tại tất cả các nước và trong mọi xã hội. Cả Giáo Hội cũng đã trải qua kinh nghiệm rất đau thương. Chúng ta cảm thấy tủi hổ vì những tội lạm dụng do các thừa tác viên thánh chức phạm, những người mà lẽ ra phải là những người đáng tin nhiệm nhất”*. Và Ngài tái lên án nạn lạm dụng tình dục: *“Một lần nữa tôi lập lại rằng Giáo hội, ở mọi cấp độ, sẽ áp dụng các biện pháp một cách nghiêm ngặt nhất đối với những người đã phản bội ơn gọi và lạm dụng các con cái của Thiên Chúa. Các biện pháp kỷ luật mà các Giáo Hội địa phương đã chấp nhận phải được áp dụng cho tất cả những người làm việc trong các tổ chức của Giáo Hội”*.

Đồng thời ngài cũng dạy: *“trách nhiệm đầu tiên chính là của các GM, LM, và tu sĩ là những người đã nhận ơn gọi từ Chúa, dâng hiến đời mình để phục vụ, cảnh giác bảo vệ tất cả những trẻ em, người trẻ và người lớn dễ bị tổn thương”*<sup>12</sup>. Và Ngài quyết liệt hơn: *“Nếu trường hợp lạm dụng trên trẻ vị thành niên*

---

<sup>9</sup><http://vietcatholic.org/News/html/247262.htm>

<sup>10</sup><http://www.zenit.org/en/articles/pope-s-homily-at-mass-with-sexual-abuse-victims>

<sup>11</sup><http://phanxico.vn/2016/05/01/duc-phanxico-tuyet-doi-khong-dung-thu-cho-toi-au-dam/>

<sup>12</sup>[http://vi.radiovaticana.va/news/2017/09/21/Duc\\_thanh\\_cha\\_tai\\_len\\_an\\_nan\\_lam\\_dung\\_tre\\_em/1338094](http://vi.radiovaticana.va/news/2017/09/21/Duc_thanh_cha_tai_len_an_nan_lam_dung_tre_em/1338094)

được xác nhận, thì đủ để không có kháng cáo. Nếu bằng chứng đã rõ, hình phạt là dứt khoát... những người tái phạm tình dục trên trẻ vị thành niên là những người bệnh... với những đơn xin ân xá lên giáo hoàng, tôi sẽ không ký một đơn nào nữa”<sup>13</sup>.

#### **4) ĐTC không chấp nhận giải pháp tốt của một thời**

Trước đây, khi giáo sĩ mắc sai phạm thường được giải quyết cách kín đáo: đổi đi nơi khác, hoặc cho đi tĩnh tâm sửa mình dài ngày trong một tu viện chiêm niệm, thậm chí cho ra nước ngoài làm việc hay học hành, nhằm bảo vệ hình ảnh, quyền lực và định chế của Giáo Hội. Và đó là gốc rễ của tình trạng che đậy sự lạm dụng<sup>14</sup>. Nhưng khi kẻ lạm dụng đã “nắm thóp” nạn nhân (do chủ nghĩa giáo sĩ trị trong đó các linh mục cảm thấy mình có đặc quyền và được che chở mà lạm dụng quyền lực, lạm dụng lương tâm) thì nạn nhân không dám đối diện tiết lộ<sup>15</sup> và đành tâm im lặng che đậy<sup>16\*</sup>.

HĐGMVN đề nghị: “Tùy theo sự cân nhắc khôn ngoan của mình, Đấng Bản Quyền có thể hạn chế thi hành tác vụ mục vụ, thay đổi chức vụ hay vai trò của người bị tố cáo trong khi chờ đợi làm sáng tỏ các lời cáo buộc”<sup>17</sup>. “Vì lợi ích của Giáo Hội, Đấng Bản Quyền có thể hạn chế thi hành tác vụ mục vụ, hay yêu cầu họ di chuyển sang một nơi ở khác, nhất là trong trường hợp cần hạn chế họ tiếp xúc với trẻ vị thành niên”<sup>18</sup>. Nhưng cách hành xử HĐGMVN đề ra không triệt để và đồng bộ với điều ĐTC mong muốn khi ngài nói: “không thể ở địa vị có quyền thế để rồi hủy hoại đời một người khác... phải lấy lại ‘bài sai’, không cho phép người đó thi hành chức linh mục nữa, và nên khởi sự một phiên tòa theo Giáo luật”<sup>19</sup>.

Quả thế, trong lá thư ngày 2/2/2015 gửi các HĐGM, ĐTC Phanxicô khẳng định lại lập trường không chấp nhận “giải pháp tốt của một thời” đó. Ngài nói: “ưu tiên không được dành cho bất kỳ loại quan tâm nào khác, bất kỳ bản chất của nó là gì, như ước muốn tránh tiếng xấu, vì tuyệt đối không có chỗ trong thừa tác vụ cho những ai lạm dụng trẻ vị thành niên... Tôi không tin vào việc chủ trương rằng cần phải duy trì một tinh thần hợp đoàn để tránh gây thiệt hại cho hình ảnh của định chế”<sup>20</sup>.

Liên quan đến việc gửi linh mục phạm lỗi đi tĩnh tâm sám hối trong một Đan viện, nếu viện trưởng chấp nhận quá nhanh thì việc đón nhận vị linh mục sám hối sẽ không tốt, và việc tiếp nhận có thể kể là bao che, một hình thức có thể bị xem như đồng lõa”. Cần phải cảnh giác nắm đủ thông tin của linh mục này từ giám mục hay từ tòa án: các chi tiết về con người cũng như về biện pháp thích ứng dựa trên các sự việc linh mục đó bị lên án và các bắt buộc do tình trạng pháp lý này gây ra nữa.

#### **5) Đối với các Giám Mục bao che kẻ lạm dụng**

Thế giới đòi giải quyết rốt ráo, không những các người phạm tội mà còn các giáo phẩm che đậy các tội ác của họ nữa. Và thực tế kể cả Giáo Hội Công giáo ngày nay cũng không còn chịu đựng bất kỳ sự che đậy nào. ĐTC Phanxicô đòi hỏi: “Tất cả mọi vị Giám Mục cần phải thi hành thừa tác vụ của mình một cách hết sức cẩn thận để giúp bảo vệ trẻ vị thành niên, và các vị sẽ bị trả lẽ về vấn đề này”<sup>21</sup>.

Các nạn nhân còn đòi hỏi gắt gao hơn nữa, như bà Marie Kane phát biểu: “thật là tai tiếng nếu cứ để những người che giấu tội ác vẫn còn giữ chức vụ trong phẩm trật Giáo hội, Giáo hội sẽ chẳng

---

13 lavie.fr, Sophie Lebrun, 2017-09-22.

14 Linh mục William Grimm <http://vietnam.ucanews.com/2013/06/07/tai-sao-cac-giam-muc-che-day-tinh-trang-lam-dung/>

15 Theo Giáo sư Dan B. Allender và cũng là nhà trị liệu tâm lý Kitô giáo, là chuyên gia về việc lạm dụng tình dục.

16\* Xem nỗi đau tức tưởi của một người bị bó buộc để tiếp tục bị lạm dụng.

17 Những Nguyên Tắc..., số 12.

18 Ibid, số 17.

19 ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

20 ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

21 Ibid.

thay đổi gì nếu những người này vẫn giữ chức vụ của họ”. Còn ông Saunders nói: “Tôi cầu nguyện để ĐTC gửi sứ điệp cho từng giám mục và từng địa phận trên toàn thế giới để họ sẽ không bao giờ che giấu những chuyện như thế này nữa”. Kết quả là nhiều Giám mục bị cáo giác là đã bao che phải bị bỏ buộc từ chức hoặc bị bãi nhiệm<sup>22</sup>, và Tòa đòi kết án tù nữa.

Trong thư ngày 2/2/2015, ĐTC nhắc nhở các HĐGM phải hoàn toàn thực thi Thư Luân Lưu của Bộ Giáo Lý Đức Tin ngày 3/5/2011, thực hiện bất kỳ bước tiến cần thiết nào để bảo đảm việc bảo vệ trẻ em và người lớn yếu thế. Và trong phiên họp tháng 6/2015, Hội Đồng Hồng Y Tư Vấn đề nghị ĐTC giao cho Bộ Giám mục, Bộ Truyền giáo và Bộ Các Giáo hội Đồng phương thẩm quyền tiếp nhận và điều tra các tố cáo lạm dụng chức vụ Giám mục; thành lập một ban tư pháp mới thuộc Bộ Giáo lý Đức Tin và bổ nhiệm nhân sự xét xử các Giám mục bị nghi ngờ lạm dụng chức vụ<sup>23</sup>.

Và ngày 15/6/2015, ĐTC chấp nhận đề hai giám mục Mỹ tại Minnesota từ chức vì họ đã làm ngơ trước các tội phạm ấu dâm và đồng ý để Tòa án Vatican đưa cựu sứ thần Tòa Thánh, Wesolowski 66 tuổi ra tòa, vì bị cáo buộc lạm dụng tình dục trẻ em tại Cộng hòa Dominica; ngài là quan chức cao cấp nhất trong Giáo hội bị tước bỏ thánh chức trở về tình trạng giáo dân do tội phạm này và khi chết cũng chỉ được an táng theo nghi thức dành cho giáo dân.

Từ khi có sự loan báo Vatican thành lập một Tòa án để xử các vụ bao che thì con số Giám mục từ chức không ngừng gia tăng: ngày 25/6/2015, ĐTC chấp nhận sự từ chức của Giám mục Gonzalo Galván Castillo 64 tuổi, bị cáo buộc bao che linh mục của mình<sup>24</sup>. Mới đây là GM Juan Barros đối với linh mục Karadima và HY McCarrick.

Qua **Tự Sắc “Như một người mẹ yêu thương”**, công bố hôm 4/6/2016 và có hiệu lực từ ngày 5/9/2016, ĐTC Phanxicô ban hành quy luật bãi chức các Giám Mục và Bề Trên cấp cao các Dòng Tu thiếu sót nghiêm trọng trong việc xử lý những vụ lạm dụng tình dục trẻ em hoặc những người lớn dễ bị tổn thương: Nếu thấy nên cách chức Giám Mục, Bộ sẽ khuyến đương sự đệ đơn từ chức lên ĐTC trong thời hạn 15 ngày, nếu Giám Mục không trả lời trong thời hạn dự trù, Bộ sẽ công bố sắc lệnh cách chức. Điều đó khiến vài tuần trước khi qua đời ở tuổi 85, ĐC Ronald Mulkearns, Úc châu, đã bày tỏ hối tiếc sâu xa vì đã chọn giải pháp lờ đi hoặc che giấu các vụ bê bối, và ngài đã để lại tài sản riêng lên đến 2 triệu Úc kim để bồi thường cho các nạn nhân bị lạm dụng tình dục trong thời gian ngài tại chức<sup>25</sup>.

Ngày 17/5/2018, sau ba ngày họp kín với Đức Phanxicô, toàn thể các giám mục Chi-lê đã đệ đơn từ chức. Lý do là cách xử lý của họ trong các vụ lạm dụng tình dục đã tạo tai tiếng quá lớn, trong đó nổi bật là vụ Giám mục Juan Barros bị lên án vì biết các vụ lạm dụng tình dục của linh mục Fernando Karadima nhưng đã im lặng, linh mục Karadima đã bị Vatican lên án năm 2010. Và ngày 11/6/2018, Đức Phanxicô đã chấp nhận đơn từ chức của ba giám mục trong đó có Giám mục Juan Barros, người tạo ra tai tiếng trong việc xử lý các vụ lạm dụng tình dục ở Chi-lê<sup>26</sup>.

Trong cuộc phỏng vấn từ cuộc thăm viếng ba nước vùng Baltic, Đức Phanxicô cho rằng Giáo Hội Công Giáo đã hiểu rõ hơn sự kinh khủng của nạn giáo sĩ lạm dụng tình dục cũng như sự thối nát của việc che đậy nó... và ngài hứa “không bao giờ” ban ân xá cho một linh mục bị chứng minh có tội lạm dụng<sup>27</sup>. “*Sự thật quan trọng với Giáo hội hơn là danh tiếng hay hình ảnh của mình - Lạm*

---

22 Nổi bật nhất là trường hợp của ĐHY Bernard Law Giáo phận Boston, từ chức vào tháng 12/2002 ở tuổi 71.

23 Vatican Radio/WHĐ (13.06.2015) - <http://www.hdgmvietnam.org/hoi-dong-hong-y-tu-van-ket-thuc-phen-hop-thu-muoi/7061.57.7.aspx>

24 <http://phanxico.vn/2015/06/26/giam-muc-gonzalo-galvan-castillo-me-tay-co-buoc-phai-tu-chuc-vi-bao-che-linh-muc-pham-toi-au-dam/>

25 <http://phanxico.vn/2016/09/14/gia-tai-cua-mot-giam-muc-de-lai-duoc-dung-de-boi-thuong-cho-cac-nan-nhan-bi-lam-dung-tinh-duc/>

26 <http://phanxico.vn/2018/06/12/chi-le-duc-phanxico-chap-nhan-don-tu-chuc-cua-giam-muc-barros-va-hai-giam-muc-khac/>

27 <http://vietcatholic.org/News/Html/246401.htm>

dụng và che giấu không còn được dung thứ và một cách xử lý khác đối với các giám mục đã xâm phạm bạo lực hay che giấu các bạo lực thực sự là một hình thức giáo quyền sẽ không còn được chấp nhận”<sup>28</sup>.

#### **6) Nỗ lực ngăn chặn không cho tái diễn nữa**

Vấn đề xâm hại tình dục là một chuyện đau lòng, Bộ Giáo sĩ khẳng định: “Bất hạnh thay, những tình huống được xác nhận trong vấn đề đã gây thiệt hại lớn cho Giáo hội và cho sự khả tín của Giáo hội ở trong xã hội dân sự”<sup>29</sup>. Trách nhiệm của một linh mục là giáo dục một bé trai/bé gái lớn lên trong sự thánh thiện qua cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu, vậy mà những gì họ làm là hủy hoại cuộc gặp gỡ này. Vì thế nỗ lực của Ủy ban Bảo vệ Trẻ em nhằm ngăn chặn không để xảy ra lạm dụng nữa<sup>30</sup>. HĐGMVN cũng chung ý hướng đó: “Khích lệ các tổ chức trong Giáo Hội đưa ra những quy tắc, luật lệ nhằm bảo vệ cuộc sống, nhân phẩm và quyền lợi của trẻ em, nhất là trong những cơ sở trực tiếp phục vụ trẻ em. Điều này giúp ngăn chặn những hành vi xấu lạm dụng trẻ vị thành niên và nâng cao hiệu quả phục vụ của Giáo Hội”<sup>31</sup>.

ĐTC nhắc nhở: “Trong các chủng viện cần quan tâm đến việc huấn luyện nhân bản, trí thức và tu đức, giúp chủng sinh gặp gỡ thực sự với Chúa, vun trồng sự dần thân mục vụ và trưởng thành về tình cảm, để có khả năng đảm nhận đời sống độc thân linh mục và hoạt động trong tinh thần hiệp thông”<sup>32</sup>. Ngài cũng đã nói rõ và dứt khoát với các Giám mục: “Tôi hứa những người có trách nhiệm phải trả lẽ... các tội ác và tội phạm ấu dâm trên các trẻ vị thành niên không thể được phép giữ bí mật lâu được... các nạn nhân phải được lắng nghe và được đối xử công chính, các người phạm tội phải bị trừng phạt và các tội ác ấu dâm phải bị đập tan với hành động phòng ngừa có hiệu quả, trong Giáo hội và ngoài xã hội”<sup>33</sup>.

Ủy Ban Bảo Vệ Trẻ Em của Tòa Thánh sau cuộc họp tháng 3/2017 đã ra Thông Báo quyết tâm tiếp tục thi hành sứ vụ do ĐTC trao phó và tăng cường cộng tác với các HĐGM trên thế giới, tiếp tục giúp đỡ các Giáo hội địa phương trong trách nhiệm bảo vệ trẻ vị thành niên và những người lớn dễ bị tổn thương<sup>34</sup>.

Tài liệu THĐGMTG 15 về Giới Trẻ kêu gọi phải có sự “cam kết vững chắc trong việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa nghiêm ngặt không để cho sự lạm dụng nhý thế đợc lập lại, bắt đầu với việc lựa chọn và đào tạo các ngợi đợc trao phó các vai trò lãnh đạo và giáo dục”<sup>35</sup>. Và trong cuộc phỏng vấn ngày 17/5/2016 dành cho báo La Croix, ĐTC Phanxicô nói mức độ khoan dung dành cho linh mục ấu dâm làm hủy hoại trẻ em phải là zêrô<sup>36</sup>.

#### **7) Một thực tế lớn hơn: Nạn giáo sĩ vi phạm tình dục với người trưởng thành**

HĐGMVN nhận định: “Hoàn cảnh của Giáo Hội tại Việt Nam có nhiều khác biệt và chưa bị trực tiếp đe dọa nghiêm trọng như các nơi khác. Tuy nhiên... cần ư thức rõ ràng và cảnh giác cao độ về những nguy cơ tiềm ẩn có thể gây tác hại đáng sợ đến các thành phần khác của Dân

---

<sup>28</sup><http://phanxico.vn/2018/10/08/lam-dung-tinh-duc-toa-thanh-phan-ung-truoc-cac-cao-buoc-trong-vu-xu-ly-mccarrick/>

<sup>29</sup> Kim Chi Nam 2013, số 82,6.

<sup>30</sup> Được đăng lại ở Vatican Radio Eng. 13/3/15, J.B. Thái Hòa chuyển dịch.

<sup>31</sup> HĐGMVN, Những Nguyên Tắc... số 8.

<sup>32</sup> ĐTC Phanxicô tiếp kiến 17 Giám mục Dominica ngày 28/5/2015 - <http://vietcatholic.org/News/Html/137747.htm>

<sup>33</sup> [aletea.org](http://aletea.org), Arthur Herlin, 2015-10-08 -

<http://phanxico.vn/2015/10/10/au-dam-duc-phanxico-hua-nhung-nguoi-co-trach-nhiem-phai-tra-le/>

<sup>34</sup>[http://vi.radiovaticana.va/news/2017/03/27/thong\\_cao\\_cua\\_uy\\_ban\\_toa\\_thanh\\_bao\\_ve\\_tre\\_em/1301474](http://vi.radiovaticana.va/news/2017/03/27/thong_cao_cua_uy_ban_toa_thanh_bao_ve_tre_em/1301474)

<sup>35</sup><http://vietcatholic.org/News/html/247257.htm>

<sup>36</sup> Mc 9, 42: “Ai làm có cho một trong những kẻ bé mọn đang tin đây phải sa ngã, thì thà buộc cối đá lớn vào cổ nó mà ném xuống biển còn hơn”.

*Chúa*<sup>37</sup>. Quả vậy, trong thực tế của Giáo Hội Việt Nam, việc giáo sĩ lạm dụng tình dục trẻ em rất ít được nghe nói đến, nhưng việc có những giáo sĩ vi phạm tình dục nghịch lại luật độc thân khiết tịnh với người lớn, đời thường lẫn đi tu, kể cả có gia đình nữa thì không thể chối cãi. Các văn kiện của Giáo Hội về sau này cũng không chỉ dừng lại ở phạm trù *lạm dụng tình dục trẻ em* mà còn mở ra với phạm trù *những người lớn yếu thế* hay *những người lớn dễ bị tổn thương*, *những phụ nữ bị buộc phải tuân phục cả tinh thần lẫn thể xác cho sự ham muốn của đàn ông*<sup>38</sup>.

Một số Đấng Bản Quyền giáo phận tại Việt Nam cũng đã xử lý một số trường hợp với các hình thức từ nhẹ đến nặng như nhắc nhở, khuyên răn, cảnh cáo đặc biệt, cho đi tĩnh tâm riêng dài hạn ở một đan viện, ngưng tác vụ mục vụ, cho hồi tục, mà hầu hết trường hợp đều là vi phạm tình dục đối với người trưởng thành.

### **8) Vấn Đề Nhức Nhối Hơn: Những Đứa Con của Linh Mục**

Và lãnh vực này lại mở ra những phức tạp khác, là những đứa con của linh mục và những người mẹ nạn nhân của chúng. Lối giải quyết trước đây là khi linh mục thấy không thể tiếp tục đời sống độc thân khiết tịnh linh mục thì xin Tòa Thánh cho hồi tục để sống đời hôn nhân cách hợp pháp, hoặc linh mục sa ngã có con thì cũng được cho hồi tục cưới người phụ nữ ấy và được hợp pháp.

Điều tệ hại đáng nói ở đây là những trường hợp sống hai mặt, vừa giữ thừa tác vụ linh mục vừa vụng trộm giấu diếm phá thai, hoặc lén lút sinh con và lui tới thăm viếng chu cấp nuôi dưỡng cả con lẫn mẹ; hoặc dàn xếp cho một người bà con hay thuộc cấp nhận đứa con và cưới người phụ nữ ấy<sup>39</sup>; hoặc linh mục và người phụ nữ đưa nhau đi sống mất tích, không liên lạc với ai quen biết, mà cũng không ai liên lạc được với họ; hoặc Địa phận hay Nhà Dòng, để che lấp sự phản bội bậc sống độc thân và tránh tai tiếng, thỏa thuận chu cấp tiền cho người phụ nữ mang con đi xa, chịu im lặng suốt đời không được tiết lộ danh tánh người cha, khiến đứa con không biết cha mình là ai, được nuôi dạy trong bí mật<sup>40</sup> và nhục nhã (đồ con hoang, con không cha, con quỷ sứ!); hoặc ngoài các thỏa thuận bảo mật và chuyển linh mục đi xa, còn dùng phương thế ép buộc cho con nuôi, tách đứa bé ra khỏi cha mẹ thì thể chế giữ được luật độc thân và danh tiếng của mình. Thường những đứa con này khi lớn lên đi tìm cha, sống mâu thuẫn và bất hòa với mẹ, vì bà vẫn luôn che giấu bí mật cho đến chết do đã thỏa thuận buộc im lặng, hoặc không dám nói ra sợ bị kết án là con quỷ sứ đã cám dỗ linh mục.

Tình trạng này ngày nay đang đổi khác: Ông Vincent Doyle, người Ai-Len 35 tuổi, vốn là con của một linh mục, năm 2014 đã sáng lập tổ chức *Coping International*, quyết tâm làm cho các người con bị che giấu này có được tiếng nói, xem đây là sứ mạng đời mình. Ông phẫn nộ: *“Không ai nói đến con của các linh mục; đã đến lúc phải kết thúc sự im lặng tàn phá này”*. Ở Pháp, bà Anne-Marie Jarzac, 67 tuổi, con của một linh mục và một nữ tu, năm 2012, thành lập hiệp hội *“Những em bé của im lặng”* (Les Enfants du silence). Có bao nhiêu con của linh mục trên thế giới? Ước chừng 4000 người, nhưng con số này có thể cao hơn. Ông Vincent Doyle cho biết trong số này, ông liên lạc với gần năm trăm trên khắp thế giới, giúp đỡ họ về mặt tâm lý, cho thông tin và giúp họ tiếp xúc với các giáo phận và với cha của họ. Rất nhiều người tố cáo lối sống hai mặt của Giáo hội, một mặt ca ngợi tình yêu, gia đình, tinh thần cởi mở, nhưng mặt khác lại đối xử tệ với chính con cái của mình, vì sự ruồng bỏ là từ chính người cha

---

37 HĐGMVN, Những Nguyên Tắc..., số 1.

38 ĐTC Phanxicô nói ngày 15/8/2016: “những phụ nữ bị buộc phải tuân phục cả tinh thần lẫn thể xác cho sự ham muốn của đàn ông”.

39 Anh Gerald Erebon, 29 tuổi người Kenya cho biết: “Khi bà mang thai, một tu sĩ khác đến dàn xếp để làm đám cưới cho bà với tài xế người Kenya của giáo xứ, mục đích là để che giấu tôi.”

40 Đứng trước các đứa con ngoài ý muốn này, Giáo hội thường đặt các thỏa thuận bảo mật bằng cách mua sự im lặng của bà mẹ, dự trữ trả một số tiền hàng tháng để nuôi con với điều kiện phải giữ bí mật về người cha. Nói miêng, các đại diện giáo hội biết thuyết phục, có khi dùng đến biện pháp đe dọa.

ruột, một thái độ trốn tránh trách nhiệm (tự mình hay bị bắt buộc) được thể chế khuyến khích để tránh tai tiếng.

Mới đây, ngày 24/11/2018, Franca Giansoldati đã viết trên [ilmessaggero.it](http://ilmessaggero.it) rằng các nữ tu bắt đầu phản nộ chống luật im lặng trong Giáo hội và đấu tranh chống hung bạo tình dục đối với các nữ tu, tiến trình này đã bước qua một giai đoạn mới. Hội đồng quốc tế các bề trên dòng nữ xin các nạn nhân đừng giữ im lặng: *“chúng tôi xin mỗi nữ tu nạn nhân các vụ lạm dụng tố cáo với bề trên của mình, với người có quyền trong hàng tu sĩ và với chính quyền dân sự và hứa lắng nghe và tháo tung những ai dám tố cáo”*.

Hội đồng quốc tế các bề trên dòng nữ gồm 2.000 bề trên các dòng nữ trên thế giới, đại diện hơn 500.000 nữ tu, cho biết họ rất đau buồn và phản nộ đứng trước một loạt lạm dụng tình dục xảy ra trong xã hội và Giáo hội hiện nay: *“Chúng tôi lên án những người chủ trương loại văn hóa im lặng và luật im lặng, họ thường lấy lý do để bảo vệ uy tín của tổ chức hay xác định thái độ này trong văn hóa của họ. Chúng tôi hỗ trợ cho việc tố cáo một cách minh bạch các lạm dụng này với chính quyền dân sự và tòa án, trong cộng đồng tu sĩ cũng như trong các giáo xứ, các giáo phận, hay bất cứ ở môi trường công cộng nào”*.

Gần đây tin một giám mục Ấn Độ, Franco Mulakkal, hăm hiếp các nữ tu đã bị bắt và bị chính quyền địa phương xét xử, gây tiếng vang quá rộng lớn buộc Vatican phải can thiệp: ĐGH đã loại giám mục ra khỏi chức vụ nhưng chưa cắt bỏ các chức thánh. Hội đồng quốc tế các bề trên dòng nữ tuyên bố nếu nhận được khiếu nại lạm dụng, Hội đồng sẽ lắng nghe và tháo tung đương sự đã có can đảm tố cáo, đồng thời cam kết làm việc với Giáo hội và chính quyền dân sự để giúp đỡ các nạn nhân, băng bó lại vết thương của quá khứ, tháo tung giúp đỡ họ trong các tiến trình pháp lý và tiến hành việc phòng ngừa các vụ lạm dụng thông qua đào tạo, hợp tác với các chương trình giáo dục trẻ em, phụ nữ và nam giới<sup>41</sup>.

Nhưng nhiều trường hợp thật đáng tiếc là có sự lạm quyền bao che ngay trong cộng đoàn nữ tu: ngày 24/7/2018, Đài Truyền hình Quốc gia Chi-lê cho biết năm cựu nữ tu đã lên tiếng tố cáo các lạm dụng tình dục và lạm dụng quyền hành trong cộng đoàn của các xơ: họ đã bị đối xử tệ khi họ trình bày sự việc lên bề trên; sự tấn công tình dục của các linh mục có hệ thống và các nữ tu kháng cự bị phạt và bị bề trên cộng đoàn loại ra khỏi cộng đoàn. Chính Tòa sứ thần ở Chi-lê xác nhận Vatican quyết định gửi một Ủy ban điều tra vụ lạm dụng tình dục trên các nữ tu để phúc trình về Tòa Thánh nhằm có các quyết định thích ứng<sup>42</sup>.

Xem ra cho đến nay, Giáo hội chưa bao giờ quy định một tiến trình phải theo khi linh mục có con trong đời sống chức thánh của mình<sup>43</sup>. Thật ra, chính ĐTC Phanxicô, khi còn là Giám Mục ở Argentina, đã chia sẻ cách giải quyết của ngài: *“Nếu linh mục nào đến cho tôi hay đã làm cho một phụ nữ có thai, tôi sẵn sàng lắng nghe, rồi từ từ giúp ông hiểu ra rằng luật tự nhiên đã lấn át chức linh mục của ông. Ông phải rời bỏ thừa tác vụ để chăm sóc đứa trẻ kia, dù ông quyết định không kết hôn với người phụ nữ đó đi nữa, vì đứa trẻ có quyền có một người mẹ thế nào, thì nó cũng có quyền có một người cha như thế. Tôi cam kết sẽ dàn xếp mọi giấy tờ cho ông ở Rôma, nhưng ông phải rời bỏ mọi sự...”*<sup>44</sup>.

Và tháng 5 năm 2017, Hội Đồng Giám Mục Ai-Len đã có một bước tiến lịch sử khi công bố các đường hướng cần thiết phải theo, khẳng định các linh mục vi phạm phải đảm nhận trách nhiệm cá nhân, pháp lý, đạo đức và tài chánh, nhưng không bắt họ phải rời sứ vụ. Đáng mừng

41 <http://phanxico.vn/2018/11/25/cac-nu-tu-phan-no-chong-luat-im-lang-chung-ta-phai-to-cao-voi-can-h-sat/>

42 <http://phanxico.vn/2018/12/10/cac-nu-tu-bi-lam-dung-tinh-duc-o-chi-le-uy-ban-dieu-tra-cua-vatican/>

43 Một lãnh đạo Dòng nữ kia đã bức xúc thốt lên “Nhìn thấy linh mục đã làm cho hai nữ tu Dòng con mang bầu phải cho về nhà quê sinh con cứ nhon nhon dăng lể, con ghét quá!”

44 ĐTC Phanxicô phát biểu hôm 5/4/2013, theo CNA/EWTN News.

là ngày 5/9/2018, trong bức thư gửi cho Coping International, Ủy Ban Bảo Vệ Trẻ Em của Tòa Thánh cho biết các thành viên ý thức được tầm nghiêm trọng của vấn đề và hứa sẽ nghiên cứu cách để ứng phó. Và từ nhiều tháng nay, Đức Phanxicô luôn nhận mình xấu hổ và xin lỗi vì các vụ ấu dâm, cùng quyết tâm giải quyết nghiêm khắc, không khoan nhượng. Có lẽ một ngày nào đó ngài cũng làm như vậy với các em bé bị giấu kín này<sup>45</sup>.

Vấn đề các em bé có cha là một linh mục hay một tu sĩ là vấn đề tế nhị trong Giáo hội. Và Tòa Thánh quyết định đối diện với vấn đề này: không những bảo vệ các em bé nạn nhân của các linh mục ấu dâm, mà còn quan tâm đến các nhu cầu và quyền lợi của các em bé có cha là một linh mục/tu sĩ. Các em bé con của các linh mục/tu sĩ thường là nạn nhân của các vấn đề tâm lý, kinh tế, xã hội do sự kiện cha của các em là những người phải sống bậc độc thân, các em lớn lên không có sự hiện diện của người cha, với tất cả các hệ quả của việc này đem lại. Trong thư gửi tổ chức Coping Quốc tế, Ủy Ban cho biết rằng Nhóm phụ trách được giao nhiệm vụ định hướng và viết lên các đường lối để quản lý tình trạng này. Vatican quyết định can thiệp, nhưng vấn đề vẫn còn phức tạp và cần tham cứu cẩn thận.

Tháng 8 vừa qua, các giám mục Ai-Len đã đưa ra một danh sách các đường lối phải theo, nhấn mạnh phân định theo từng trường hợp bắt buộc linh mục không được trốn trách nhiệm riêng của mình. Và Hồng y Sean O'Malley đi xa hơn theo hướng của Giám Mục Bergolio trước đây: *“nếu linh mục là người cha thì buộc linh mục đó phải rời sứ vụ”*. Cuộc điều tra mới của báo Boston Globe về các người lớn sinh ra từ quan hệ bất hợp pháp của các giáo sĩ công giáo, nêu kỷ luật xưa của Giáo hội luôn đòi hỏi người chịu chức cam kết trách nhiệm tiết dục và nếu không tôn trọng điều kiện này thì phải từ nhiệm chức vụ giáo sĩ của mình<sup>46</sup>.

#### 4. Kết luận

Nhìn chung lại, tất cả những gì đã trình bày càng gia tăng tính nghiêm trọng của lời cảnh báo cho chúng ta canh phòng, sống mọi chiều kích của trường thành nhân bản toàn diện để khởi mắc lỗi hoặc để chấm dứt và biến đổi sửa mình hay can đảm ra đi. Đồng thời góp phần cộng tác với Giáo phận, Chung viện/Hội Dòng trong việc đồng hành đào tạo các ứng sinh, bảo vệ cất nhắc người tốt, loại bỏ người xấu và không thích hợp, không chỉ trong môi trường Chung viện/Hội Dòng, mà cả tại giáo xứ quê hương, giáo xứ tập vụ, giáo xứ cha bảo trợ và các môi trường sinh hoạt khác nữa.

Nhiều người sẽ không hiểu được theo cái nhìn hạn hẹp của con người tại sao Thiên Chúa toàn thiện lại để cho Hội Thánh phải trải qua những tội lỗi gây đau khổ như thế, không chỉ do những thành phần thấp bé, mà cả những cấp cao trong Giáo Hội? Satan đang cười nhạo Giáo Hội và hạ hê về những chiến thắng của nó. Nhưng không, trong cái nhìn đức tin, qua những tổn hại và đau khổ này, Chúa đang dạy chúng ta bài học khiêm tốn, đừng tự phụ vì *“cây lim cây gỗ còn ngã, huống gì chim chim bời lời”*, đừng cậy dựa vào sức riêng mình, nhưng luôn luôn tựa nương vào sức Chúa.

Khi suy ngẫm Đàng Thánh Giá, nơi Chúa Giêsu ngã xuống đất lần thứ ba, ĐHY Ratzinger đã cầu nguyện: *“Lạy Chúa, Giáo Hội Chúa đôi khi xem ra giống con tàu sắp sửa chìm, một con tàu nước tràn vào tứ phía. Trong cánh đồng của Chúa, chúng con thấy nhiều cỏ dại hơn lúa mì. Áo xống và khuôn mặt lấm bùn của Giáo Hội ném chúng con vào bối rối. Ấy thế nhưng chính chúng con đã làm chúng lấm bùn! Chính chúng con đã phản bội Chúa hết lần này đến lần khác, sau khi nói những lời lẽ cao thượng và làm những cử chỉ trang trọng. Xin thương xót Giáo Hội; cả trong Giáo Hội, Ádam vẫn đang tiếp tục sa ngã. Khi chúng con sa ngã, chúng con kéo Chúa cùng ngã xuống đất, và Satan phá lên cười, vì nó hy vọng Chúa sẽ không còn khả năng chống dậy nữa; nó hy vọng, khi bị kéo ngã theo cái ngã của Giáo Hội, Chúa sẽ mãi nằm soài và tàn lụi. Nhưng Chúa đã chống dậy, đã đứng lên. Chúa*

---

<sup>45</sup><http://phanxico.vn/2018/12/01/cac-em-be-ma-giao-hoi-khong-muon-thay/>

<sup>46</sup><http://phanxico.vn/2017/11/11/vatican-muon-giai-quyet-van-de-te-nhi-cua-cac-em-be-sinh-ra-trong-quan-he-voi-mot-linh-muc/>

*đã chỗi dậy thì Chúa cũng sẽ nâng chúng con dậy. Xin Chúa cứu và thánh hóa Giáo Hội. Xin Chúa cứu và thánh hóa mọi người chúng con”.*

Chúa cũng cho chúng ta thấy Giáo Hội là của Chúa, Chúa gìn giữ và bảo vệ Giáo Hội, không để cho cửa hỏa ngục thắng được như đã hứa với Phêrô, chứ nếu như Giáo Hội là một tổ chức của con người thì Giáo Hội đã tan nát từ lâu rồi. Chúa vẫn luôn tìm cách chữa lành chúng ta. Những hồ nhục và đau đớn đó sẽ gọt dũa bản thân chúng ta và làm cho chúng ta được thanh tẩy trở nên khiêm hạ hơn. Giáo Hội cũng trở nên khiêm tốn và được thanh lọc hơn, trung thành hơn với Chúa và Tin Mừng trong sự thật, công bằng và bác ái.

Nếu hy vọng là thất vọng được vượt qua, thì chúng ta có đủ lý do để hy vọng và tin tưởng tạ ơn Chúa về sự trung thành của *“tuyệt đại đa số linh mục là những người rất xứng đáng, toàn tâm toàn ý cho thừa tác vụ linh mục, chuyên tâm cầu nguyện và làm việc bác ái mục vụ, đặt cả cuộc đời vào việc thực hiện ơn gọi và sứ mệnh của mình... Giáo Hội hãnh diện biết bao về các linh mục của Giáo Hội; Giáo Hội yêu mến, tôn kính, ngưỡng mộ và nhìn nhận với lòng tri ân công tác mục vụ và cuộc đời chứng nhân của họ dường nào”*<sup>47</sup>.

ĐTC Phanxicô cũng đã nói rằng *“trong lịch sử Giáo Hội có biết bao nhiêu giám mục, linh mục thánh thiện đã trao hiến cuộc sống mình để phục vụ giáo phận, giáo xứ; có biết bao nhiêu người dân đã lãnh nhận sức mạnh đức tin, sức mạnh tình yêu, niềm hy vọng từ những vị mục tử này?... Chúng ta hãy nghĩ về những giám mục và linh mục can đảm, thánh thiện, tốt lành, trung thành và cầu nguyện cho các ngài. Chúng ta đang ở đây hôm nay là cũng nhờ các ngài”*<sup>48</sup>.

Trong tinh thần thực thi sứ điệp Đức Mẹ Fatima, nhu cầu cấp bách trước mắt là phải cầu nguyện, hoán cải trở về với Chúa, cải thiện đời sống, tâm Phúc âm hóa bản thân và cơ cấu, như ĐTC Phanxicô đang nỗ lực thôi thúc, hợp tác với ơn Chúa và để Chúa tự do làm phần việc của Ngài. Chúng ta đặc biệt cầu nguyện cho những người nắm trong tay các phương tiện truyền thông để họ luôn trung thực, không nuôi dưỡng những toan tính ác ý làm tổn thương Giáo Hội. Chúng ta cũng cầu nguyện cho tất cả các linh mục, những linh mục hạnh phúc cũng như những linh mục đau khổ, những ai bị sa ngã cũng như những người đứng vững, những người làm tổn thương chúng ta cũng như những người nâng đỡ chúng ta<sup>49</sup>.

**còn tiếp**

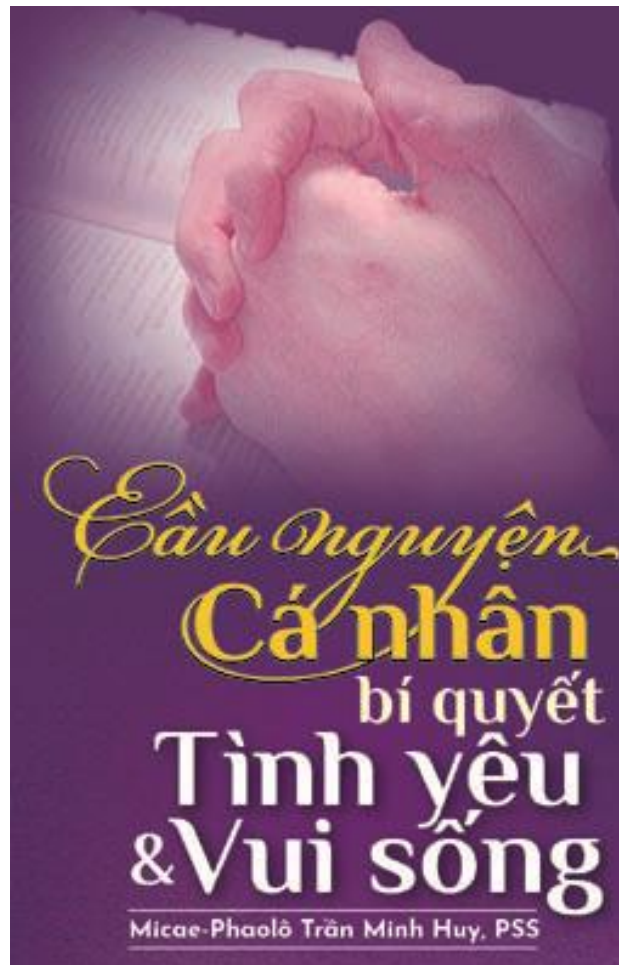
---

47 Trích Thư Năm Linh Mục của ĐHY Cláudio Hummes Zenit.org ngày 27/5/2009.

48 Theo Radio Vatican.

49 <http://phanxico.vn/2015/10/05/su-sa-nga-cua-mot-linh-muc/>

**Giới Thiệu Sách CẦU NGUYỆN CÁ NHÂN, Bí QUYẾT TÌNH YÊU VÀ VUI SỐNG**



Kính thưa Quý Cha và Quý Vị,

BBT CGVN chúng con hân hạnh giới thiệu với mọi người về một cuốn sách quý vừa được phát hành tại Saigon: Tác phẩm "Cầu Nguyện Cá Nhân, bí quyết Tình Yêu và Vui Sống" do Cha giáo Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS, biên soạn.

Chúng con chân thành cảm ơn Đức Tổng Giuse, TGP Huế, Chủ tịch HĐGMVN đã ban Imprimatur; Đức Cha Phêrô, GM Mỹ Tho, Tổng Thư Ký HĐGMVN đã cho Lời Giới Thiệu; và sự giúp đỡ tích cực về cả chuyên môn kỹ thuật cũng như tài chánh của Văn Phòng Chuyên Đề Giáo Dục, Ban Mục Vụ Gia Đình của TGP Sài Gòn, để tập sách có thể đến được với bạn đọc đúng vào dịp Mừng Xuân Kỷ Hợi 2019 này. Một món quà cho nhau rất hữu ích và ý nghĩa trong dịp Xuân về.

Sách đang được phát hành với giá bìa 35.000VNĐ tại các nhà sách Công Giáo hoặc xin vui lòng liên hệ trực tiếp Văn Phòng Chuyên Đề Giáo Dục, TGP Sài Gòn.

Địa chỉ: Trung Tâm Mục Vụ TGP Sài Gòn (phòng D10)

số 6B Tôn Đức Thắng, P. Bến Nghé, Q1 Sài Gòn.

Email: ctchuyende@gmail.com

Phone: (028) 3911 8401 - 0961 331 431

Chúng con xin chuyển đến mọi người Lời Giới Thiệu của Đức Cha Phêrô, Tổng Thư Ký HĐGMVN.

**BBT CGVN**

## LỜI GIỚI THIỆU

Cầu nguyện là nét đặc trưng của những người có niềm tin tôn giáo nói chung, và các Kitô hữu nói riêng. Ai cũng thấy sự cần thiết phải cầu nguyện, nhưng nếu hỏi phải cầu nguyện thế nào cho đúng và cho tốt, lại là câu hỏi không dễ trả lời. Phải chăng vì thế các môn đệ Chúa Giêsu xưa kia đã kêu lên: “Xin Thầy dạy chúng con cầu nguyện” (Lc 11,1); và Thánh Phaolô viết: “Chúng ta không biết cầu nguyện thế nào cho phải” (Rm 8,26).

Cũng vì thế, đã có rất nhiều sách vở viết về cầu nguyện và hướng dẫn cầu nguyện. Tôi may mắn được đọc bản thảo cuốn *Cầu nguyện cá nhân, bí quyết tình yêu và vui sống* của cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS, một linh mục đã dành gần hết cuộc đời cho việc đào tạo các linh mục và tu sĩ, nay cố gắng cô đọng lại những kinh nghiệm thiết thực nhất để chia sẻ với mọi người, nhất là các thế hệ trẻ. Do đó cuốn sách này có những nét riêng.

Trước hết, tác giả nhấn mạnh đến Cầu nguyện cá nhân. Ít là cho đến nay, người Công giáo Việt Nam vẫn được tiếng là mộ đạo, chịu khó tham dự các giờ cầu nguyện chung, cụ thể là tham dự Thánh Lễ. Tuy nhiên việc cầu nguyện cá nhân hình như chưa được quan tâm đủ. Đã hẳn tham dự các giờ cầu nguyện chung của cộng đoàn là điều rất tốt, nhưng chính việc cầu nguyện cá nhân sẽ giúp người Kitô hữu đi vào cuộc gặp gỡ, đối thoại, kết hợp thân tình với Thiên Chúa hơn, để không phải chúng ta uốn nắn Thiên Chúa theo ý muốn của mình nhưng để chính Ngài biến đổi chúng ta nên giống hình ảnh Ngài. Vì thế, nhấn mạnh và đề cao việc cầu nguyện cá nhân là điều rất nên khuyến khích, nhất là trong thời đại ngày nay.

Kể đến, khi dẫn người đọc vào đời sống cầu nguyện, tác giả - dù là một cha giáo lâu năm với kiến thức uyên bác, đã không quá nhấn mạnh đến lý thuyết cho bằng việc thực hành cầu nguyện, vì thế tác giả bàn đến những điều cụ thể như nơi cầu nguyện, tư thế cầu nguyện, cách thế cầu nguyện... Nói cách khác, ở đây, kiến thức về đời sống thiêng liêng cùng với kinh nghiệm sống của bản thân đã hòa quyện với nhau nơi tác giả, làm thành những chỉ dẫn cụ thể để chia sẻ với người đọc, giúp họ thực hành cầu nguyện và cảm nhận niềm vui, sự bình an từ đó. Điều đáng trân trọng cũng là ở đó.

Tâm tình chia sẻ này được thể hiện qua giọng văn của tác phẩm. Người đọc không tìm thấy ở đây thứ ngôn ngữ bác học của một bài nghiên cứu, hay thứ ngôn ngữ cao đạo từ bục giảng, nhưng là ngôn ngữ của một buổi trò chuyện. Ngôn ngữ ấy được dệt bằng nét đơn sơ của ngôn từ, sự sống động của hình ảnh và những ẩn dụ, cũng như những câu chuyện có thật trong đời. Ngôn ngữ ấy giúp người đọc cảm thấy nhẹ nhàng khi tiếp cận và có lẽ rất phù hợp khi viết về Cầu nguyện, vốn là một đề tài được cho là khô khan, trừu tượng và dễ gây mê! Ngoài ra, từ kinh nghiệm bản thân và cả kinh nghiệm mục vụ, tác giả cũng hiểu được những thắc mắc và băn khoăn của người tín hữu về cầu nguyện, nên dọc dài tác phẩm, đã thẳng thắn đề cập đến những vấn đề này và cố gắng hiến những giải đáp thỏa đáng.

Xin chân thành cảm ơn cha Micae-Phaolô Trần Minh Huy, PSS., đã dành trọn tâm huyết và công sức để biên soạn cuốn sách này, và đã mời tôi viết Lời giới thiệu. Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách này với mọi người - linh mục, tu sĩ, chủng sinh, giáo dân, với niềm tin tưởng cuốn sách sẽ đem lại hoa trái phong phú cho đời sống thiêng liêng của mỗi chúng ta.

Nếu còn điều gì muốn nói thêm, tôi chỉ xin nhấn mạnh một điều: tác giả đặc biệt hướng đến giới trẻ khi viết cuốn sách này. Hướng đến Thượng Hội Đồng Giám Mục sẽ họp vào tháng 10 năm nay 2018 về đề tài Giới Trẻ, tôi ước mong cuốn sách này sẽ đến tay các bạn trẻ, càng nhiều càng tốt. Các bạn trẻ thân mến, hãy cầm lấy mà đọc.

**+ Phêrô Nguyễn Văn Khảm**  
**Giám mục Giáo phận Mỹ Tho**  
**Tổng Thư Ký HĐGMVN**

## **GIỚI THIỆU SÁCH “NHÀ ĐÀO TẠO TÂM HUYẾT VÀ SỨ VỤ ĐÀO TẠO HÔM NAY”**

Kính thưa Quý Cha, Quý Tu Sĩ Nam Nữ, Quý Phụ Huynh cùng toàn thể Quý Nhà Giáo Đạo Đồi.

Văn Phòng Thư Ký Hội Đồng Giám Mục Việt Nam vừa cho phát hành cuốn sách rất quý:

### **“Nhà Đào Tạo Tâm Huyết và Sứ Vụ Đào Tạo hôm nay”.**

Tác giả là một linh mục thuộc Hội Xuân Bích, đã dành gần trọn cuộc đời cho việc đào tạo các Linh Mục và Tu Sĩ, các Bạn Trẻ khắp nơi từ Bắc Trung Nam: **Cha Micae Phaolô Trần Minh Huy, PSS**. Ngài là một cộng tác viên kỳ cựu của Ban Biên Tập [www.congiaovietnam.net](http://www.congiaovietnam.net) và cũng là một Cố Vấn rất khôn ngoan đáng tin cậy của chúng con trong suốt 14 năm qua.

Với lòng biết ơn sâu xa Văn Phòng Thư Ký HĐGMVN đã vui nhận tác quyền của cuốn sách này và cho phát hành để phục vụ kịp thời Dân Chúa và Dân Chúng Việt Nam, nay chúng con vinh dự được giới thiệu với mọi người, kèm theo Lời Giới Thiệu của Đức Cha Chủ Tịch Ủy Ban Giáo Dục Công Giáo, HĐGMVN.

\* Sách dày 496 trang, khổ 16 x 24 cm, giá bìa: 120.000.

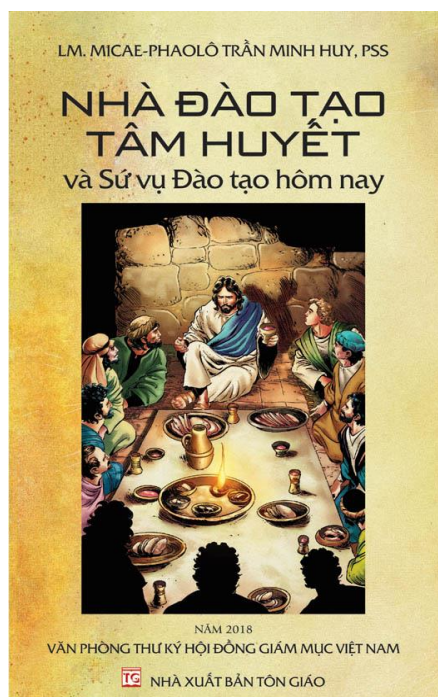
Liên hệ mua sách tại Văn phòng Hội đồng Giám mục,

72/12 Trần Quốc Toản, P.7, Q. 3, Tp.HCM

(các ngày trong tuần, từ thứ Hai đến thứ Sáu) và các nhà sách Công giáo

Chúng con xin chân thành cảm ơn.

**BBT CGVN**



### **Thư Đầu Năm Gửi Đến Quý Nhạc Sĩ Công Giáo.**

Kính thưa Quý Đức Cha, Quý Cha và Quý Vị,

Nhân dịp Năm Mới Kỷ Hợi, con xin đại diện Ban Chấp Hành Hội Nhạc Sĩ Công Giáo Việt Nam Hải Ngoại kính chúc Đức Cha Vincent Nguyễn Mạnh Hiếu - Tổng Tuyên Ủy HNSCGVNHN, Cha Linh Hướng Paul Văn Chi, Quý Cha và Quý Nhạc Sĩ Cổ Vần cùng tác cả Quý Nhạc Sĩ một Năm Mới Sức khỏe, An khang và Thịnh vượng...

Mỗi năm trôi qua, ai cũng phải thêm một tuổi - thêm một dấu ấn của thời gian đóng chặt trên cuộc đời của mình, và cứ thế tuổi tác chồng chất, và chúng ta như đoàn người lữ thứ bước theo cho hết cuộc hành trình trên trần gian này. Có người còn những bước chân khỏe mạnh và vững vàng; cũng có người với những bước chân chậm chạp và yếu dần đi, trong khi mỗi ngày điểm đích của cuộc hành trình cũng sắp đến gần. Nhưng có lẽ đó không phải mục đích để làm người - nghĩa là sinh ra và chết đi, nhưng là mục đích và hỏi rằng mỗi người có mặt trong thế gian này để làm gì ?

Quả thật, đây là một câu hỏi không thể vội vàng trả lời một cách vội vã và phiến diện, mà là một suy tư, đáng đo để thấy sự hiện diện của mỗi người, để cảm nhận những việc làm của ngày hôm qua, hôm trước, tháng trước, năm ngoái ta đã sống, đã trải nghiệm và đã làm được những gì ?

Vấn biết rằng hãy sống phó thác mọi sự cho Thiên Chúa. Vâng, đó là cách sống đạo đức đáng khen và khuyến khích. Nhưng hơn thế nữa, có lẽ Thiên Chúa muốn chúng ta phải cố gắng để làm cuộc sống có ý nghĩa hơn; đó là yêu thương và mang ơn ích đến cho người chung quanh, mà thực tế nhất đó là sự chia sẻ : chia sẻ từ vật chất đến tinh thần.

Tuy nhiên, chúng ta không có nhiều tiền và giàu có của cải để chia sẻ, nhưng trong phạm vi chia sẻ về tinh thần thì có liên quan đến vị trí của mỗi Nhạc sĩ Công giáo mà anh em chúng ta đang đảm nhận.

Không có gì quý cho bằng trong Thánh lễ, hay giờ Cầu nguyện, để được nghe một bài Thánh Ca HAY và Ý NGHĨA - có thể đánh động tâm hồn của mình.

"Âm nhạc có thể thay đổi được lòng người" trong khi "Thánh Ca nâng tâm hồn cầu nguyện nơi tín hữu"

Thưa Quý Nhạc Sĩ Hội Viên HNSCGVNHN thân mến, Hẳn không phải bài Thánh Ca nào được viết ra cũng nâng tâm hồn tín hữu cầu nguyện, hay mỗi khi hát lên bài gì cũng đánh động tâm hồn người nghe. Chúng ta ai cũng đã nghe qua câu nói thời danh của Thánh Augustino, rằng : "Hát hay là cầu nguyện hai lần". Nhưng xin chú ý chữ trọng tâm nhất trong câu nói này đó là chữ : "Hay". Nói một cách khác, nếu không có chữ "Hay", thì câu nói đó sẽ không có ý nghĩa gì, nó rất bình thường - chẳng mang ơn ích thiêng liêng gì cho việc ca hát phụng vụ hoặc sáng tác thánh ca (Có nhiều vị đã trích dẫn thiếu chữ "Hay" trong câu nói này).

Vì, chữ "HAY" tự nó rất bao gồm : Đúng, Ý Nghĩa, Tâm Tình, V,v... - Đúng : nghĩa là không sai phạm Tín lý và Thần học Công Giáo, Văn chương, lời ca, câu cú chuẩn và đẹp,... - Ý Nghĩa : là bài hát có mục đích như mang một sứ mệnh nhắn gửi đến người nghe, có sức diễn đạt phong phú, giàu ý tưởng và hình ảnh... - Tâm Tình : người sáng tác thì giai điệu và lời ca, người thể hiện ca hát là biết chuyên chở và hát từ con tim,... - V,v...

Viết đến đây, xin phép cho tôi được nói thật lòng, vì bản chất của sự thật được nói ra thì hay bị đụng độ, hay có chuyện dù trong lĩnh vực nào.

Tôi biết được những bài Thánh Ca mà lời ca thì quá vô duyên, vô hồn, còn văn chương và câu cú thì lủng củng, luộm thuộm, thậm chí thiếu căn bản văn phạm và cách đặt câu...

Một Tác phẩm là một Nghệ thuật - Được gọi là Nghệ thuật thì phải "HAY", mà hay thì tự nó đã bao gồm như tôi đã trình bày ở trên, và đó là lý do mà câu nói của Thánh Augustino rất ý nghĩa để mọi người làm nghệ thuật Thánh suy tư và áp dụng.

Thưa Quý Nhạc Sĩ, "Đằng sau của sự thành công là có công sức của sự lao động". Quả đúng và chính xác như thế ! Áp dụng tư tưởng này trong lĩnh vực sáng tác khi một bài Thánh Ca được viết ra, xin chúng ta hãy suy tư, suy nghĩ thật nhiều, đôi khi còn cầu nguyện, phải tận lực và dùng sức "lao động" tối đa của trí tuệ và nên bắt nguồn từ Lời Chúa để khai triển. Sau cùng đó là điều quan trọng nhất và hãy rất thật lòng với chính mình là hãy xem ca khúc mình vừa viết ra có đánh động được gì ở nơi lòng mình không ??? Điểm cuối tận cùng là xin hãy can đảm : "đừng cho cái mình không có".

Như là món quà tinh thần và thánh thiện đầu năm, con xin phép dùng 36 bài Thánh Ca của Nhạc sĩ Phạm Đức Huyền - Kính gửi đến Quý Cha và Quý Nhạc Sĩ.

Cũng xin cầu nguyện đặc biệt cho Nhạc sĩ Phạm Đức Huyền đã trọng tuổi và phải bệnh. Cả cuộc đời của Thầy luôn hy sinh trọn vẹn cho nền Thánh Nhạc Việt Nam, và giờ đây khi tuổi về chiều và ngay trên giường bệnh, Thầy vẫn tranh thủ để ca ngợi và cảm tạ Thiên Chúa qua những nốt nhạc kết dệt từ giường bệnh thành những bài Thánh Ca phát xuất từ lòng yêu mến Chúa và Giáo Hội, yêu mến Đức Maria - Mẹ La Vang, và cảm nhận thân phận nhỏ bé..... nào có là chi, được những gì.... để chia sẻ tâm tư cũng như mời gọi chúng ta cùng hướng về và luôn cảm tạ nguồn thánh ân từ Trời Cao. Biết đâu đây là những bài Thánh Ca

cuối cùng của một kiếp người làm nghệ sĩ và hát rong cho tình yêu của Thiên Chúa.

(36 bài Thánh Ca theo đường link sau đây :

<https://app.box.com/s/9ixv34bwek435x8kb69vorcnyfkicp5r> )

Nhân đây, con cũng không quên đại diện cho HNSCGVNHN kính chúc Đức Tổng Giám Mục Huế Giuse Nguyễn Chí Linh - Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam, Đức Cha Vincente Nguyễn Văn Bản - Chủ Tịch Ủy Ban Thánh Nhạc Việt Nam, Linh Mục Ricco Nguyễn Duy - Tổng Thư Ký Ủy Ban Thánh Nhạc Việt Nam Một Năm Mới nhiều ơn lành và phước lộc của Thiên Chúa.

Kính chúc và trân trọng,

**Văn Duy Tùng**

Chủ Tịch Hội Nhạc Sĩ Công Giáo Việt Nam Hải Ngoại

### TRÁI DỨA, SỎI THẬN, PHÈN CHUA

Mới đây có thân hữu hỏi ý kiến về bài thuốc chữa sỏi thận bằng dứa với phèn chua như sau:

*“Mẹ tôi 52 tuổi, bị bệnh sỏi thận, có người mách chữa bệnh này bằng cách: lấy một quả dứa cắt một đầu rồi đục giữa quả xuống sâu 3cm, lấy 2 thìa cà phê bột phèn chua cho vào rồi đậy nắp lại. Đun quả dứa đến khi chín nhuyển lấy ra 2 ly, buổi tối uống 1 ly cho **bàng quang mềm ra và sỏi vỡ ra**. Đến sáng hôm sau thức dậy uống ly còn lại cho sỏi tan ra, nằm nghỉ 30 phút sau đó đi tiểu, nước tiểu khai và đục như nước vo gạo.*

*Xin cho hỏi có đúng như vậy không?”.*

Và cũng có hướng dẫn của một vị lương y là *“Để chữa sỏi tiết niệu, người ta lấy 1 quả dứa gọt vỏ, khoét 1 lỗ và cho vào đó một ít phèn chua (0,3g) rồi cho nước vào đậy nắp lại ninh trong 3 giờ. Sau đó ăn các miếng dứa và uống cả nước. Dùng liên tục trong 7 ngày liền, **nhiều trường hợp cho kết quả tốt**”.*

Trước khi góp ý, xin tìm hiểu về món ăn khá thông dụng này là trái dứa.

#### **Dứa là trái cây của miền nhiệt đới, có nguồn gốc từ các quốc gia ở Trung và Nam Mỹ.**

Khi Christopher Columbus thám hiểm Mỹ châu, thấy dứa trồng ở quần đảo Guadeloup rất ngon, bèn mang về cống hiến nữ hoàng Tây Ban Nha Isabella Đệ Nhất. Từ đó, dứa được đem trồng ở các thuộc địa của Tây Ban Nha, nhất là các quốc gia thuộc khu vực Thái Bình Dương.

Cây dứa thân ngắn, lá dài và cứng với gai mọc ở mép, quả có nhiều mắt; phía trên có một cụm lá.

Nông trại trồng dứa quy mô lớn đầu tiên trên thế giới được thiết lập ở Hawaii vào năm 1885. Quần đảo này dần dần về sản xuất dứa trên thế giới cho tới năm 1960. Sau đó, Phi Luật Tân là nước trồng nhiều và xuất cảng nhiều nhất. Các quốc gia khác ở Đông Nam Á châu cũng sản xuất một khối lượng dứa khá lớn.

Nhờ kỹ thuật canh tác hàng loạt cho nên nhu cầu dứa được cung cấp đầy đủ với giá phải chăng. Dứa có quanh năm, nhưng nhiều nhất là vào tháng 6 tháng 7. Trung bình từ lúc trồng tới lúc thu hoạch là 18 tháng. Dứa thường được hái khi đã chín, sẵn sàng để ăn.

#### **Dinh dưỡng**

Dứa có nhiều sinh tố C, chất xơ pectin và chất gum.

Một ly dứa tươi cung cấp 25mg sinh tố C; 0,1mg thiamine; 16mcg folate; 0,15mcg sinh tố B6; 17mg magnesium; 0,5mg sắt; 2gr chất xơ và 80 calori.

Dứa còn có chất *bromelain*, một loại enzyme tiêu hóa giống như *papain* của đu đủ. Bromelain có tác dụng làm mềm và phân hóa chất đạm ra những phân tử nhỏ để cơ thể có thể

sử dụng, cấu tạo tế bào đồng thời cũng tạo cho thịt hương vị thơm ngon. Br có thể gây ra dị ứng da cho người tiêu thụ.

Dứa đóng hộp còn giữ được sinh tố C nhưng bromelain bị hơi nóng tiêu hủy.

## Áp dụng y học

Theo American Cancer Society, dứa có chất Bromelain mà một số nghiên cứu cho là có công dụng hỗ trợ trong điều trị một số bệnh như:

- Có thể dùng bromelain chung với thuốc điều trị ung thư để giảm thiểu tác dụng phụ của xạ trị, như là viêm cuống họng và miệng;
- Vì bromelain là một enzyme chuyển hóa chất đạm cho nên có thể dùng thêm để hỗ trợ tiêu hóa cho những người thiếu enzyme này;
- Bromelain có tác dụng ngăn ngừa tiểu cầu dính với nhau, cho nên có thể dùng thêm để tránh tình trạng máu đông cục;
- Nghiên cứu khác cho hay bromelain có tác dụng chống viêm sưng trong bệnh viêm khớp, viêm xoang, vết thương do sâu bọ cắn hoặc chống nhiễm trùng khi da thịt bị phỏng...

Tuy nhiên, Hội Ung Thư Hoa Kỳ cũng nhấn mạnh là cần nhiều nghiên cứu khác nữa để xác định các công dụng này.

## Ăn dứa

Dứa tươi có hương vị nồng ngọt, rất thích hợp để làm món tráng miệng kích thích tiêu hóa hoặc làm món ăn vặt.

Miếng dứa phía dẹt, gần phía gốc thường ngon hơn phần khác, vì như kinh nghiệm của ông cha ta là “*dứa dẹt dẹt, mít dẹt cuống*”.

Sau khi gọt vỏ, khía xéo để bỏ mắt, dứa được bổ dọc làm tám hoặc cắt khoanh tròn mỏng vừa phải, rắc thêm một nhúm đường, bỏ tủ lạnh độ 15 phút rồi mang ra ăn thì tuyệt hảo. Nước dứa hòa với đường ngọt húp vào lạnh mát cả người.

Nhiều người lại thích chấm dứa với tí muối ớt, ăn vào vừa ngọt, vừa mặn, hơi cay, rất thỏa mãn khẩu vị đồng thời làm bớt rát lưỡi.

Dứa còn dùng để xào nấu với thịt cá. Món canh chua cá lóc, dứa xanh thêm vài ngọn ngổ thì cơm ba nồi cũng hết.

Khi nấu, hơi nóng làm mềm dứa vì chất *cellulose* tan rã, dứa hút gia vị và chất ngọt của thịt cá.

Một đĩa xá lách trộn thập cẩm thêm vài miếng dứa thái nhỏ ăn càng ngon.

Năm 1892, một người Anh là Đại úy John Kidwell lần đầu tiên sản xuất dứa đóng hộp. Dứa thường được hái khi đã chín mùi, mà phải chuyên chở xuất cảng đi xa, mau hư cho nên được

đóng hộp cho dễ di chuyển. Dứa đóng hộp là dứa đã chín từ dưới cuống trở lên, do đó thường cần đến ba quả mới được một hộp dứa có phẩm chất tốt. Dứa hộp được cho thêm nước đường nên có nhiều calori.

Ngoài ra còn dứa sấy khô hoặc nước dứa ép cũng là những món ăn thức uống ngon, bổ.

## Mua dứa

Mua dứa tươi lựa trái to, nặng nước, toát ra mùi thơm của dứa, lá trên cuống còn xanh. Khi gõ, dứa phát ra một âm thanh đặc, quả dứa cầm thấy chắc tay, không chỗ nào mềm. Vỏ dứa có thể hơi xanh hoặc vàng cũng không sao. Dứa lớn nhỏ đều có chung giá trị dinh dưỡng như nhau. Tránh dứa đã có mùi lên men vì quá chín bắt đầu ửng. Dứa có thể cất giữ trong tủ lạnh hoặc ở ngoài.

## Lưu ý

Dứa rất lành. Đôi khi dứa có thể gây dị ứng nhẹ ở da vì có chất *bromelain*. Tại các tiệm bán “thực phẩm tốt” Health Food lại có bán viên Bromelain và được giới thiệu là chữa được bệnh tim, phong khớp và vài bệnh khác.

Dứa có chất tyrosine. Một vài u bướu hạch nội tuyến cùng tiết ra nhiều tyrosine. Vì thế, mấy ngày trước khi thử máu tìm u bướu này lại ăn dứa thì thử nghiệm có thể sai lệch, cho kết quả dương tính mà thực ra không có.

Một vài nghiên cứu khoa học cho hay là trên mắt vỏ dứa có một hóa chất không tốt cho sức khỏe. Vì thế, tốt nhất là nên tránh ăn mắt dứa.

## Sỏi thận và dứa

Bây giờ, xin trở lại với Sỏi thận và dứa cộng với phèn chua.

Sỏi thận là một vật rắn đặc thành hình từ nhiều hóa chất khác nhau trong nước tiểu:

- Sỏi calcium oxalate chiếm 80% các loại sỏi thận và đa số là do di truyền, calcium không dùng trong việc tạo xương và loại ra theo nước tiểu. Ngoài ra tiêu thụ quá nhiều thực phẩm chứa nhiều oxalate như rau spinach, cocoa, đậu phộng, các loại hạt, ớt, nước trà; ăn nhiều muối hoặc dùng bổ sung calcium viên cũng tăng rủi ro loại sạn này. Sạn calci rất cứng.

- Sỏi với chất struvite (Magnesium ammonium phosphate) thường thấy trong bệnh nhiễm trùng đường tiểu tiện, đặc biệt là ở nữ giới và được điều trị bằng cách tiêu diệt tác nhân gây bệnh.

- Sỏi với chất uric acid do tiêu thụ nhiều chất đậm động vật thịt, cá, gà gây ra vì các thực phẩm này cho chất purine, tiền thân của uric acid. Giới hạn các thực phẩm này và tăng độ kiềm của nước tiểu có thể giảm thiểu nguy cơ gây sạn.

- Sỏi với các chất amino acid cystine, rất hiếm. Đây là bệnh bẩm sinh trong đó thận không tái hấp thụ được chất cystine. Chất này luân lưu trong nước tiểu và kết tụ thành sỏi. Chữa trị bằng cách uống nhiều nước để loại cystine ra ngoài đồng thời giảm độ acid của nước tiểu.

Nam giới bị sỏi thận gấp đôi nữ giới và thường thấy vào tuổi từ 30 tới 50. Một đời sống quá tĩnh tại, bệnh nhân cao huyết áp, tiểu đường và mập phì cũng tăng rủi ro bị sạn thận. Nghiên cứu mới đây cho hay tình trạng hâm nóng toàn cầu đưa tới khô nước cũng làm tăng rủi ro sỏi thận. Ngay cả các phi hành đoàn bay trong không gian cũng tăng rủi ro này vì họ ít uống nước.

Hiện nay, y học thực nghiệm chữa sỏi thận bằng nhiều cách và căn cứ vào các chất kết tinh thành sỏi. Do đó, khi tiểu ra sạn cần cất giữ sạn và đưa cho phòng thí nghiệm để phân tích thành phần cấu tạo.

Nếu sạn còn nhỏ, uống nhiều nước để loại sạn qua nước tiểu là cách hữu hiệu nhất.

Với sỏi lớn, có thể đưa một dụng cụ nhỏ vào thận, nghiền sạn rồi gắp sạn ra hoặc đập vụn sạn với sóng nước (shock wave lithotripsy).

**Nên nhớ có thể phòng tránh sạn bằng cách uống nhiều nước.** Khi nước tiểu loãng thì sạn khó mà kết tụ với nhau. Khi nước tiểu đục vàng thì sạn sẽ kết tụ.

Cũng nên nhớ rằng loại sạn thận calcium oxalate rất cứng khó mà có chất nào có thể khiến chúng hóa nhỏ tiêu tan.

Về chữa sỏi thận với dứa và phèn chua, chúng tôi đã cố gắng tìm xem có kết quả nghiên cứu nào xác định hoặc hỗ trợ công dụng trị sỏi thận theo kinh nghiệm dân chúng hoặc theo lý luận của một số nhà y học cổ truyền với dứa và phèn chua, nhưng mà chưa có cơ duyên tìm ra.

Sách những cây thuốc và vị thuốc Việt Nam của giáo sư Đỗ Tất Lợi có ghi là dân chúng còn dùng  **rễ**  cây dứa làm thuốc lợi tiểu, chữa tiểu tiện khó khăn, đái ra sỏi thận. Có lẽ là uống nhiều nước  **rễ**  cây dứa có thể đẩy các tinh thể tạo sỏi trong nước tiểu ra ngoài cơ thể.

Bệnh viện chuyên trị bệnh thận Devasya Kidney bên Ấn Độ khuyên dân chúng muốn giúp thận lành mạnh nên tiêu thụ các loại nước dứa, chanh, cà rốt, chuối ...nhưng không giải thích tại sao. Cũng có lẽ là uống nhiều các loại nước này.

Tuy nhiên có nhiều ý kiến cho rằng thực phẩm có nhiều ảnh hưởng lợi và bất lợi đối với sự thành hình sỏi thận. Chẳng hạn:

- Với sạn calcium oxalate, nên giảm thiểu tiêu thụ món ăn có nhiều oxalate như chocolat, caffeine, các loại hạt, hạt tiêu đen, rau spinach, dâu, các loại đậu; đồng thời nên bớt muối, đường. Nên tiêu thụ chuối, gạo đỏ, oat, rye, bắp, cám, barley. nước trái cranberry, dứa, chanh cam. Bệnh nhân loãng xương cần bổ sung calci nên dùng loại calcium citrate. Dứa tương đối có ít oxalate calcium, một hóa chất của sỏi calcium.

- Với sạn uric acid, nên giới hạn tiêu thụ đạm động vật có nhiều purine/acid uric như thịt bò, thịt cừu, gà, cá sardine, gan và thực vật như nấm, pumpkins, cauliflower, các loại đậu, rượu bia, rượu vang để giảm uric acid. .

- Với sạn cystine, giới hạn cá vì có nhiều methionine.

Về bài thuốc dứa-phèn chua, chúng tôi nghĩ là ta có thể dùng dứa. Uống nhiều nước dứa có thể khiến cho các tinh thể tạo sỏi tiết niệu loãng ra, không kết tụ với nhau và loại ra ngoài qua

tiểu tiện. Nhưng cũng xin nhắc lại rằng nhiều loại sỏi thận là những tinh thể kết tụ với nhau, khá cứng, đập mạnh mới làm vỡ được.

Riêng phèn chua thì nên cân nhắc một chút.

Phèn chua là muối kép của nhôm và potassium. Đây là chất mà dân chúng thường dùng để làm cho nước có vẩn đục trở thành trong: muối nhôm kết tụ các vẩn đục này, lắng xuống đáy, nhờ đó nước trở thành trong và dùng được. Tìm kiếm, chúng tôi chưa thấy ý kiến nào nói đến công dụng của phèn chua đối với sỏi thận, ngoại trừ một số thân hữu cho hay họ cũng đã dùng dứa với phèn chua và có kết quả. Tuy nhiên, theo giáo sư Nguyễn Lâm Dũng, Việt Nam, thì phèn chua không có công dụng gì trong việc làm tan sỏi tiết niệu (Sách Hỏi Gì- Đáp Nấy). Đồng thời có người thắc mắc là liệu phèn chua có làm cho các chất calci trong nước tiểu dễ dàng kết tụ với nhau để đưa tới sạn.

Ngoài ra, một số nghiên cứu cho hay muối nhôm, tuy không độc, nhưng nếu tiếp xúc lâu ngày với lượng quá cao trong nước uống có thể gây ra rối loạn cho sự sinh đẻ, cho hệ thần kinh. Mới đây, vài nghiên cứu sơ khởi cho rằng chất nhôm có thể là rủi ro gây ra bệnh Alzheimer.

Cho nên, để an toàn, có lẽ cũng chẳng nên dùng phèn chua với hy vọng “**bàng quang mềm ra và sỏi vỡ ra**”.

Mong nhận được ý kiến của quý vị có nhiều hiểu biết.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

Texas- Hoa Kỳ. [www.bsnguyenyduc.com](http://www.bsnguyenyduc.com)

## VỀ MỤC LỤC

### THƯƠNG HẠI

### LỜI TẠM BIỆT:



Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,  
Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,  
Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.

Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:

"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giảng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,  
xin vui lòng liên lạc BBT CGVN [conggiaovietnam@gmail.com](mailto:conggiaovietnam@gmail.com)

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

### **THƯƠNG HẠI**

Ngày xưa ngày xưa, có một ông tây chính hiệu “Phú lãng sa”, trong người đặc sệt dòng máu “Gô loa”, nhãn hiệu con gà trống. Thế nhưng ông tây này lại yêu đến chết mê chết mệt một “cô em Bắc kỳ nho nhỏ”.

Và khi đã yêu ai như điều đồ, người ta sẵn sàng yêu cả đường đi cùng với mọi tông chi họ hàng. Vì thế, ông tây này cũng xơi thịt chó như điên, cũng húp canh cua rau đay chùn chụt, cũng dùng cả ghém quệt đẩy mắm tôm và bắn thuốc lào kêu ro ro như bấp nổ. Đặc biệt, ông tây này đã hết lời ca ngợi tiếng Việt của dân ta.

Hình như trong một bài báo, ông tây này đã bạo phổi cả gan gọi tiếng Việt của dân ta là “mère des langues”, nghĩa là mẹ của các ngôn ngữ.

Và rồi ông tây này đã đưa ra lập luận của mình, gã chỉ còn nhớ mang máng, xin ghi lại nơi đây để trình làng, đồng thời có thêm mắm thêm muối tí chút cho rộng đường dư luận.

Ngôn ngữ cổ xưa nhất phải là ngôn ngữ độc âm, tượng hình và tình cảm, giống như một đứa bé khi mới học nói, nó chỉ nói được từng tiếng một và diễn đạt những cái cụ thể, gần gũi với nó nhất.

Dưới góc độ này thì tiếng Việt của dân ta thừa sức qua cầu. Thực vậy, như chúng ta đã thấy tiếng Việt của dân ta tự bản chất vốn đã là một ngôn ngữ độc âm, từng tiếng một và hơn thế nữa những ngôn từ thông dụng, cụ thể và gần gũi nhất đều xuất phát từ....tiếng Việt.

Chẳng hạn như người Việt chúng ta gọi “Ba”, thì người Pháp gọi là papa hay père, còn dân Anh lê thì gọi là father. Người Việt chúng ta gọi “Má, Mẹ” thì người Pháp gọi là maman, mère, còn dân Anh lê thì gọi là mather, người Tàu thì gọi là mẫu...

Riêng cái khoản tượng hình và tình cảm thì tiếng Việt của dân ta hẳn phải ăn đứt thiên hạ.

Chẳng hạn chỉ một màu trắng mà thôi, trong tiếng Việt, đã có biết bao nhiêu mức độ đậm nhạt khác nhau như : trắng bạc, trắng bạch, trắng bong, trắng bóp, trắng dã, trắng đục, trắng hếu, trắng mét, trắng mịn, trắng mơn, trắng ngà, trắng ngần, trắng nõn, trắng phau, trắng phếu, trắng tinh, trắng tuốt...

Trong phạm vi tình cảm cũng vậy, chỉ nguyên cái chuyện giận mà thôi cũng đã thấy nhiều khê và rắc rối : giận bậy, giận cùn, giận dai, giận dữ, giận giỗi, giận hờn, giận lẫy, giận phùng phùng, giận run cả người, giận tím cả gan, giận bể cả phổi, giận sôi cả tim....

Có lần gã định dịch một câu hát của Trịnh Công Sơn qua tiếng Pháp :

- Nắng có hờn hằn lên môi em...

Rốt cuộc, gã đành chào thua. Có thể vì khả năng tiếng “phăng xe” của gã còn yếu kém, nhưng cũng có thể vì cái nắng, cái hờn trong tiếng Việt Nam có những “gam”, những mức độ đậm đặc tuyệt vời khó mà diễn tả.

Gã không chuyên về ngôn ngữ học, nên chẳng hiểu lý luận trên đây của ông tây này được ban giám khảo chấm cho được mấy điểm.

Riêng phần gã, gã hoàn toàn “khẩu phục, tâm phục” cách ghép chữ của ông cha ta ngày trước. Gã chỉ xin đưa ra một vài thí dụ điển hình mà thôi.

Chẳng hạn : “học hành”, đã học thì phải hành, nghĩa là phải làm, phải thực hiện thì mới ăn tiền. “Đạo đức” nghĩa là đạo giúp chúng ta trở nên người nhân đức, vì thế đã có đạo thì phải sống tốt lành nếu không thì chỉ bằng thừa mà thôi. “Nhường nhịn” đã nhường nhau thì cũng phải nhịn nhau, dù người ta có chửi cha chửi mẹ, đào mồ tổ tiên ông bà hay cho ăn những thức cao lương mỹ vị thì cũng phải cắn răng chịu vậy, bởi vì đã nhường thì phải nhịn và nhịn như vậy thì lắm lúc cũng...nhục lắm. Thế mới gọi là nhịn nhục chứ.

Trong mục “tán hiêu tán vượn” hôm nay, gã chỉ xin bàn đến hai chữ “thương hại” mà thôi. Đây quả là hai chữ tuyệt vời và hết ý.

Thực vậy, tình thương là một cái gì tốt đẹp như khi cha mẹ thương yêu con cái mình. Tình thương là một lý tưởng cao cả cần phải được cổ vũ. Chẳng hạn trước những đồng bào gặp phải thiên tai như bão lụt, chúng ta nên biểu lộ tình thương một cách cụ thể theo kiểu : thương người như thể thương thân, lá lành đùm lá rách, còn lá rách thì cũng cố mà đùm lấy lá...te tua.

Thế nhưng trong đời thường lại có biết bao nhiêu kiểu thương vô cùng tai hại, mà hậu quả nhiều khi khó lường nổi.

Trước hết trong phạm vi gia đình.

Có những bậc cha mẹ vì thương con, sợ con phải cực, phải nhọc, phải đau nên sẵn sàng “bao cấp”, làm hết mọi việc cho nó, biến nó trở thành một thứ “cô chiêu, cậu ấm”, chỉ biết đòi hỏi, bắt người khác phục vụ, chẳng biết khuôn mình vào một kỷ luật tối thiểu nào cả, luôn ỉ lại và không bao giờ biết tự chủ lấy một ly ông cụ.

Bên cạnh nhà gã có một cặp vợ chồng già sinh được một mụn con trai. Hai ông bà hết sức muông chiều cậu ấm như người ta diễn tả :

- Cưng như cưng trứng, hững như hững hoa.

Thấy bọn nhóc tập xe đạp, cậu ấm cũng đòi tập, những hai ông bà kiên quyết nhất trí không cho vì sợ cậu ấm té ngã, trầy da tróc vẩy, toạc đầu xẻ chân...Vì vậy cho tới già, cậu ấm vẫn không biết đi xe đạp và mang một nỗi mặc cảm với chúng bạn.

Có những bậc cha mẹ vì thương con nên hết sức cưng chiều. Nó đòi gì là lập tức cho ngay, thậm chí còn thỏa mãn ngoài nhu cầu của nó. Từ chỗ có tiền, nó đâm đua đòi bè bạn học thói xì ke ma túy. Từ chỗ xì ke ma túy bước sang trộm cắp, khoảng cách rất gần, chẳng cần đến một cú nhảy vọt.

Gã xin lược lặt những mẩu tin trong báo Công an để chứng tỏ sự thật bi đát trên.

“...Thành là con út trong gia đình nên rất được ông bố cưng chiều. Cậu quý tử này đã đàn đúm cùng lũ bạn xấu tập tành hút xách. Thương con cách mù quáng, thay vì đưa con đi cai nghiện, ông bố lại còn đưa thêm tiền để nó thỏa mãn cơn nghiện. Ngày 6.11.1997, do không chịu nổi cơn ghiền, Thành đã về nhà dí dao vào cổ ông bố, bắt ông phải đưa tiền cho hắn...”

“...Vì cha mẹ cho rằng học nhiều cũng chẳng đi đến đâu, nên đã mười mấy tuổi, Toàn vẫn còn là một “thằng bé lêu lổng”, ngộ nghịch. Nhà gần chợ, suốt ngày Toàn lê la quán xá, học đòi ăn chơi và không biết từ bao giờ nó đã nghiện...ma túy. Nghe tin dữ ấy, cha mẹ Toàn chỉ còn biết mắng vuốt đuôi một trận te tát, sau đó đầu lại vào đây. Cuộc mưu sinh cuốn họ vào những lo toan “cơm áo gạo tiền”. Việc Toàn nghiện hút được gia đình mặc nhiên thừa nhận như thể đó là chuyện phải đến với một thằng bé 15 tuổi. Thời gian đầu chưa kiếm được tiền, Toàn tự trích lại một phần thuốc bán được 5.000đ để dành cho bữa ngày hôm sau. Hết tiền thì mua chịu, ký nợ. Cứ như thế, từng ngày từng giờ Toàn lún sâu vào nghiện ngập, lún sâu vào việc buôn bán ma túy...”

Có những bậc cha mẹ vì thương con, nên khi con sai lỗi, đã không sửa dạy mà con dẫu điếm và bệnh vực những sai lỗi ấy. Chẳng hạn như trong trường hợp của Toàn trên kia. Tại tòa án, khi được hỏi thì bà mẹ của Toàn đã thản nhiên trả lời :

- Tôi biết nó hút heroin, nhưng vì nó còn bé, đưa đi cai nghiện thì tội nghiệp...Tôi cũng biết nó bán heroin, mấy lần nó còn nhờ tôi bán giúp. Thỉnh thoảng nó cho tôi ba, bốn chục ngàn. Tôi nghĩ con cái có tiền cho thì xài, không cần hỏi lại.

Rất nhiều chuyện con con không đâu của đám con nít, nhưng chỉ vì bệnh con nên đã hóa thành chuyện lớn làm mất đi bầu khí êm ấm và cảm thông trong khu xóm : bệnh con, lon xon mắng lảng giềng là vậy.

Tiếp đến trong phạm vi xã hội.

Cũng có nhiều kiểu thương mà rất hại. Gã chỉ xin đưa ra một trường hợp cụ thể đó là nạn ăn xin.

Tác giả Nguyễn thị Oanh trên báo Tuổi trẻ Chủ nhật đã phân tích như sau :

“Không nói đến người già cả, tàn tật, cô thế mà ta có nhiều cách nâng đỡ, chứ không chỉ máy móc cho tiền, người còn sức lao động sẽ ỷ lại, chai lỳ. Đó là cái hại thứ nhất.

“Việc kiếm tiền dễ dàng khiến cho nhiều người lấy xin ăn thành một nghề. Như vậy cái hại thứ hai của cử chỉ ban phát là tạo một lớp người ăn bám.

“Hơn thế nữa, ta còn góp phần tạo ra tội phạm là những kẻ giả dạng thầy tu, thương binh và nghiêm trọng hơn nhiều, ta góp tay vào nạn lạm dụng trẻ em để làm công cụ xin ăn. Có em bị gây thương tật, bị cho uống thuốc ngủ và nội chuyện phơi nắng suốt ngày.... cũng đã đủ nhức nhối.

Để gọi lòng thương, dân ăn xin dám làm những chuyện thật tai hại khác. Ngoài việc lạm dụng trẻ em, còn một số mảnh đã được báo Công an mô tả.

“...Phổ biến nhất là chuyện tạo ra thương tật giả, lấy sự bi đát ghê rợn để diễn cảm hầu kích thích lòng nhân ái, từ tâm. Những “dân chơi bất cần thân thể” này chẳng sợ hoại thư, chẳng cử bất cứ vi trùng gì, cứ “triển lãm sản phẩm” là những vết lở loét rất kinh tởm, mủ máu, ruồi nhặng bu đầy, có thể mới ép phê, mới tạo sự xót xa để rồi khổ chủ càng lòi nhiều tiền ra.

Trong phút nói thật, có kẻ đã tiết lộ bí quyết như sau : Ban đầu chỉ là một vết cào xước bằng đá xanh tự làm lấy, tự tạo ra. Rồi một nắm tóc được ngâm lâu trong nước tiểu, rịt vào, băng thật kín lại, vết loét sẽ lan rộng sau một tuần bị bí hơi và không được rửa rấy, bôi thuốc, mà còn phải ăn hằng ngày xôi đậu phộng, bánh tét...để vết thương lở loét cho ruồi muỗi bu vào để dãi, kết quả một tháng thôi đã quá đủ để bá tánh đi chợ nhân mặt, sẵn 200, 500 tiền thôi đáng gì cho họ làm phước, tội nghiệp.

Để cho mắt sưng lên, chảy cả mủ lẫn ghèn, trông như đui đến nơi, chúng chỉ cần nhỏ vài giọt mủ xương rồng.

Để tạo cảm giác mạnh với một dúm ruột máu me đỏ hồng lũng lảng trước bụng, chúng dùng đoạn ruột heo rửa sạch bôi thuốc đỏ, đặt ở bụng, rồi dùng bao nylon ém lại, lấy giấy buộc quanh bụng. Qua lớp nylon cáu bẩn thật là khó phân biệt, hơn nữa đã có mấy ai được biết ruột thật ra sao ?

Để vừa bò vừa lết, chúng nằm sấp trên chiếc xe đẩy tự tạo, một chân gập ngược ra sau, buộc cho chặt, sau đó phủ lên trên bằng lớp quần áo cũ rách...

Qua những mảnh được xử dụng trong nghề ăn xin như vậy, có lẽ nên tự hỏi xem mỗi khi bố thí, mình sẽ làm cho họ vươn lên hay ngược lại, sẽ làm cho họ ỉ lại, đẩy họ vào chỗ phụ thuộc, ăn bám và đánh mất lòng tự trọng. Thương như vậy quả là thương mà hại.

Sau cùng trong phạm vi quốc tế.

Cũng không thiếu những kiểu thương mà hại. Một nước giàu viện trợ cho một nước nghèo, trước mặt dân thiên hạ, thì đó là một hành động biểu lộ tình thương. Thế nhưng hành động biểu lộ tình thương này không phải là không có những tác hại của nó.

Nếu viện trợ về súng ống, đạn dược, thì họ đẩy chúng ta vào vòng chiến tranh, làm cho quê hương bị rách nát hầu nuôi sống ngành công nghệ chế tạo vũ khí của họ.

Nếu viện trợ về tiền bạc, thì họ làm cho chúng ta bị lệ thuộc một cách êm ái. Khi muốn gây áp lực, chỉ cần cúp viện trợ, lập tức chúng ta bị xính vính và xin qui thuận vô điều kiện như một chư hầu ngoan ngoãn và dễ bảo.

Ngoài ra những đồng tiền bất hạnh này còn tạo ra một thứ phồn vinh giả tạo, ru ngủ chúng ta trong việc phát triển kinh tế, để rồi không cần thất lưng buộc bụng, ăn xài theo kiểu bóc ngắn cắn dài, con nhà lính tính nhà quan, nên đã lệ thuộc thì lại càng lệ thuộc hơn nữa, bằng không chẳng sớm thì muộn cũng sẽ sụp đổ về chính trị cũng như về kinh tế.

Hôm nay dám xía vô lãnh vực chính trị chính em thì quả là bạo phổi, vì lãnh vực này gã chẳng hề có tí hiểu biết nào sốt, đúng là múa rìu qua mắt thợ, đánh trống qua cửa nhà sấm...Ví bằng có điều gì sai sót, thì gã xin...rút.

Trở về với lãnh vực đời thường nhỏ bé, gã xin kể lại một kinh nghiệm bản thân.

Hồi sống trên Đà Lạt, gã có một bà dì. Gia đình bà dì này cũng lâm vào cảnh túng thiếu. Ông chú đi làm không đủ chi bởi vì họ có những tám đứa con.

Nhiều lúc bà dì đã cầu viện gã giúp đỡ. Hoàn cảnh của gã lúc bấy giờ cũng chẳng khấm khờ gì cho lắm, bởi còn đang trong kiếp học trò, dài lưng tốn vải ăn no lại nằm. Chắt chiu vét hào bao thì cũng chỉ được mấy chục ngàn. Mà mấy chục ngàn thì có là bao, đánh vèo một cai là đã hết. Đúng là của vào nhà khó như gió vào nhà trống.

Nằm vắt chân lên trán để tìm kế giúp đỡ sao cho có hiệu quả. Cuối cùng sau nhiều ngày tháng tiết kiệm, nghĩ tới nghĩ lui, gã bèn mua tặng cho bà dì một chiếc máy may cũ hiệu Sinco.

Thế rồi, cũng từ chiếc máy may này, đời sống kinh tế dần dần được cải thiện. Máy đưa nhỏ đi học về, bèn chia phiên nhau may gia công giúp mẹ. Thời gian sau, bà dì gã tậu thêm được một chiếc máy nữa, vì cũng lắm...con gái. Kinh tế không những được bảo đảm mà còn có mồi phát lên là đàn ông khác.

Viết đến đây, gã bèn nhớ tới một câu thành ngữ của người Tàu :

- Thụ chi dĩ ngư, cần cung nhất phạn chi nhu, giáo nhân dĩ ngư, tắc chung thân thụ dụng vô cùng. Nghĩa là trao cho người ta con cá thì chỉ giúp được một bữa ăn, dạy cho người ta biết câu cá thì người ta suốt đời được hưởng dụng vô cùng.

Chẳng hiểu câu thành ngữ này có thể trở thành một đường lối cho chúng ta trong việc giúp đỡ người khác và một chính sách trong việc viện trợ cho các nước nghèo hay không ?

Còn gã, khi trích dân câu thành ngữ này của người Tàu, liệu có đáng mặt ....cụ đồ hay “nho chùm” không đấy chứ ?

### **Chuyện Phiếm của Gã Siêu**

#### **VỀ MỤC LỤC**

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ vũ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ... (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quý vị

Xin chân thành cảm ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Lm. Luca Phạm Quốc Sử USA**